

**Điện mặt trời - giải pháp công nghệ
cho tăng trưởng xanh** Tr.6

**LiOA sử dụng 25% điện năng
từ năng lượng mặt trời** Tr.8

**Phát triển thủy điện và NLTT
an toàn, hiệu quả, bền vững
để đảm bảo an ninh năng lượng** Tr.22

**Tại sao công nghệ
nhiệt điện mặt trời không
thích hợp đối với Việt Nam** Tr.56

Gánh lá cúc tần Tr.60



**ĐÀ NẴNG
SẴN SÀNG CHO
APEC 2017** Tr.43



MỤC TIÊU NPC

Thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu được EVN giao trong quyết định phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả SXKD và năng suất lao động giai đoạn 2016-2020 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc tại quyết định số 177/QĐ-EVN ngày 02/10/2015 với 5 nhóm: Tài chính; Kinh doanh – Dịch vụ khách hàng; Quản lý kỹ thuật – vận hành; Đầu tư xây dựng và Quản trị - Tổ chức với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- i) Đảm bảo cung cấp điện với mức tăng trưởng bình quân 11,8%/năm.
- ii) Giảm tỷ lệ điện dùng cho truyền tải và phân phối: đến 2020 xuống 5%.
- iii) Năng suất lao động: tăng bình quân hàng năm 14,1%; Sản lượng điện thương phẩm bình quân đạt 3,35 triệu kWh/CBCNV vào năm 2020. Năng suất lao động theo khách hàng sử dụng điện ≥ 470 khách hàng/nhân viên.
- iv) Độ tin cậy cung cấp điện: đến năm 2020, thời gian mất điện bình quân của một khách hàng trong năm (chỉ số SAIDI) giảm xuống 511 phút. Suất sự cố lưới điện 110 kV đến năm 2020 giảm 50-70% so với năm 2015.
- v) Thời gian tiếp cận điện năng: từ 2016, thủ tục của Điện lực giảm xuống 10 ngày. Chất lượng dịch vụ: nâng mức thoả mãn khách hàng năm sau cao hơn năm trước, đến 2020 Tổng công ty đạt điểm từ 8/10 trở lên (tất cả các đơn vị có điểm đánh giá sự hài lòng khách hàng đạt trên 7/10 điểm). Tỷ lệ thu tiền điện đạt 99,7%.
- vi) Đến năm 2020 lưới điện 110 kV EVN NPC đảm bảo tiêu chuẩn n-1; chuyển 50 trạm 110 kV sang không người trực và 60 trạm 110 kV bán người trực; 100% TBA 110 kV xây dựng mới giai đoạn 2016-2020 đáp ứng tiêu chí vận hành không người trực.
- vii) Đảm bảo lưới điện vận hành ở điều kiện bình thường không vượt quá 75% tải định mức các MBA và 50% tải định mức của các đường dây; không để xảy ra tình trạng non tải và quá tải kéo dài.
- viii) Đến năm 2020 hoàn thành 100% các Công ty Điện lực tỉnh đều có hệ thống SCADA.
- ix) EVN NPC đảm bảo hoạt động SXKD có lãi đạt và vượt kế hoạch EVN giao với Hệ số bảo toàn vốn ≥ 1 ; Khả năng thanh toán ngắn hạn ≥ 1 ; Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) $> 1,0\%$; Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu ≤ 3 lần.
- x) Đầu tư lưới điện: Đảm bảo tiến độ các dự án cấp bách, huy động đủ vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020 trên 100.000 tỷ đồng.
- xi) Hoàn thành các dự án trong Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo giai đoạn 2013-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 2081/QĐ-TTg ngày 8/11/2013, đảm bảo trên 99% hộ dân nông thôn có điện vào năm 2020.

Năm 2016, EVN NPC tập trung mọi nỗ lực cung cấp điện an toàn - ổn định, hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch EVN giao. Thực hiện chủ đề năm 2016 của EVN là "Nâng cao năng lực quản trị trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam". Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập bình quân cho người lao động với tốc độ cao hơn lạm phát. Tối ưu hóa chi phí, đổi mới công nghệ, tăng cường năng lực và khả năng tự cân đối tài chính trong từng đơn vị. Đổi mới quản lý, đáp ứng lộ trình phát triển thị trường điện. Tiếp tục cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính để nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng theo phương châm 3 đề " để tiếp cận - để tham gia - để giám sát".



Mục lục

Kinh biểu

- 6** Số trang
- 6** Điện mặt trời - giải pháp công nghệ cho tăng trưởng xanh
- 8** LiOA sử dụng 25% điện năng từ năng lượng mặt trời
- 10** Đan Mạch sẽ giúp Việt Nam đạt mục tiêu về năng lượng và tăng trưởng bền vững
- 12** Đảm bảo an toàn điện mùa mưa bão
- 16** Kiểm soát hoạt động kinh doanh khí an toàn
- 22** Phát triển thủy điện và NLTT an toàn, hiệu quả, bền vững để đảm bảo an ninh năng lượng
- 28** Bã mía - nguồn năng lượng chưa khai thác hết
- 36** EVN NPC đưa điện 3 pha đến vùng nuôi tôm của các tỉnh ĐBSCL
- 41** Năm 2018, Việt Nam tự đáp ứng gần 80% nhu cầu xăng dầu nội địa
- 44** Hiến kế chống biến đổi khí hậu Đồng bằng sông Cửu Long
- 50** Thủy điện - điểm đến du lịch hấp dẫn
- 56** Tại sao công nghệ nhiệt điện mặt trời không thích hợp đối với Việt Nam
- 60** Gánh lá cúc tần

VCEA NĂNG LƯỢNG SẠCH Việt Nam

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HIỆP HỘI NĂNG LƯỢNG SẠCH VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Chủ tịch VCEA
Tạ Văn Hường

Gs.Ts.Vs. Trần Đình Long
PGs.Ts. Bùi Huy Phùng
PGs.Ts. Đặng Đình Thống

Chủ tịch Hội đồng Khoa học VCEA
Ts. Nguyễn Mạnh Hiến

Cố vấn: Nguyễn Chí Linh

TỔNG BIÊN TẬP

Ts. Mai Duy Thiện

THƯ KÝ BIÊN TẬP

Đặng Thái

THIẾT KẾ

Thế Công

TÒA SOẠN TRỊ SỰ

Số 23 Ngõ 82 Phạm Ngọc Thạch -
Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 04 22188088
Email: tapchinlsvn@gmail.com

ẢNH BÌA:

Nguồn: Internet

ẢNH TRANG TRONG:

Đặng Thái, CTV

GPXB số 424/GP-BTTTT
Do Bộ Thông tin và Truyền
thông cấp ngày 25/8/2016

In tại Công ty
CP-TK CB điện tử & in Công nghệ cao



Chất lượng *Cao nhất*
 Uy tín
 và *Hiệu quả nhất*



Đa Nhim



Đa Mi



Hàm Thuận

Thư tòa soạn

Bạn đọc thân mến!

Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) cho biết, trong năm vừa qua, năng lượng tái tạo chiếm đến 2/3 các nguồn năng lượng mới trên thế giới, trong đó đi đầu là năng lượng mặt trời. Cụ thể, công suất năng lượng mặt trời đã tăng 50% trong năm 2016, phát triển nhanh nhất trong số các nguồn năng lượng mới.

Việt Nam là một nước có tiềm năng lớn về phát triển năng lượng mặt trời. Dự đoán của các nhà khoa học, tiềm năng năng lượng mặt trời của Việt Nam cho phát điện đạt hơn 10.000 MW. Tuy nhiên, việc phát triển trong thực tế còn hạn chế. Tính đến cuối năm 2017 cả nước mới chỉ có khoảng 10MW năng lượng mặt trời. Một trong những lý do khiến việc phát triển năng lượng mặt trời còn gặp nhiều khó khăn chính là vấn đề kỹ thuật. Vừa qua, Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức hội thảo "Giải pháp công nghệ năng lượng mặt trời cho tăng trưởng xanh" tại Hà Nội. Hội thảo đã gợi mở ra thêm nhiều hướng mới cho phát triển năng lượng mặt trời tại nước ta.

Chúng tôi hy vọng rằng, tới đây sẽ có thêm nhiều những tổ chức, doanh nghiệp với những chủ trương, hoạt động, công nghệ kỹ thuật,... để góp phần thúc đẩy ngành năng lượng tái tạo nói chung và năng lượng mặt trời nói riêng ở Việt Nam phát triển.

Trân trọng!

BAN BIÊN TẬP

Điện mặt trời - giải pháp công nghệ cho tăng trưởng xanh



Nguồn tài nguyên thiên nhiên dồi dào

Theo các chuyên gia, Việt Nam là một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất trong khu vực những năm gần đây. Sự phát triển là kết quả của quá trình hội nhập kinh tế toàn cầu.

Phát biểu tại hội thảo, ông Jiri Dusik (chuyên gia của UNDP) nhận định, Việt Nam là quốc gia đang phát triển rất nhanh trong mọi lĩnh vực. Cùng với sự tăng trưởng về kinh tế, sức ép về môi trường tăng lên trong thời gian gần đây khiến Việt Nam phải đối mặt với nhiều thách thức. Nếu Việt Nam không có biện pháp thay đổi nhanh chóng và kịp thời sẽ để lại hậu quả lớn trong tương lai.

Theo ông Jiri Dusik, chất lượng không khí ở Hà Nội trong một số ngày có mức độ ô nhiễm đã vượt mức Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) cho phép. Từ thực trạng đó, vấn đề quản lý tro bụi từ các nhà máy ở khu vực xung quanh vẫn còn nhiều tồn tại, đã gây ra nhiều áp lực cho môi trường hiện nay. "Tôi cho rằng, việc phát triển NLMT cho tăng trưởng xanh tạo nhiều cơ hội việc làm hơn cho người dân. Đây cũng là xu hướng chung trên toàn cầu chứ không riêng gì ở Việt Nam", ông Jiri Dusik nói.

Sự phát triển cũng kéo theo nhu cầu sử dụng điện ở Việt Nam tăng cao với mức tăng trưởng khoảng 10 - 11%. Mức tiêu thụ điện tại các ngành công nghiệp chiếm khoảng 53 - 60% sản lượng điện sản xuất ra, mức tiêu thụ của các hộ gia đình khoảng 35 - 40%. Để đáp ứng nhu cầu này buộc Việt Nam phải phát triển và đa dạng các nguồn cung, trong đó ứng dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo như: mặt trời, gió, sinh khối... đang được coi là giải pháp hữu ích, thúc đẩy tăng trưởng xanh.

Theo ông Nguyễn Mạnh Hiến, Chủ tịch Hội đồng khoa học Hiệp hội Năng lượng sạch Việt

Ngày 12/10, Hiệp hội Năng lượng sạch Việt Nam (VCEA) phối hợp cùng Công ty Solar Electric Việt Nam (SEV) tổ chức hội thảo "Giải pháp công nghệ năng lượng mặt trời (NLMT) cho tăng trưởng xanh" tại Hà Nội nhằm mục tiêu khuyến khích, thúc đẩy tăng trưởng xanh và bền vững.

ĐỖ THANH

Nam, nước ta có tiềm năng lớn về NLMT. Mật độ NLMT trung bình khoảng 4,6 kWh/m²/ngày, số ngày nắng trong năm trung bình khoảng 2.000 giờ. Từ khu vực Tây Nguyên trở vào Nam Bộ, mật độ NLMT càng tăng dần. Cường độ bức xạ mặt trời khu vực này trung bình đạt 4,9 - 5,7 kWh/m²/ngày. Đây là nguồn tài nguyên thiên nhiên sạch dồi dào để chuyển hóa thành điện năng.

Theo Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Chính phủ ban hành ngày 25/11/2015, tỷ lệ điện năng từ NLMT sẽ chiếm lần lượt: 0,5% vào năm 2020, khoảng 6% năm 2030 và khoảng 20% vào năm 2050 trong tổng sản lượng điện sản xuất.

Chính phủ cũng đang khuyến khích phát triển NLMT với Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg vừa ban hành hồi tháng 4/2017, công bố giá mua điện mặt trời cố định ở mức 9,35 US cents/kWh, bước đầu tạo sức hấp dẫn với các nhà đầu tư.

Nếu khai thác tối đa các tiềm năng này, không chỉ mang lợi ích về kinh tế mà còn giảm thiểu tác hại đến môi trường, đáp ứng mục tiêu chiến lược tăng trưởng xanh, bền vững cũng như các cam kết quốc tế về giảm phát thải, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Cần sớm lập quy hoạch phát triển NLMT trên toàn quốc

Tuy nhiên theo Tiến sĩ Nguyễn Mạnh Hiến, việc phát triển NLMT ở Việt Nam còn hạn chế. Tính đến cuối năm 2017, cả nước mới chỉ có khoảng 10 MWp NLMT, tập trung chủ yếu là roof-top. Thực tế, ở Việt Nam chưa có quy hoạch điện mặt trời tại các tỉnh và trên cả nước. Đến nay, nước ta có hơn 100 dự án solar farm đăng ký phát triển tại các tỉnh với dung lượng khoảng 17.000 MWp, tập trung chủ yếu ở phía Nam. Nói về rào cản phát triển NLMT tại Việt Nam, ông Hiến cho rằng có 3 nguyên nhân chính (kỹ thuật, thể chế và kinh tế). Về kỹ thuật, Việt Nam vẫn còn thiếu năng lực phát triển dự án, cơ sở hạ tầng yếu kém và việc đấu nối vào lưới điện quốc gia khá phức tạp. Về thể chế, Việt Nam chưa có quy hoạch quốc gia cho NLMT. Thêm vào đó, chính sách và cơ chế hỗ trợ NLMT chưa đủ hấp dẫn để thu hút các nhà đầu tư. Cuối cùng, về mặt kinh tế, việc phát triển NLMT đòi hỏi vốn đầu tư ban đầu tương đối lớn. Trong khi đó, ở Việt Nam, doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn trong việc tiếp cận vốn vay. Một khó

khăn nữa là việc thuê đất, tìm kiếm mặt bằng vì dự án NLMT đòi hỏi diện tích lắp đặt khá lớn.

Theo ông Rainer Brohm (chuyên gia từ Đức), một số thách thức với các công ty Việt Nam khi phát triển các dự án điện mặt trời là vấn đề tài chính, năng lực công nghệ vì công nghệ phát triển NLMT là các công nghệ mới. Các nhà đầu tư nước ngoài thì gặp trở ngại trong vấn đề khung pháp lý. "Trở ngại không hẳn là giá FIT mà là vấn đề triển khai hợp đồng mua bán điện tiêu chuẩn hay hợp đồng mua bán điện với EVN", ông Rainer Brohm nói.

Vị chuyên gia từ Đức khẳng định, với công nghệ ngày càng phát triển, điện mặt trời đang dần trở thành nguồn năng lượng rẻ nhất trên thế giới. Vì thế, ông khuyến nghị, Việt Nam cần tinh giản hơn nữa chi phí thủ tục hành chính, thuê đất... để giảm giá điện mặt trời.

Đưa ra giải pháp để đẩy mạnh phát triển điện mặt trời ở nước ta, Tiến sĩ Nguyễn Mạnh Hiến cũng đề xuất: "Việt Nam cần sớm triển khai lập quy hoạch phát triển NLMT trên phạm vi toàn quốc, đặc biệt tại các địa phương có tiềm năng. Thứ hai là tiến hành đồng thời phát triển các dự án NLMT nổi lưới trên mặt đất với lắp đặt trên mái nhà. Thứ ba là thành lập một quỹ hỗ trợ phát triển năng lượng tái tạo nói chung nhằm hỗ trợ, trợ giá hơn nữa cho phát triển năng lượng tái tạo để hấp dẫn các nhà đầu tư".



Việt Nam có nguồn năng lượng mặt trời dồi dào.

LiOA

sử dụng 25% điện năng từ năng lượng mặt trời

Từ năm 2014, Công ty TNHH Nhật Linh – Thương hiệu LiOA đã đầu tư lắp hệ thống năng lượng mặt trời để sử dụng trong sản xuất, góp phần tiết kiệm điện năng, bảo vệ môi trường.

T. PHƯƠNG



"Hệ thống pin năng lượng mặt trời tại nhà máy LiOA Electric Đồng Nai".

Tại nhà máy LiOA Electric ở Đồng Nai, hệ thống pin năng lượng mặt trời được lắp đặt ở các mái che: mái che hành lang quanh nhà máy, mái che nhà để xe, mái che kho cấp thành phẩm...

Anh Nguyễn Thành, Giám đốc Nhà máy LiOA Đồng Nai, Giám đốc chất lượng miền Bắc cho biết, tổng công suất pin mặt trời khoảng 1,2MW, mỗi tấm pin có công suất là 256W, đầu nối kết hợp để đạt được khoảng 60KW (240 tấm pin),

mỗi cụm 60KW này sử dụng với một bộ Inverter, chuyển đổi từ điện một chiều (DC) của tấm pin, ra điện xoay chiều (AC) 3 pha, hoà chung với lưới hạ thế của điện lực để dùng trong nhà máy.

Tại Hưng Yên, hệ thống pin năng lượng mặt trời được lắp trên mái che hành lang, mái che kho cấp thành phẩm. Tổng công suất pin mặt trời đạt khoảng 660KW.

Được biết, năm 2014, LiOA đầu tư, xây dựng nhà máy mới ở Khu công nghiệp Biên

Hòa 2-Đồng Nai. Khi bắt đầu xây dựng nhà máy mới, LiOA đã đầu tư lắp đặt cùng lúc hệ thống năng lượng mặt trời. Tiếp đó tới năm 2016, LiOA lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời tại nhà máy LiOA Electric Hưng Yên.

Giải thích về việc lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời, ông Thành cho biết, LiOA Electric là công ty sản xuất vật tư thiết bị phục vụ ngành điện/năng lượng, chúng tôi luôn ý thức về việc sử dụng tiết kiệm điện năng cũng như

tìm nguồn năng lượng sạch đủ mạnh để hỗ trợ sản xuất. Bên cạnh đó, những năm gần đây công nghệ sản xuất tấm pin mặt trời đã phát triển tốt, kéo theo hiệu suất tấm pin cao, giá thành giảm. Vì vậy LiOA quyết định đầu tư.

Ngày nay, sử dụng pin năng lượng mặt trời đang phổ biến. Do khí hậu thuận lợi nên những giờ nắng ở Việt Nam cao, rất thuận tiện cho việc hấp thụ nguồn năng lượng vô giá sẵn có từ thiên nhiên. Năng lượng mặt trời là nguồn năng lượng sạch dồi dào, sử dụng hiệu quả, thân thiện môi trường. Đặc biệt tiết kiệm cho gia đình và doanh nghiệp về điện năng cũng như chi phí tiêu dùng.

Hiện tại LiOA có 2 nhà máy sản xuất dây và cáp điện ở Hưng Yên và Đồng Nai lắp đặt pin năng lượng mặt trời.

"Sau khi lắp đặt năng lượng mặt trời chi phí tiền điện của LiOA giảm nhiều.

Nhà máy LiOA Đồng Nai do đặc thù thời tiết phía Nam, nắng quanh năm, hiệu suất cao hơn và hiện đang đáp ứng khoảng 25% điện năng cho sản xuất. Chi phí về điện năng chiếm một phần lớn trong chi phí sản xuất của ngành dây/cáp điện. Giảm chi phí điện năng giúp LiOA hạ giá thành sản phẩm. Như vậy khi sử dụng năng lượng mặt trời vừa góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường vừa hạ giá thành sản phẩm đến tay người tiêu dùng", ông Thành khẳng định.

Năng lượng mặt trời đang là nguồn năng lượng sạch được quan tâm, đầu tư ở trên thế giới và Việt Nam. Tuy nhiên số lượng các công ty sử dụng nguồn năng lượng này thay thế nguồn điện còn hạn chế. Đại diện LiOA cho rằng, việc lắp đặt pin năng lượng mặt trời tại các nhà máy gặp hàng loạt khó khăn từ quá trình tính toán, lắp đặt, ví dụ



phải lựa chọn hướng lắp cho hiệu quả cao, khung nhà để lắp đặt pin lên, quy hoạch công năng sử dụng đất dưới mái pin... Khó khăn trong sử dụng và bảo dưỡng: phải vệ sinh bề mặt tấm pin định kỳ...

"Sử dụng năng lượng mặt trời chi phí đầu tư ban đầu lớn, việc thu hồi vốn có thể đến 10 năm. Tuy nhiên về mặt bảo vệ môi trường cho tương lai nên là trách nhiệm của toàn xã hội và đầu tư phải là những doanh nghiệp sản xuất, đặc biệt là các công ty liên quan đến điện năng/năng lượng như LiOA", ông Thành nói.



Đan Mạch sẽ giúp Việt Nam đạt mục tiêu về năng lượng và tăng trưởng bền vững

■ CẨM HẠNH

Ngày 20/9, Lễ ký kết biên bản phê duyệt Chương trình hợp tác đối tác năng lượng Việt Nam - Đan Mạch giai đoạn 2017 - 2020 diễn ra tại Hà Nội. Theo cam kết của chương trình, Đan Mạch sẽ giúp Việt Nam đạt mục tiêu về năng lượng và tăng trưởng bền vững.



Đan Mạch có nhiều kinh nghiệm và công nghệ chất lượng cao trong lĩnh vực năng lượng, đặc biệt là năng lượng xanh.

Phát biểu tại lễ ký kết, Thứ trưởng Bộ Công Thương Hoàng Quốc Vương nhấn mạnh, trong những năm qua, Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Đan Mạch đã có nhiều hợp tác trong lĩnh vực năng lượng. Nhiều dự án được triển khai và mang lại hiệu quả, tác động tích cực đến môi trường, xã hội cũng như kinh tế của nước nhà. Chương trình hợp tác đối tác năng lượng Việt Nam - Đan Mạch giai đoạn 2017 - 2020 là cơ hội để hai nước tăng cường hợp tác hơn nữa trong lĩnh vực năng lượng; tăng cường triển khai các cơ hội tối ưu về chi phí cho chuyển đổi carbon thấp trong hệ thống năng lượng tại Việt Nam.

Cụ thể, Đan Mạch sẽ giải ngân số vốn hỗ trợ là hơn 3 triệu USD, tập trung vào 3 lĩnh vực gồm: chiến lược phát triển năng lượng bền vững ở Việt Nam; tích hợp năng lượng tái tạo vào hệ thống điện hiện nay của Việt Nam; phát triển ngành công nghiệp điện năng có lượng carbon thấp.

Phát biểu tại lễ ký kết, Thứ trưởng Hoàng Quốc Vương cho biết, từ năm 2016, Việt Nam chuyển từ một nước xuất siêu về năng lượng và mức độ phụ thuộc vào nguồn năng lượng sơ cấp nhập khẩu sẽ ngày càng gia tăng. Để đảm bảo an ninh năng lượng và bảo tồn nguồn năng lượng quốc gia, Chính phủ Việt Nam đã thi hành những chính sách nhằm phát triển bền vững ngành năng lượng, trong đó tập trung vào các giải pháp phát triển năng lượng tái tạo và thúc đẩy việc sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

Hỗ trợ cho thúc đẩy các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và năng lượng



Thông qua Chương trình hợp tác đối tác năng lượng Việt Nam - Đan Mạch giai đoạn 2017 - 2020, Đan Mạch sẽ hỗ trợ chúng ta trong việc đẩy mạnh việc tăng trưởng xanh.

tái tạo cũng luôn là ưu tiên hàng đầu trong hợp tác đối tác năng lượng Việt Nam - Đan Mạch trong giai đoạn vừa qua. Theo đó, ngày 18/6/2015, Bộ Công Thương và Bộ Năng lượng, Hạ tầng kỹ thuật và Khí hậu Đan Mạch ký Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng trong các ngành công nghiệp và năng lượng tái tạo.

Bản ghi nhớ tạo điều kiện thúc đẩy mạnh mẽ quá trình xây dựng các chương trình hợp tác mới giữa hai Bộ và triển khai các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật cần thiết cho phát triển năng lượng bền vững của Việt Nam mà Bộ Công Thương là đơn vị quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.

Quốc vụ khanh - Thứ trưởng thường trực Bộ Năng lượng, Hạ tầng và Khí hậu Đan Mạch Thomas Egebo cho biết, Chương trình hợp tác sẽ tập trung vào việc quy hoạch ngành năng lượng, đưa nguồn năng lượng tái tạo vào hệ thống điện và sử dụng năng lượng hiệu quả trong công nghiệp. Tất cả các lĩnh vực này đều có mối liên hệ chặt chẽ với thể mạnh và kinh nghiệm của Đan Mạch.

Nhấn mạnh thách thức chính của Việt Nam không phải là tăng trưởng mà là tăng trưởng bền vững, ông Thomas Egebo khẳng định, Đan Mạch sẵn sàng chia sẻ những kinh nghiệm và công nghệ chất lượng cao trong lĩnh vực năng lượng với các nhà quản lý cũng như doanh nghiệp Việt Nam.

Trước đó, tháng 11/2011, Đan Mạch ký tuyên bố chung với Chính phủ Việt Nam nhằm xây dựng một quan hệ đối tác chiến lược trong các lĩnh vực biến đổi khí hậu, môi trường, năng lượng và tăng trưởng xanh. Hai bên đồng ý khuyến khích việc sử dụng chuyên môn và công nghệ năng lượng hiệu quả, năng lượng tái tạo, nước và xử lý rác thải.

Đan Mạch cũng đã hỗ trợ Việt Nam trong Chương trình Mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả với mục tiêu giảm khoảng 5 - 8% tổng mức tiêu thụ năng lượng.

Năm 2013, Đan Mạch và Việt Nam ký thỏa thuận Hợp tác toàn diện nhằm nâng cao hơn nữa sự hợp tác mạnh mẽ trong lĩnh vực thương mại và tăng trưởng xanh.

Đảm bảo an toàn điện mùa mưa bão

Ngày 25/9, tọa đàm "An toàn điện - những điều cần biết" do Tổng công ty Điện lực miền Bắc tổ chức diễn ra tại Hà Nội.

MẠNH PHÚC

Theo ban tổ chức, buổi tọa đàm nhằm mục đích cung cấp các thông tin kỹ thuật về an toàn điện cũng như cách phòng tránh tai nạn điện cho khách hàng sử dụng điện; đồng thời nâng cao nhận thức của người dân trong việc chấp hành các quy định của nhà nước về bảo vệ hành lang an toàn lưới điện, đặc biệt trong mùa mưa bão đang diễn biến phức tạp.

Thống kê của các cơ quan chức năng cho thấy, thời gian gần đây đã liên tục xảy ra các

vụ tai nạn, sự cố về điện gây nhiều hệ lụy cho xã hội.

Nhiều tai nạn điện mùa mưa bão

Đơn cử như cuối tháng 8 vừa qua ở Đồ Sơn - Hải Phòng, một người sửa mái nhà, kéo thanh sắt lên mái, chạm đúng đường dây điện bị hở bị điện giật chết. Đầu tháng 9, tai nạn điện ở chùa Linh Phong (Tiền Giang) xảy ra làm 2 người chết do kiểm tra đường dây điện. Hay trong cơn bão số 10 vừa

qua, tại Nghệ An, đã có một cháu bé bị thiệt mạng do điện. Gần đây nhất, ngày 23/9, ở Hà Tĩnh, một phụ nữ bị giật chết do dùng điện để mổ lợn...

Những vụ tai nạn điện xảy ra cũng có những nguyên nhân khách quan như biến động bất thường của thời tiết: bão, lũ, lốc xoáy, mưa. Nhưng cũng có thực tế, do nhận thức về an toàn điện, đặc biệt là ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa còn hạn chế dẫn đến nhiều tai nạn thương tâm về điện, đặc biệt là vào mùa mưa bão.

Ông Mai Quang Hùng, Trưởng Ban An toàn EVNNPC cho biết: Người dân thường gặp phải những nguy cơ, sự cố dẫn đến khả năng mất an toàn do lưới điện gây ra trong mùa mưa bão là sấm sét, bão, gió làm đứt dây điện rơi xuống đất, làm đổ cột điện, đổ cây cối vào dây điện làm điện rò xuống đất gây nguy hiểm cho người qua lại.

Ngoài ra, bão gió gây chạm, chập trạm biến áp, gây cháy nổ thiết bị trong trạm, nguy hiểm cho người dân xung quanh; mưa lũ cuốn trôi cột điện, xà sứ dây dẫn... Lũ lụt gây ngập công tơ, thiết bị điện, làm rò điện, gây nguy hiểm cho người dân khi đến



Trong mùa mưa bão, người dân dễ gặp phải khả năng mất an toàn do lưới điện gây ra.

gần cột điện... Rất nhiều vụ tai nạn về điện xảy ra ở những vùng nông thôn nên ông Trần Hữu Thiêm, Phó Trưởng phòng An toàn điện, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (Bộ Công Thương) cho rằng: Đường dây an toàn điện ở nông thôn hiện nay đã được cải tạo phần lớn nhưng vẫn cần phải tiếp tục cải tạo trong tương lai gần.

"Bên cạnh đó, nông thôn là khu vực chịu ảnh hưởng rất nhiều từ mưa bão nên cần chú ý thêm. Người dân khi đi lại trên đường trong tình huống mưa bão cũng phải chú ý đoạn đường gây nguy hiểm như dây điện đứt không để tránh", ông Thiêm nói.

Người dân phải nâng cao nhận thức, tự bảo vệ mình

Để đảm bảo an toàn điện mùa mưa bão, ông Mai Quang Hùng khuyến cáo người dân nâng cao ý thức tự bảo vệ bằng các việc làm thiết thực. Cụ thể, khi có bão vào (gió mạnh) cần

tắt hết nguồn điện trong nhà để tránh cháy hỏng thiết bị và đồ dùng điện.

Đặc biệt khi nhà bị ngập nước phải cắt điện ngay để tránh bị điện rò ra tường nhà gây nguy hiểm cho con người sống trong nhà đó; không ra đường, không đứng tại các chân cột điện, dưới gầm đường dây điện; tuyệt đối không được thu nhặt dây dẫn bị đứt rơi xuống đất.

"Khi tham gia giao thông phải tuyệt đối chú ý khoảng cách những khoảng đường dây vượt đường bị võng xuống thấp gây nguy hiểm cho người và phương tiện qua lại. Khi qua vùng ngập nước phải chú ý quan sát xem có dây dẫn điện rơi xuống nước hoặc hệ thống công tơ, tủ đấu dây điện... bị ngập hay không. Nếu phát hiện ra các trường hợp trên tuyệt đối không đi qua khu vực đó", ông Hùng nhấn mạnh.

Ông Trần Quốc Anh, Phó Chủ tịch Thường trực, Hội Điện lực Việt Nam cho rằng: Người dân cần chú ý đến an toàn điện mùa mưa bão, cần tuân thủ hành lang an toàn lưới điện,

không được trồng cây cao hơn khiến khả năng va quệt vào đường dây, khi chẳng chống nhà để phòng dây hoặc cây va quệt vào lưới điện.

Khi phát hiện có tia lửa điện trên lưới điện phải tránh xa, đi xa các dây đã bị đứt và rơi xuống đường, không dùng 2 chân chạy vì sẽ bị điện giật mà phải co 1 chân lò cò để ra khỏi vùng và thông báo chính quyền cách ly mọi người khỏi khu vực rồi báo cho điện lực. Không tự ý trèo lên cột điện kiểm tra công tơ khi mưa to.

Không chỉ là những sự cố hay mất an toàn với lưới điện quốc gia mà hiện nay có những tai nạn điện xảy ra trong gia đình. Về vấn đề này, ông Trần Quốc Anh, Phó Chủ tịch Thường trực, Hội Điện lực Việt Nam khuyến cáo người dân cần tuân thủ đúng theo quy định của dùng điện, tuyệt đối cấm dùng điện bẫy chuột, đánh cá, chằng lưới điện ở gia đình. Ngoài ra, khi mắc hệ thống điện trong nhà phải dùng loại dây tốt, một số thiết bị tiêu thụ điện cần được nối đất...



Mỗi người dân cần nâng cao nhận thức về an toàn điện để bảo vệ chính mình.

Năm 2025 dự kiến các nước ASEAN sử dụng 23% năng lượng tái tạo

Báo cáo Triển vọng Năng lượng ASEAN lần thứ 5 (AEO5) cho thấy, ASEAN đang trên đà đạt được mục tiêu giảm cường độ năng lượng khoảng 20% vào năm 2020 và 30% vào năm 2025 dựa vào mức cơ sở của năm 2005. Mục tiêu mong đợi của khu vực là tăng tỷ lệ năng lượng tái tạo lên 23% vào năm 2025 trong hỗn hợp năng lượng sẽ đòi hỏi phải tăng cường nỗ lực của tất cả các bên liên quan.



NAM THANH

Tại Hội nghị Bộ trưởng Năng lượng ASEAN lần thứ 35 (AMEM 35) và các hội nghị liên quan diễn ra từ ngày 27-28/9 tại Manila đã công bố Báo cáo Triển vọng Năng lượng ASEAN lần thứ 5 (AEO5).

Cam kết cắt giảm phát thải cacbon

Bộ trưởng Năng lượng Philippines Alfonso G.Cusi phát biểu: "Báo cáo Triển vọng cung cấp cho chúng ta con đường để giải quyết các mục tiêu lâu dài trong việc đạt được an ninh năng lượng, khả năng tiếp cận và khả năng ứng phó trong khuôn khổ phát triển bền vững, như định hướng của Kế hoạch Hành động ASEAN về Hợp tác năng lượng (APAEC) 2016-2025".

AEO5 được xây dựng trên cơ sở các chính sách năng lượng và mục tiêu của 10 nước thành viên ASEAN. Nhu cầu năng lượng của ASEAN tiếp tục vượt qua mức tăng trưởng toàn cầu, chủ yếu là do

tăng trưởng kinh tế mục tiêu 5,4% hàng năm vào năm 2025. Tổng cung ứng năng lượng cơ bản dự kiến sẽ tăng 2,3 lần so với giai đoạn 2015-2040.

Tuy nhiên, thông qua kết hợp nỗ lực hiệu quả năng lượng (EE) và sự đóng góp của năng lượng tái tạo (RE), tiết kiệm năng lượng khoảng 25% có thể trở thành hiện thực. Năng lượng điện của khu vực được dự báo sẽ tăng gấp ba lần trong giai đoạn này để đáp ứng nhu cầu điện năng gia tăng mạnh của ASEAN, góp phần giảm đáng kể việc sử dụng sinh khối truyền thống trong khu vực.

Nhìn chung, AEO5 chỉ ra rằng, ASEAN đang trên đà đạt được mục tiêu giảm cường độ năng lượng khoảng 20% vào năm 2020 và 30% vào năm 2025 dựa vào mức cơ sở của năm 2005. Mục tiêu mong đợi của khu vực là tăng tỷ lệ năng lượng tái tạo lên 23% vào năm 2025 trong hỗn hợp năng lượng sẽ đòi hỏi phải tăng cường nỗ lực của tất cả các bên liên quan. Khi ASEAN cam kết mạnh mẽ về cắt giảm phát thải cacbon từ sự can thiệp vào lĩnh vực năng lượng trong dài hạn, giảm đáng kể đến 16% mức độ cacbon từ giá trị hiện tại dự kiến sẽ được thực hiện vào năm 2040.

AEO5 đã được trình lên các Bộ trưởng tham dự Hội nghị AMEM 35 và được công nhận đã nêu ra tính khả thi của việc tiết kiệm năng lượng đáng kể thông qua năng lượng tái tạo và hiệu quả năng lượng, như các kịch bản đã chỉ ra trước đó.

Vì cộng đồng ASEAN sử dụng năng lượng bền vững

Cũng tại Hội nghị, các Bộ trưởng đã thảo luận và thông qua các nội dung quan trọng của hợp tác năng lượng ASEAN. Theo đó, ASEAN đã đạt được tiến triển trong năm thứ hai thực thi Kế hoạch Hành động ASEAN về Hợp tác Năng lượng 2016-2025 (APAEC) giai đoạn 2016-2020. Các Bộ trưởng ghi nhận tiến triển về năng lượng an toàn, khả năng tiếp cận và năng lượng bền vững trong ASEAN, bao gồm các biện pháp để đạt được các mục tiêu khu vực về cắt giảm cường độ năng lượng ASEAN và tăng tỷ lệ tái tạo trong khối năng lượng ASEAN.

Bên cạnh đó, ASEAN còn tiếp tục theo dõi những cải tiến về công nghệ đồng thời tận dụng các xu hướng toàn cầu về giảm chi phí năng lượng tái tạo. Hệ thống dữ liệu năng lượng ASEAN với trang web www.aeds.aseanenergy.org là cơ sở dữ liệu tham khảo về thống kê năng lượng ở các nước thành viên, nhằm tổng hợp dữ liệu năng lượng làm cơ sở giám sát tình hình năng lượng của ASEAN.

Các Bộ trưởng ASEAN đánh giá cao sự hợp tác sâu sắc với các đối tác đối thoại, các tổ chức quốc tế và các đối tác phát triển, cũng như sự hợp tác với các nhóm chuyên gia từ khu vực tư nhân, các trường đại học và viện nghiên cứu. ASEAN đã hoàn thiện và đưa ra Báo cáo Hợp tác năng lượng ASEAN lần đầu tiên năm 2017, nhằm tổng kết những thành tựu then chốt trong năm 2016-2017, các định hướng chiến lược của lĩnh vực năng lượng ASEAN với cộng đồng quốc tế. Từ



đó, các Bộ trưởng ASEAN mong đợi kết quả đánh giá giữa kỳ APAEC giai đoạn 1 vào năm 2018.

Các Bộ trưởng ghi nhận kết quả của việc thực thi các biện pháp APAEC về hiệu quả năng lượng, đánh giá cao sự hỗ trợ của các đối tác đối thoại về xây dựng năng lực cho các phòng thử nghiệm và các nhà sản xuất các sản phẩm có liên quan như sáng kiến vận động nhằm nâng cao nhận thức của người tiêu dùng, nhấn mạnh việc giảm cường độ năng lượng 18,3% vào cuối năm 2015 so với mức năm 2005, đồng thời đặt mục tiêu giảm 20% vào năm 2020. Bên cạnh đó, hợp tác liên ngành có vai trò quan trọng trong ASEAN để theo đuổi các thỏa thuận công nhận lẫn nhau (MRA) về hiệu quả năng lượng; tiến hành nghiên cứu khả thi nhằm mở rộng các MRA hiện tại về điện và thiết bị điện tử.

Hiện tại, ASEAN đã đạt mục tiêu tỷ lệ 13,6% năng lượng tái tạo trong mạng năng lượng ASEAN vào năm 2015 và các Bộ trưởng nhất trí sẽ tiếp tục nỗ lực để đạt mục tiêu 23% vào năm 2025. Theo đó, vai trò của đầu tư và tài chính rất quan trọng trong việc triển khai rộng rãi năng lượng tái tạo trong khu vực. Để nâng cao cơ sở hiểu biết về năng lượng tái tạo trong khu vực, cung cấp thông tin cho các nước thành viên về tình hình năng lượng tái tạo, các Bộ trưởng ghi nhận việc hoàn thành cổng điện tử ASEAN (www.sustainableenergyforasean.info).

Các Bộ trưởng đánh giá cao sự hợp tác rộng rãi với các nước Canada, Trung Quốc, Nhật Bản, Nga và Hoa Kỳ trong việc hỗ trợ ASEAN xây dựng năng lực về chính sách, công nghệ và quản lý năng lượng hạt nhân. Cùng với các chuyên gia kỹ thuật về quy định hạt nhân, an toàn và ứng phó khẩn cấp, các Bộ trưởng nhấn mạnh sự chấp nhận và vấn đề an toàn của công chúng rất quan trọng để xây dựng các nhà máy điện hạt nhân trong khu vực, bao gồm cả tác động tiềm tàng tới các nước láng giềng.

Trong việc triển khai thương mại điện đa phương về Lưới điện ASEAN, các Bộ trưởng hoan nghênh việc ký kết Hiệp định Mua bán năng lượng giữa Lào, Thái Lan và Malaysia - mang lại giao dịch điện đa phương đầu tiên trong ASEAN. Ủy ban Tham vấn Lưới điện ASEAN, các cơ quan năng lượng điện ASEAN đã hỗ trợ các nước thành viên xây dựng cơ sở hạ tầng kết nối, nhằm kiểm tra tính khả thi của mở rộng thương mại song phương hiện tại về giao dịch điện đa phương trong Cộng đồng Kinh tế ASEAN. Ngành điện là một trong những nhân tố đóng góp quan trọng nhất đối với khu vực để đạt được mục tiêu 23% tỷ lệ năng lượng tái tạo vào năm 2025.



Kiểm soát hoạt động kinh doanh khí an toàn

Dự thảo Nghị định quy định liên quan đến an toàn đối với cơ sở tồn chứa khí (bồn chứa khí; kho chứa khí; đường ống vận chuyển khí); an toàn đối với trạm nạp, trạm cấp khí; an toàn trong vận chuyển giao nhận khí; an toàn đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai; an toàn đối với cơ sở sản xuất, sửa chữa chai LPG. Các cơ sở vật chất này của thương nhân kinh doanh khí sẽ được quản lý theo quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật.

HUYỀN CHÂU

Bộ Công Thương đang xây dựng Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 19/2016/NĐ-CP về kinh doanh khí để trình Chính phủ xem xét.

Theo đại diện Bộ Công Thương, quan điểm của Bộ là các hoạt động kinh doanh khí gắn liền với các khâu, cơ sở vật chất của thương nhân như bồn chứa khí, chai LPG, đường ống, trạm nạp, trạm cấp, trạm nén, các cơ sở sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG, chai LPG mini

tiềm ẩn, chứa đựng nguy cơ gây mất an toàn cho người sử dụng, tác động đến môi trường cần được kiểm soát.

Hiện nay, theo Nghị định 19/2016/NĐ-CP chỉ trú trọng đến quản lý, quy định các điều kiện kinh doanh chưa tập trung quy định các điều kiện liên quan đến an toàn trong hoạt động kinh doanh khí. Do vậy, việc quản lý hoạt động kinh doanh khí sẽ theo hướng tập trung vào các yêu cầu liên quan đến an toàn đối với các khâu, cơ sở vật chất của thương nhân nhằm đảm bảo an toàn cho người sử dụng, đồng thời là cơ sở cho cơ quan quản lý nhà nước tăng cường công tác hậu kiểm trong lĩnh vực này và mục tiêu là bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

Theo Dự thảo, điều kiện kinh doanh quy định điều kiện đối với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu; thương nhân sản xuất, chế biến; thương nhân kinh doanh mua bán khí; cửa hàng bán lẻ LPG chai; điều kiện đối với trạm nạp, trạm cấp khí; điều kiện đối với chai LPG lưu thông trên thị trường; điều kiện đối với cơ sở sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG; điều kiện đối với sản xuất chai LPG mini; điều kiện đối với kinh doanh dịch vụ cho thuê bồn chứa khí, kho chứa LPG chai, kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí.

Bộ Công Thương cho rằng, Dự thảo Nghị định đã đơn giản hóa và bãi bỏ các điều kiện kinh doanh về quy mô tối thiểu, quy định về sở hữu cơ sở vật chất, quy định bắt buộc phải thiết lập hệ thống phân phối; các thủ tục hành chính còn nhiều và rườm rà. Đặc biệt, các quy định của Nghị định này về điều kiện kinh doanh khí (điều kiện thương nhân đầu mỗi phải sở hữu các bồn chứa khí và sở hữu



chai chứa LPG, điều kiện thương nhân phải sở hữu cầu cảng, sở hữu trạm nạp, sở hữu trạm cấp khí, về thiết lập hệ thống phân phối...) đang là rào cản cho sự phát triển của doanh nghiệp, không còn phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

Liên quan đến quy định về quản lý an toàn trong hoạt động kinh doanh khí, Dự thảo Nghị định bổ sung các quy định về an toàn trong hoạt động kinh

doanh khí. Trong đó quy định cụ thể từng công đoạn, từng khâu và từng hoạt động cụ thể của các cơ sở vật chất gắn liền với hoạt động kinh doanh khí của thương nhân. Các cơ sở vật chất này của thương nhân kinh doanh khí sẽ được quản lý theo quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật.

Bộ Công Thương nhận thấy, các hoạt động kinh doanh khí gắn liền với các khâu, cơ sở vật chất của thương nhân như bồn chứa khí, chai LPG, đường ống, trạm nạp, trạm cấp, trạm nén, các cơ sở sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG, chai LPG mini tiềm ẩn, chứa đựng nguy cơ gây mất an toàn cho người sử dụng, tác động đến môi trường cần được kiểm soát. Hiện nay, theo Nghị định 19/2016/NĐ-CP chỉ trú trọng đến quản lý, quy định các điều kiện kinh doanh chưa tập trung quy định các điều kiện liên quan đến an toàn trong hoạt động kinh doanh khí.



Việt Nam lần đầu tiên có doanh nghiệp ngoại kinh doanh xăng dầu

Cửa hàng xăng dầu đầu tiên với 100% vốn nước ngoài vừa được tập đoàn xăng dầu hàng đầu Nhật Bản Idemitsu Q8 chính thức khai trương tại Khu công nghiệp Thăng Long, Hà Nội.

NAM THANH



IQ8 trang bị một hệ thống phần mềm quản lý trạm tự động cho phép thanh toán bằng thẻ với nhiều tính năng ưu việt mang lại nhiều tiện ích cho khách hàng.

Chính xác tới 0,01 lít

Hệ thống phần mềm cho phép quản lý chính xác số lượng nhiên liệu đến 0,01 lít, cung cấp báo cáo chi tiết các giao dịch cho khách hàng. Có thể nói đây là điểm rất được người tiêu dùng quan tâm trước tình trạng gian lận xăng dầu ở các trạm xăng tại nhiều địa phương ở Việt Nam.

Trạm xăng dầu được thiết kế và trang bị các công nghệ mới nhất, bao gồm: bể chứa nhiên liệu 2 lớp, hệ thống đường ống dẫn bằng vật liệu tổng hợp nhằm ngăn chặn tối đa việc rò rỉ nhiên

liệu gây tác động môi trường. Trạm xăng còn cung cấp dịch vụ chuẩn Nhật đem đến sự hài lòng cho khách hàng qua đội ngũ nhân viên được đào tạo bài bản.

Idemitsu Q8 Petroleum LLC là công ty liên doanh do Idemitsu Kosan (Nhật Bản) và Kuwait Petroleum International Ltd (Kuwait) thành lập năm 2016.

Idemitsu Kosan là doanh nghiệp lớn thứ 2 trong ngành xăng dầu Nhật Bản (sau Nippon Oil). Còn Kuwait Petroleum International Ltd có hệ thống gần 4.800 trạm xăng dầu tại châu Âu và là một nhánh của Tập đoàn Dầu khí quốc gia Kuwait.

Ông Hiroaki Honjo, Tổng Giám đốc Công ty Xăng dầu Idemitsu Q8 cho biết, doanh nghiệp ông đã có nhiều kinh nghiệm tại thị trường Nhật Bản và châu Âu trong lĩnh vực xăng dầu, nên kỳ vọng sẽ tạo "làn gió

mới" vào thị trường bán lẻ xăng dầu Việt Nam. Liên doanh sẽ phần đầu để trở thành thương hiệu cung cấp dịch vụ số một tại Việt Nam.

Khởi sắc thị trường xăng dầu Việt Nam

Theo quy định hiện nay, doanh nghiệp nước ngoài không được quyền kinh doanh, phân phối, xuất, nhập khẩu xăng dầu. Tuy nhiên, Chính phủ cũng đã có những ngoại lệ cho phép nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào các nhà máy lọc dầu được phân phối sản phẩm do họ sản xuất ra tại thị trường nội địa, tương ứng với với phần góp vốn của họ.

Idemitsu Q8 đang đầu tư vào Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn. Đại diện Bộ Công Thương cho biết, trước khi nhà máy này vận hành vào năm 2018, công ty này

được phép mua một số sản phẩm làm quen với thị trường. Do đó, họ được phép mở trạm xăng.

Trước khi Idemitsu Q8 mở trạm xăng, thị trường kinh doanh xăng dầu chỉ dành cho 29 đầu mỗi nội địa, thị phần chủ yếu nằm trong tay các ông lớn như Petrolimex, PVOil, Saigon Petro...

TS Ngô Trí Long, chuyên gia kinh tế, từng chia sẻ trên báo chí, việc xuất hiện doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh xăng dầu tại Việt Nam sẽ nâng cao tính cạnh tranh thị trường và người tiêu dùng sẽ được hưởng lợi, đồng thời tạo tiền đề để mở rộng thị trường bán lẻ xăng dầu, hướng tới một thị trường bán lẻ xăng dầu cạnh tranh thực sự.

Theo ông Long, đây là một sự khởi đầu về việc xâm nhập của các công ty nước ngoài vào thị trường Việt Nam và đó là dấu hiệu tốt cho thị trường

xăng dầu. Khi có sự cạnh tranh lành mạnh, minh bạch thì người mua xăng sẽ có lợi, thị trường sẽ phát triển.

Đồng quan điểm, TS Lê Đăng Doanh, chuyên gia kinh tế, cũng nhìn nhận việc các công ty xăng dầu ngoại tham gia vào khâu bán lẻ sẽ tạo ra sức cạnh tranh mạnh mẽ.

Ông Doanh cũng cho rằng, theo cam kết hội nhập, Việt Nam dần dần sẽ mở cửa thị trường trong nước, trong đó có xăng dầu. Khi các đại gia ngoại tham gia vào khâu phân phối bán lẻ xăng dầu sẽ làm giảm vị trí thống lĩnh của doanh nghiệp trong nước và nâng cao sức cạnh tranh.

Bên cạnh đó các doanh nghiệp ngoại có thể sẽ góp phần làm cho việc điều hành xăng dầu phải công khai, minh bạch và công bằng hơn.

Trong khi đó, ông Nguyễn Quang Dũng, Phó Tổng giám đốc

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) cho rằng, sự tham gia của các nhà đầu tư mới vào thị trường xăng dầu sẽ là động lực để các doanh nghiệp hoàn thiện dịch vụ và mang lại nhiều tiện ích hơn cho khách hàng. "Chúng tôi đã chuẩn bị cho sự cạnh tranh của các thành phần kinh tế trên thị trường bán lẻ xăng dầu từ mười năm trước và sẵn sàng tham gia cạnh tranh bình đẳng với các doanh nghiệp như Liên doanh IQ8", ông Dũng nói.

Trạm xăng ngoại này được đặt tại Khu công nghiệp Thăng Long, nơi có tới 90% là doanh nghiệp Nhật Bản. Tuy nhiên, đại diện công ty cho biết, đối tượng mà họ hướng tới là đông đảo người dân Việt Nam chứ không chỉ riêng doanh nghiệp Nhật Bản. Theo dự kiến, trong 2 năm tới, 10 trạm xăng ngoại như thế sẽ được mở tại miền Bắc và miền Trung Việt Nam.





Sử dụng nhiên liệu sinh học để phát triển bền vững hơn

Ngày 17/10, tại Hà Nội, Bộ Công Thương tổ chức hội thảo với chủ đề "Sử dụng nhiên liệu sinh học - Giải pháp phát triển bền vững".

MẠNH PHÚC

Đây là diễn đàn để các cơ quan quản lý, các nhà khoa học giải đáp những thắc mắc của dư luận nhằm đạt được sự đồng thuận cao của xã hội và người tiêu dùng; đồng thời thông tin toàn diện, rộng rãi đến cộng đồng xã hội về sự chuẩn bị của Bộ Công Thương cũng như các bộ, ngành khi đưa xăng E5 vào sử dụng từ 1/1/2018.

Bước tiến tất yếu

Từ thập niên 70 của thế kỷ trước, xăng sinh học đã được sử dụng rộng rãi tại Mỹ, châu Âu và nhiều quốc gia phát triển khác. Hiện nay, một số nước đã bắt buộc sử dụng xăng sinh học như: Australia, New Zealand, Trung Quốc, Ấn Độ, Brasil... Tại khu vực Đông Nam Á, Philippines, Thái Lan là các quốc gia đi đầu trong việc sử dụng xăng sinh học từ hơn 10 năm nay. Indonesia hiện bắt buộc sử dụng xăng

E3, từ năm 2020 sử dụng xăng E5 và sau 2025 sẽ sử dụng xăng E25.

Tại Việt Nam, nhằm góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, bảo vệ môi trường, giảm thiểu khí nhà kính và tạo đầu ra ổn định cho nông sản, ngày 20/11/2007, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 177/2007/QĐ-TTg về việc phê duyệt "Đề án Phát triển nhiên liệu sinh học đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2025"; Quyết định số 53/2012/QĐ-TTg ngày 22/11/2012 về việc phê duyệt ban hành lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống.

Ngày 6/6/2017, Văn phòng Chính phủ ra Thông báo số 255/TB-VPCP nêu rõ kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại cuộc họp về việc thực hiện Đề án phát triển nhiên liệu sinh học và Lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống. Theo đó, kể từ ngày 1/1/2018, chỉ cho phép sản xuất kinh doanh xăng E5 RON 92 và xăng khoáng RON 95.

Khẳng định việc thay thế nhiên liệu truyền thống bằng nhiên liệu sinh học là tất yếu, Thứ trưởng Bộ Công Thương Hoàng Quốc Vượng nhấn mạnh, khi triển khai trên diện rộng, phạm vi toàn quốc, cần tính kỹ đến việc đẩy mạnh truyền thông, nâng cao hiểu biết của người tiêu dùng cũng như phân tích đầy đủ các lợi ích đem lại cho xã hội, cộng đồng. Bộ Công Thương với chức năng quản lý Nhà nước về năng lượng nói chung cũng như xăng dầu nói riêng, luôn lắng nghe mọi ý kiến của các doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân, người tiêu dùng để chỉ đạo điều hành cho phù hợp với tình hình diễn biến thực tế với phương châm kết hợp hài hòa lợi ích giữa nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng, luôn coi người tiêu dùng là trung tâm của sự phát triển bền vững.

Đẩy mạnh chiến dịch truyền thông đến cộng đồng

Chia sẻ tại hội thảo, ông Trần Ngọc Năm, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) khẳng định: Tập đoàn đã triển khai đồng loạt các giải pháp để đảm bảo kể từ ngày 1/1/2018 việc tổ chức kinh doanh mặt hàng xăng E5 RON 92 thay thế hoàn toàn xăng khoáng RON 92 trên toàn

bộ hệ thống phân phối của Petrolimex. Cụ thể, Petrolimex chủ động thúc đẩy công tác truyền thông với rất nhiều các hình thức để người tiêu dùng ngày một hiểu đầy đủ hơn về chất lượng xăng E5 RON 92 đối với động cơ, hiệu quả kinh tế và hiệu quả về môi trường khi sử dụng loại xăng này.

Theo ông Năm, thời gian tới đây, Petrolimex tiếp tục đẩy mạnh công tác đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật; cải tạo, nâng cấp và bổ sung quy trình vận hành, bảo dưỡng theo đúng yêu cầu kỹ thuật từ các khâu: kho tồn chứa, hệ thống phối trộn, các phương tiện vận tải thủy, vận tải bộ, vận tải đường ống và cửa hàng xăng dầu. Đồng thời, Tập đoàn chủ động xây dựng kế hoạch tạo nguồn etanol thông qua các buổi làm việc với các nhà máy sản xuất etanol trong nước, nghiên cứu và tìm hiểu thị trường cung cấp etanol từ các nước trên thế giới.

Đặc biệt, Petrolimex sẽ tiếp tục chủ động báo cáo và kiến nghị kịp thời với Chính phủ về cơ chế, chính sách liên quan đến thuế, giá, phí, hàng dự trữ quốc gia... để đảm bảo hài hòa lợi ích của người tiêu dùng - doanh nghiệp - nhà nước.

Từ 1/8/2014, tất cả các cửa hàng xăng dầu kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi chỉ phân phối xăng E5 RON 92 (thay thế toàn bộ xăng Mogas 92) và xăng Mogas 95. Chia sẻ kinh nghiệm trong việc triển khai thành công việc sử dụng xăng sinh học E5 tại địa phương, ông Trần Phước Hiền, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi nhấn mạnh, cần phải nắm chắc, đánh giá đúng thực tế sản xuất và

phân phối xăng E5 RON 92, đề ra chủ trương, quyết sách phù hợp, có căn cứ khoa học. Bên cạnh đó, các cơ quan chức năng phải thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển các mặt hàng xăng và etanol; tổ chức tuyên truyền về lợi ích sử dụng xăng E5 RON 92 một cách hợp lý để người tiêu dùng hiểu rõ hơn về lợi ích của việc sử dụng loại xăng này...

Phát biểu kết luận tại hội thảo, ông Nguyễn Phú Cường, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ (Bộ Công Thương) cho biết, do thời hạn chỉ cho phép sản xuất kinh doanh xăng E5 RON 92 và xăng khoáng RON 95 sắp đến gần nên phải tăng cường đẩy mạnh các chiến dịch truyền thông tới cộng đồng, thay đổi nhận thức người tiêu dùng để hiểu rõ tác dụng, hiệu quả của nhiên liệu sinh học; làm tốt công tác thị trường, mở rộng mạng lưới tiêu thụ, đặc biệt là các vùng sâu, vùng xa với phương châm "vừa mở rộng thị trường vừa tuyên truyền"; nhanh chóng khởi động, đưa vào sản xuất trở lại nhiên liệu sinh học của 2 nhà máy tại Dung Quất và Bình Phước.

Đồng thời, tiếp tục nghiên cứu, phát huy sáng kiến kỹ thuật để tiết kiệm nhiên liệu đầu vào, chi phí sản xuất và hạ giá thành sản phẩm. Với các vùng nhiên liệu, cây nhiên liệu cho sản xuất nhiên liệu sinh học cần có rà soát cụ thể, có chiến lược ngắn, trung và dài hạn nhằm đảm bảo nguồn cung ứng kịp thời chất lượng cao, đảm bảo công ăn việc làm của nông dân, an sinh xã hội của vùng cũng như giảm thiểu tác động môi trường, đảm bảo sự phát triển bền vững.

Các cơ quan sẽ tăng cường đẩy mạnh các chiến dịch truyền thông tới cộng đồng để người tiêu dùng hiểu rõ tác dụng, hiệu quả của nhiên liệu sinh học.



Phát triển thủy điện và NLTT an toàn, hiệu quả, bền vững để đảm bảo an ninh năng lượng

Trong bối cảnh nhu cầu năng lượng đang tăng nhanh, việc sử dụng hiệu quả nguồn lợi từ thủy điện cũng như phát triển các nguồn năng lượng tái tạo (NLTT) sẽ góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

AN VINH

Đây là thông tin được đưa ra tại hội thảo "Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ, phát triển năng lượng tái tạo: An toàn - Hiệu quả - Bền vững" do Bộ Công Thương tổ chức ngày 5/10 tại Hà Nội.

Tìm cách làm chủ công nghệ

Phát biểu khai mạc hội thảo, Thứ trưởng Bộ Công Thương Hoàng Quốc Vượng cho biết, Việt Nam nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa, lượng mưa khá cao. Các nghiên cứu cho thấy, Việt Nam có tiềm năng thủy điện khá lớn (về lý thuyết khoảng 35.000 MW với điện lượng khoảng 300 tỉ kWh/năm) và có

tiềm năng lớn về NLTT khác như gió, mặt trời, sinh khối... Đây là những tài nguyên sạch quý giá, có khả năng tái tạo, cần được khai thác một cách hợp lý.

Theo Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng, các nhà máy thủy điện hiện đã góp phần quan trọng đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia (năm 2016, đã đóng góp khoảng 44% công suất và gần 40% điện lượng; trong 8 tháng đầu năm 2017, thủy điện đóng góp trên 40% công suất và điện lượng cho hệ thống điện) và điều tiết hợp lý giá điện ở Việt Nam, tạo ra nhiều công việc và thu nhập cho lực lượng lao động trên cả nước, đóng góp đáng kể cho ngân sách Nhà nước...

Ông Trần Văn Tùng, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ cho biết,

theo dự báo, đến năm 2030, Việt Nam và nhiều nước trên thế giới sẽ phải đối mặt với nguy cơ thiếu năng lượng trầm trọng. Vì vậy, việc đảm bảo an ninh năng lượng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đồng thời đảm bảo phát triển bền vững và hiệu quả, thân thiện với môi trường là yêu cầu cấp bách đang được đặt ra.

Các số liệu thống kê gần đây cho thấy, nhu cầu năng lượng của Việt Nam đã tăng rất nhanh trong vòng 5 năm qua. Nhu cầu tiêu thụ điện năng tăng trung bình khoảng 11%/năm trong giai đoạn 2011 - 2016.

Chính vì vậy, trong bối cảnh nhu cầu năng lượng tăng cao, việc thúc đẩy quá trình sản xuất và sử dụng năng lượng thông qua các khung chính sách, đa dạng hóa các nguồn cung cấp đang được các nhà quản lý, giới chuyên môn đặc biệt quan tâm. Trong đó, vấn đề then chốt là làm chủ công nghệ, từng bước nội địa hóa công nghệ và thiết bị, tránh phụ thuộc vào việc nhập khẩu từ nước ngoài.

Trong chiến lược phát triển năng lượng đến năm 2020, Bộ Khoa học và Công nghệ đã xác định chú trọng việc nghiên cứu, làm chủ công nghệ, chế tạo thiết bị phục vụ nhà máy thủy điện, nhiệt điện công suất trung bình và lớn. Bên cạnh đó, Việt Nam cần nghiên cứu ứng dụng các dạng NLTT cũng như những giải pháp để tiết kiệm và nâng cao hiệu quả. Để phát triển công nghệ năng lượng, Việt Nam cần có sự hợp tác, hỗ trợ của cộng đồng quốc tế, đặc biệt là của các đối tác tiên tiến trong lĩnh vực cung cấp năng lượng.

"Chúng ta cần nghiên cứu các giải pháp khoa học công nghệ, khai thác hợp lý nguồn thủy điện. Đồng thời,

cần áp dụng các kết quả nghiên cứu trong thiết kế, quản lý, khai thác, tiến tới làm chủ công nghệ, hạ giá thành công trình, đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành các công trình. Đó là cơ sở để chúng ta hy vọng tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy mạnh mẽ chuyển giao công nghệ", Thứ trưởng Trần Văn Tùng chia sẻ.

Đồng thời, Thứ trưởng Trần Văn Tùng nhấn mạnh, Việt Nam cần có chính sách hợp lý để các nhà sản xuất trong nước quan tâm đến thiết bị năng lượng vừa và nhỏ, khuyến khích các nhà sản xuất trong nước hạn chế nhập khẩu thiết bị nước ngoài.

Vẫn cần thêm cơ chế ưu đãi để phát triển NLTT

Tại hội thảo, ông Trần Đình Thiên, Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam nhận định, Việt Nam hoàn toàn có thể bổ sung và tiếp tục thực hiện các dự án thủy điện nhỏ và vừa nhưng điều kiện tiên quyết là cần thay đổi các chính sách, cơ chế, giải pháp để bảo đảm lợi ích dài hạn.

Theo ông Đỗ Đức Quân, Phó Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo (Bộ Công Thương), có 5 giải pháp để phát triển bền vững và hiệu quả thủy điện nhỏ ở Việt Nam: Một là, nâng cao hiệu quả công tác rà soát, đánh giá quy hoạch thủy điện các công trình thủy điện đang vận hành khai thác; hai là, tăng cường hơn nữa nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan quản lý Nhà nước từ Trung ương đến địa phương trong công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện và tuân thủ các quy định của pháp luật; ba là, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm hoặc không thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành; bốn là, tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa các Bộ, ngành và địa phương để thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác; năm là, Chính phủ, các Bộ, ngành chức năng sớm xem xét để bổ sung, điều chỉnh các Nghị định, Thông tư, chế tài, thể chế để kịp thời đáp ứng với



Việc phát triển các dự án thủy điện nhỏ và vừa là giải pháp nhằm tận dụng tài nguyên và giảm thiểu sự phụ thuộc vào nhiệt điện trong bối cảnh chúng ta đang phải nhập khẩu than.

việc đầu tư phát triển thủy điện nhỏ đảm bảo hiệu quả và bền vững; xem xét việc thu hút đầu tư vào thủy điện nhỏ đối với các nhà đầu tư nước ngoài.

Trong khi đó, về phát triển NLTT, đại diện Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cũng đề xuất tiếp tục hoàn thiện, tạo lập các cơ chế, chính sách để thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển các nguồn điện và lưới điện. Các địa phương cân đối, bố trí quỹ đất cho các dự án điện theo quy hoạch; cùng với đó Nhà nước cần ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia, các tiêu chuẩn chuyên ngành liên quan đến công tác thiết kế, vận hành; tiêu chuẩn đầu nối lưới điện của các nguồn NLTT... Ngoài ra, Nhà nước cần tiếp tục nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh cơ chế chính sách để thu hút các nguồn lực tham gia đầu tư như ưu đãi về vốn, thuế, đất đai... Song song đó vẫn phải nghiên cứu phát triển các nguồn tích trữ năng lượng, thủy điện tích năng...

Thứ trưởng Bộ Công Thương Hoàng Quốc Vượng chia sẻ, việc sử dụng NLTT cho sản xuất điện đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quy hoạch điện VII điều chỉnh hồi năm

ngoài. Theo đó đã khẳng định ưu tiên phát triển nguồn điện sử dụng NLTT; từng bước nâng cao tỷ trọng nhằm góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, giảm nhẹ biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Chính phủ cũng chỉ đạo xây dựng các cơ chế khuyến khích phù hợp, trong đó tập trung vào cơ chế giá hỗ trợ cho các dự án sử dụng năng lượng gió, mặt trời, sinh khối, địa nhiệt; có chính sách hỗ trợ về đầu tư, thuế...

Theo Thứ trưởng, đối với phát triển điện gió, mục tiêu đến năm 2020 đạt tổng công suất lắp đặt là 800 MW (hiện tại mới là 180 MW); đối với năng lượng mặt trời, đến năm 2020, công suất lắp đặt đạt khoảng 850 MW (hiện nay không đáng kể).

"Qua hội thảo này, Bộ Công Thương sẽ nghiên cứu, xem xét đề xuất để các cấp có thẩm quyền ban hành các quy định, chỉ đạo thực hiện nhằm đảm bảo phát triển NLTT an toàn, hiệu quả, bền vững, đáp ứng các mục tiêu phát triển năng lượng bền vững, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia trong thời gian tới", Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng nêu rõ.



Để NLTT phát triển mạnh mẽ, chúng ta vẫn cần có thêm các cơ chế ưu đãi cho nguồn năng lượng này.

Triển khai thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống

Mới đây, Bộ trưởng Bộ Công Thương vừa ra Chỉ thị 11/CT-BCT ngày 22/9/2017 về việc tăng cường triển khai thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống.

LAN ANH

Để đảm bảo mục tiêu đề ra kể từ ngày 1/1/2018, chỉ cho phép sản xuất kinh doanh xăng E5 RON 92 và xăng khoáng RON 95, thực hiện thành công Lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống, góp phần bảo vệ môi trường, an ninh năng lượng quốc gia và cải thiện đời sống cho nông dân, Bộ trưởng Bộ Công Thương yêu cầu Sở Công Thương các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, các doanh nghiệp đầu mỗi kinh doanh xăng

dầu, thương nhân phân phối xăng dầu và các tổng đại lý, đại lý, thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu, các doanh nghiệp sản xuất etanol nhiên liệu E100, các đơn vị thuộc Bộ tiếp tục khẩn trương tổ chức thực hiện các nội dung công việc sau:

Sở Công Thương các tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp đầu mỗi, thương nhân phân phối, tổng đại lý, đại lý và các cửa hàng kinh doanh xăng dầu trên địa bàn đẩy mạnh thực hiện lộ trình để đảm

bảo mục tiêu đã đề ra; hướng dẫn, chấn chỉnh và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc việc tổ chức kinh doanh xăng E5 RON 92 tại các cửa hàng bán lẻ phù hợp trên địa bàn, đáp ứng yêu cầu từ ngày 1/1/2018, chỉ cho phép sản xuất kinh doanh xăng E5 RON 92 và xăng khoáng RON 95.

Bên cạnh đó, chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ của tỉnh/thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra giám sát chất lượng xăng dầu thực hiện lộ trình theo Quyết định số 53/2012/QĐ-TTg và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, đảm bảo đúng chủng loại, chất lượng sản phẩm xăng E5 RON92, tránh gian lận thương mại.

Đồng thời, phối hợp với các Sở, Ban, ngành tại địa phương, các thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu có hệ thống phân phối trên địa bàn đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xã hội về chủ trương sử dụng nhiên liệu sinh học nói chung, xăng E5 RON 92 nói riêng. Các doanh nghiệp đầu mỗi kinh doanh xăng dầu đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở hạ tầng vật chất, kỹ thuật về bồn bể, kho chứa, các cơ sở phối trộn và phân phối xăng sinh học E5 RON 92, đảm bảo nguồn cung xăng sinh học E5 RON 92 đáp ứng nhu cầu thị trường; tổ chức hệ thống phối trộn, phân phối, kinh doanh, dịch vụ cung ứng xăng E5 RON

92 đảm bảo đúng chủng loại, chất lượng. Xây dựng báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện về Bộ Công Thương (Vụ Thị trường trong nước và Vụ Khoa học và Công nghệ) trước ngày 28 hàng tháng để tổng hợp báo cáo.

Khẩn trương xây dựng kế hoạch, tiến độ triển khai thực hiện đầu tư mới, mở rộng các trạm pha chế, phối trộn xăng E5 RON 92 gửi về Bộ Công Thương trước ngày 31/10/2017 để phục vụ quản lý nhà nước.

Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị trực thuộc kinh doanh xăng dầu rà soát, đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị cơ sở hạ tầng vật chất kỹ thuật để đảm bảo kể từ ngày 1/1/2018, chỉ sản xuất kinh doanh xăng E5 RON 92 và xăng khoáng RON 95; đăng ký kế hoạch kinh doanh xăng E5 RON 92 với UBND tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

Các doanh nghiệp sản xuất etanol nhiên liệu E100 xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh, phương án đảm bảo nguồn nguyên liệu sản phục vụ sản xuất etanol nhiên liệu E100, tổ chức sản xuất kinh doanh, phân phối E100 đảm bảo yêu cầu chất lượng để pha chế xăng E5 RON 92, đáp ứng nhu cầu nguồn cung E100.

Các nhà máy sản xuất ethanol nhiên liệu Bình Phước và nhà máy sản xuất ethanol sinh học Dung Quất khẩn trương triển khai tái khởi động lại nhà máy, đảm bảo các nhà máy tiến hành hoạt động trở lại phù hợp với công suất vận hành và hiệu quả của nhà máy kể từ ngày 1/1/2018. Xây dựng báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện về Bộ Công Thương (Vụ Dầu khí và Than) trước ngày 28 hàng tháng để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện.

Đặc biệt, các đơn vị thuộc Bộ Công Thương cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể: Vụ Khoa học và Công nghệ chủ động phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng quy

Từ ngày 1/1/2018, Việt Nam chỉ cho phép sản xuất kinh doanh xăng E5 RON 92 và xăng khoáng RON 95.



hoạch vùng nguyên liệu gắn liền với 4 nhà máy: Nhà máy sản xuất etanol nhiên liệu Đồng Nai - Công ty TNHH Tùng Lâm, Nhà máy sản xuất etanol nhiên liệu Quảng Nam - Công ty TNHH Tùng Lâm, Nhà máy sản xuất etanol nhiên liệu Bình Phước và Nhà máy sản xuất etanol sinh học Dung Quất.

Đồng thời, phối hợp tích cực với Bộ Khoa học và Công nghệ để rà soát tổng thể các tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng xăng dầu, bao gồm kết hợp cả Quyết định số 53/2012/QĐ-TTg ngày 22/11/2012 về việc phê duyệt ban hành lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống, kết hợp với tình hình, kết quả thực hiện Quyết định số 49/2011/QĐ-TTg ngày 1/9/2011 về việc quy định lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô, xe mô tô hai bánh sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới của Thủ tướng Chính phủ.

Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai chương trình truyền thông quốc gia nhằm khuyến khích sử dụng nhiên liệu sinh học. Vụ Thị trường trong nước: Tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính, khẩn trương rà soát các văn bản, nghiên cứu xây dựng cơ chế về giá để đảm bảo mức hấp dẫn sử dụng nhiên liệu sinh học E5 RON92. Chủ động phối hợp với Bộ Tài chính, nghiên cứu cơ

chế về thuế đối với nguồn etanol nhiên liệu E100, đảm bảo chênh lệch giá của E100 nhập khẩu cao hơn 5 - 7% so với E100 sản xuất trong nước.

Tổng cục Quản lý thị trường: Khẩn trương xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện lộ trình; chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường cả nước phối hợp với các lực lượng công an, thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện lộ trình, đảm bảo đúng chủng loại, chất lượng sản phẩm xăng E5 RON92, tránh gian lận thương mại.

Cục Xuất nhập khẩu: Chủ động phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng, điều chỉnh để xuất các chính sách nhập khẩu, xuất khẩu sản nguyên liệu, đảm bảo đầy đủ nguồn cung sản nguyên liệu phục vụ sản xuất etanol nhiên liệu E100, tạo thuận lợi cho việc thực hiện lộ trình.

Văn phòng Bộ, các cơ quan thông tin, truyền thông thuộc Bộ tích cực, chủ động đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về xăng E5 RON 92, trong đó cần làm rõ lợi ích của việc sử dụng xăng E5 RON 92, khẳng định về chất lượng, kỹ thuật để người tiêu dùng yên tâm sử dụng xăng E5 RON 92.



Bộ Công Thương có nhiều động thái nhằm thúc đẩy việc triển khai thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống.



Ngành dầu khí đổi mặt nhiều thách thức khi hội nhập quốc tế

Ngành dầu khí đang phải đổi mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh hội nhập kinh tế.

Ngày 26/9, tại Hà Nội, Tạp chí Cộng sản phối hợp với Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề "Ngành dầu khí trong bối cảnh hội nhập quốc tế". Theo nhiều chuyên gia, ngành dầu khí Việt Nam đang đổi mặt nhiều thách thức khi hội nhập quốc tế.

LAN ANH

Phát biểu tại hội thảo, PGS.TS Vũ Văn Hà, Phó Tổng biên tập Tạp chí Cộng sản khẳng định, dầu khí và công nghiệp dầu khí là ngành kinh tế trọng điểm của đất nước, góp phần thúc đẩy sự phát triển của một số ngành công nghiệp mũi nhọn khác. Ngành dầu khí đóng góp hơn 20% trong tổng thu ngân sách quốc gia, đóng góp 16 - 18% GDP trong các năm qua.

Ngành kinh tế trọng điểm, đóng góp 16 - 18% GDP

Bên cạnh đó, sự phát triển của ngành dầu khí còn góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đóng vai trò quan trọng trong chiến lược biển của

Việt Nam, góp phần bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia trên vùng biển của Việt Nam.

Đặc biệt, là một ngành kinh tế có nhiều đặc thù, hoạt động trong môi trường hợp tác quốc tế, ngành dầu khí Việt Nam đã đi tiên phong trong hội nhập kinh tế quốc tế từ những năm 70 - 80 của thế kỷ trước. Hiện nay, dự án Dung Quất là một thí dụ cho thấy Việt Nam có thể tham gia nền công nghiệp chế biến dầu với độ khó vào loại cao nhất trong các ngành công nghiệp chế biến.

Những thành tựu mà ngành dầu khí đạt được trong những thập niên qua đã mang lại cho Việt Nam vị trí quan trọng trong cộng đồng các quốc gia xuất khẩu dầu khí thế giới, đồng thời nâng cao khả

năng hợp tác quốc tế, trình độ khoa học kỹ thuật, công nghệ, quản lý điều hành để dần dần người Việt Nam có thể tự điều hành các dự án có quy mô lớn, điều kiện địa chất, kỹ thuật phức tạp; dần mở rộng hoạt động đầu tư ra nước ngoài với 5 lĩnh vực chính là: tìm kiếm, thăm dò và khai thác; lọc hóa dầu; công nghiệp khí; công nghiệp điện và dịch vụ đầu khí chất lượng cao. Đây đều là những lĩnh vực cốt lõi, nền tảng cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đòi hỏi công nghệ, kỹ thuật và nhân lực chất lượng cao.

Theo GS.TS Vũ Văn Hiền, Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, đối với Việt Nam, ngành dầu khí càng trở nên quan trọng trong bối cảnh nước ta đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Hiện nay, các nhà máy lọc dầu ở Việt Nam mới chỉ cung cấp được khoảng 35% nhu cầu trong nước. Trong khi đó, nhu cầu sử dụng các sản phẩm từ dầu mỏ ở nước ta ngày càng tăng, không chỉ trong ngắn hạn mà cả trong dài hạn do sự bùng nổ dân số, các ngành công nghiệp tiếp tục phát triển, đặc biệt là sự tăng tốc của ngành giao thông do nhu cầu đi lại ngày càng nhiều.

Đổi mặt nhiều khó khăn, thách thức

GS.TS Vũ Văn Hiền nhận định, trong bối cảnh hiện nay, "khi giá dầu trên thế giới sụt giảm mạnh, nhiều nguồn năng lượng mới được phát triển thì ngành dầu khí nói chung và ở Việt Nam nói riêng đứng trước nhiều khó khăn, thách thức".

Cụ thể, việc khai thác một số mỏ khí chậm tiến độ, nguyên nhân chính do thiếu vốn... Quá trình khai thác dầu tại các mỏ ở nước ngoài gặp nhiều khó khăn và thiếu hiệu quả nên không hoàn thành kế hoạch. Sản lượng điện của ngành dầu khí năm 2016 tuy hoàn thành kế hoạch đề ra nhưng đạt thấp hơn so với công suất khả dụng của các nhà máy điện và kỳ vọng. Tiêu thụ sản phẩm của Nhà máy Đạm Cà Mau, Nhà máy Đạm Phú Mỹ, Nhà máy lọc dầu Dung Quất... có sự giảm sút.

Theo PGS, TS Trần Kim Chung, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, ngành dầu khí Việt Nam đang đổi mặt thách thức áp lực đổi mới mô hình quản trị nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Hiện nay, mô hình quản trị của PVN đang cho thấy một số bất cập, chưa bám sát với khung quản trị theo các thông lệ quốc tế tốt. Mô hình quản lý hiện tại đang cho thấy mâu thuẫn về cơ chế hoạt động giữa tập trung, tích tụ (PVN/công ty mẹ) và phân tán trong quản lý điều hành và vốn (công ty con

thường là công ty cổ phần). Đồng thời, ngành này chịu áp lực về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. So với ngành dầu khí ở các nước phát triển thường có tỷ lệ người lao động qua đào tạo đạt 100%, số lượng lao động trình độ cao đẳng, đại học, sau đại học đạt từ 72% trở lên thì ở Việt Nam con số này còn tương đối thấp, chỉ mới đạt 53%.

PGS.TS Vũ Văn Hà cho rằng, những khó khăn mà ngành dầu khí gặp phải đến từ yếu tố chủ quan và cả những tác động khách quan trong bối cảnh hội nhập quốc tế của đất nước ngày càng sâu rộng; áp lực bảo vệ môi trường cũng tăng đột biến làm cho các nhà máy sản xuất nhiên liệu phải liên tục chạy theo các tiêu chuẩn ngày càng khắt khe; cạnh tranh của các nguồn năng lượng khác, nhất là năng lượng sạch và cả sự tác động của giá dầu giảm...

Phân tích cụ thể hơn về khó khăn, nhìn từ góc độ thương mại, ông Trương Đình Tuyển, nguyên Bộ trưởng Bộ Thương mại đánh giá, với các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam tham gia, về các cam kết cắt giảm thuế quan thì Hiệp định Antiga trong khu vực mậu dịch tự do ASEAN là có mức sâu nhất. Theo đó, từ năm 2016, thuế nhập khẩu diesel, ma-dút đã có thuế suất là 0%. Riêng các loại xăng, thuế suất cũng sẽ được loại bỏ (0%) theo lộ trình, tác động không nhỏ đến ngành dầu khí trong nước.

Ông Tuyển còn nhận định, với sự hình thành cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC), ngoài lộ trình cắt giảm thuế nhập khẩu thì sẽ có sự chuyển dịch lao động trong khối. Hiện tại có 8 ngành nghề cho phép lao động tự do di chuyển, chưa có ngành dầu khí. Nhưng trong tương lai với ngành dầu khí thì có thể một số lao động có tay nghề cao của PVN có thể chuyển sang tập đoàn dầu khí các nước ASEAN làm việc nếu điều kiện ở đó tốt hơn PVN (chảy máu chất xám) hoặc ngược lại.



Do đặc thù nên dầu khí là ngành chịu áp lực về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.



Ngành dầu khí đổi mặt nhiều thách thức khi hội nhập quốc tế

Ngành dầu khí đang phải đổi mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh hội nhập kinh tế.

Ngày 26/9, tại Hà Nội, Tạp chí Cộng sản phối hợp với Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề "Ngành dầu khí trong bối cảnh hội nhập quốc tế". Theo nhiều chuyên gia, ngành dầu khí Việt Nam đang đổi mặt nhiều thách thức khi hội nhập quốc tế.

LAN ANH

Phát biểu tại hội thảo, PGS.TS Vũ Văn Hà, Phó Tổng biên tập Tạp chí Cộng sản khẳng định, dầu khí và công nghiệp dầu khí là ngành kinh tế trọng điểm của đất nước, góp phần thúc đẩy sự phát triển của một số ngành công nghiệp mũi nhọn khác. Ngành dầu khí đóng góp hơn 20% trong tổng thu ngân sách quốc gia, đóng góp 16 - 18% GDP trong các năm qua.

Ngành kinh tế trọng điểm, đóng góp 16 - 18% GDP

Bên cạnh đó, sự phát triển của ngành dầu khí còn góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, đóng vai trò quan trọng trong chiến lược biển của

Việt Nam, góp phần bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia trên vùng biển của Việt Nam.

Đặc biệt, là một ngành kinh tế có nhiều đặc thù, hoạt động trong môi trường hợp tác quốc tế, ngành dầu khí Việt Nam đã đi tiên phong trong hội nhập kinh tế quốc tế từ những năm 70 - 80 của thế kỷ trước. Hiện nay, dự án Dung Quất là một thí dụ cho thấy Việt Nam có thể tham gia nền công nghiệp chế biến dầu với độ khó vào loại cao nhất trong các ngành công nghiệp chế biến.

Những thành tựu mà ngành dầu khí đạt được trong những thập niên qua đã mang lại cho Việt Nam vị trí quan trọng trong cộng đồng các quốc gia xuất khẩu dầu khí thế giới, đồng thời nâng cao khả

năng hợp tác quốc tế, trình độ khoa học kỹ thuật, công nghệ, quản lý điều hành để dần dần người Việt Nam có thể tự điều hành các dự án có quy mô lớn, điều kiện địa chất, kỹ thuật phức tạp; dần mở rộng hoạt động đầu tư ra nước ngoài với 5 lĩnh vực chính là: tìm kiếm, thăm dò và khai thác; lọc hóa dầu; công nghiệp khí; công nghiệp điện và dịch vụ đầu khí chất lượng cao. Đây đều là những lĩnh vực cốt lõi, nền tảng cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đòi hỏi công nghệ, kỹ thuật và nhân lực chất lượng cao.

Theo GS.TS Vũ Văn Hiền, Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, đối với Việt Nam, ngành dầu khí càng trở nên quan trọng trong bối cảnh nước ta đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Hiện nay, các nhà máy lọc dầu ở Việt Nam mới chỉ cung cấp được khoảng 35% nhu cầu trong nước. Trong khi đó, nhu cầu sử dụng các sản phẩm từ dầu mỏ ở nước ta ngày càng tăng, không chỉ trong ngắn hạn mà cả trong dài hạn do sự bùng nổ dân số, các ngành công nghiệp tiếp tục phát triển, đặc biệt là sự tăng tốc của ngành giao thông do nhu cầu đi lại ngày càng nhiều.

Đổi mặt nhiều khó khăn, thách thức

GS.TS Vũ Văn Hiền nhận định, trong bối cảnh hiện nay, "khi giá dầu trên thế giới sụt giảm mạnh, nhiều nguồn năng lượng mới được phát triển thì ngành dầu khí nói chung và ở Việt Nam nói riêng đứng trước nhiều khó khăn, thách thức".

Cụ thể, việc khai thác một số mỏ khí chậm tiến độ, nguyên nhân chính do thiếu vốn... Quá trình khai thác dầu tại các mỏ ở nước ngoài gặp nhiều khó khăn và thiếu hiệu quả nên không hoàn thành kế hoạch. Sản lượng điện của ngành dầu khí năm 2016 tuy hoàn thành kế hoạch đề ra nhưng đạt thấp hơn so với công suất khả dụng của các nhà máy điện và kỳ vọng. Tiêu thụ sản phẩm của Nhà máy Đạm Cà Mau, Nhà máy Đạm Phú Mỹ, Nhà máy lọc dầu Dung Quất... có sự giảm sút.

Theo PGS, TS Trần Kim Chung, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, ngành dầu khí Việt Nam đang đổi mặt thách thức áp lực đổi mới mô hình quản trị nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Hiện nay, mô hình quản trị của PVN đang cho thấy một số bất cập, chưa bám sát với khung quản trị theo các thông lệ quốc tế tốt. Mô hình quản lý hiện tại đang cho thấy mâu thuẫn về cơ chế hoạt động giữa tập trung, tích tụ (PVN/công ty mẹ) và phân tán trong quản lý điều hành và vốn (công ty con

thường là công ty cổ phần). Đồng thời, ngành này chịu áp lực về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. So với ngành dầu khí ở các nước phát triển thường có tỷ lệ người lao động qua đào tạo đạt 100%, số lượng lao động trình độ cao đẳng, đại học, sau đại học đạt từ 72% trở lên thì ở Việt Nam con số này còn tương đối thấp, chỉ mới đạt 53%.

PGS.TS Vũ Văn Hà cho rằng, những khó khăn mà ngành dầu khí gặp phải đến từ yếu tố chủ quan và cả những tác động khách quan trong bối cảnh hội nhập quốc tế của đất nước ngày càng sâu rộng; áp lực bảo vệ môi trường cũng tăng đột biến làm cho các nhà máy sản xuất nhiên liệu phải liên tục chạy theo các tiêu chuẩn ngày càng khắt khe; cạnh tranh của các nguồn năng lượng khác, nhất là năng lượng sạch và cả sự tác động của giá dầu giảm...

Phân tích cụ thể hơn về khó khăn, nhìn từ góc độ thương mại, ông Trương Đình Tuyển, nguyên Bộ trưởng Bộ Thương mại đánh giá, với các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam tham gia, về các cam kết cắt giảm thuế quan thì Hiệp định Antiga trong khu vực mậu dịch tự do ASEAN là có mức sâu nhất. Theo đó, từ năm 2016, thuế nhập khẩu diesel, ma-dút đã có thuế suất là 0%. Riêng các loại xăng, thuế suất cũng sẽ được loại bỏ (0%) theo lộ trình, tác động không nhỏ đến ngành dầu khí trong nước.

Ông Tuyển còn nhận định, với sự hình thành cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC), ngoài lộ trình cắt giảm thuế nhập khẩu thì sẽ có sự chuyển dịch lao động trong khối. Hiện tại có 8 ngành nghề cho phép lao động tự do di chuyển, chưa có ngành dầu khí. Nhưng trong tương lai với ngành dầu khí thì có thể một số lao động có tay nghề cao của PVN có thể chuyển sang tập đoàn dầu khí các nước ASEAN làm việc nếu điều kiện ở đó tốt hơn PVN (chảy máu chất xám) hoặc ngược lại.



Do đặc thù nên dầu khí là ngành chịu áp lực về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Bã mía - nguồn năng lượng chưa khai thác hết

Việt Nam có nguồn dự trữ bã mía rất lớn. Đây là nguồn nguyên liệu để sản xuất điện. Tuy nhiên, thực tế việc tận dụng bã mía để sản xuất điện còn rất hạn chế.

TUẦN KIỆT

Đây là những vấn đề được đưa ra tại Hội thảo Nhà đầu tư về “Các cơ hội đầu tư vào Dự án đồng phát năng lượng từ ngành mía đường Việt Nam” vừa diễn ra tại Hà Nội. Hội thảo do dự án Năng lượng tái tạo và Hiệu quả Năng lượng (4E) cùng phối hợp với Viện Tăng trưởng xanh toàn cầu và Hiệp hội mía đường Việt Nam tổ chức dưới sự ủy quyền của Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển Liên bang Đức (BMZ), Văn phòng Biến đổi Khí hậu Toàn cầu thuộc Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) trong khuôn khổ Chương trình Sẵn sàng Tài chính Khí hậu (CF Ready) tại Việt Nam.

Giá thành điện năng từ bã mía còn thấp

Theo Hiệp hội Mía đường Việt Nam, điện bã mía của các nhà máy đường là năng lượng tái tạo từ các nhà máy đường, ngoài khả năng cung cấp cho sản xuất đường, tiêu dùng nội bộ còn bán điện nối lưới quốc gia. Với 41 nhà máy đường mía vụ 2016-2017: công suất lắp đặt đạt 477,2 MW nhưng công suất nối lưới mới có 99.8 MW (chỉ 8 nhà máy). Các nhà máy đã đưa điện nối lưới: Lam Sơn, Nghệ An (NASU), KCP Phú Yên, Khánh Hòa, TTC Gia Lai, BHS Ninh Hòa, TTC Tây Ninh, Sóc Trăng.

Bên cạnh đó, mặc dù có nguồn nguyên liệu dồi dào để sản xuất điện nhưng giá thành điện năng từ bã mía còn thấp. Theo ông Phạm Ngọc Doanh, Chủ tịch Hiệp hội Mía đường Việt Nam, “hiện giá năng lượng từ bã mía (đồng phát năng lượng) theo quy định chỉ vào 5,8Cent/kWh trong khi giá năng lượng sinh khối (năng lượng từ trấu, biogas...), quy định được mua với giá trên 7Cent/kWh. Ví dụ nhà máy đường An Khê nếu đầu tư dự án để phát điện thì mất 20 năm mới có thể thu hồi vốn còn nếu bán bã mía tính ra còn được giá cao hơn đầu tư vào phát điện. Để khuyến khích đầu tư các dự án phát triển năng lượng từ bã mía Chính phủ cần điều chỉnh chính sách giá. Chúng tôi chỉ mong muốn giá năng lượng từ bã mía ngang bằng giá năng lượng sinh khối”.

“Tỷ trọng sản lượng điện của Việt Nam chủ yếu ở các nhà máy thủy điện, vào mùa khô công suất phát điện của các nhà máy thủy

điện xuống thấp nhưng đây lại là thời điểm sản xuất của các nhà máy đường. Do vậy nếu chúng ta có một chính sách về giá điện hợp lý cho các dự án năng lượng từ bã mía thì đây sẽ là cơ hội để thị trường năng lượng sinh khối của Việt Nam phát triển, góp phần vào đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia”, ông Doanh cho biết.

Hiện ngành mía đường Việt Nam đang xây dựng đề án tái cơ cấu theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng; thực hiện cơ cấu lại và đa dạng hóa sản phẩm từ cây mía trong ngành mía đường. Nếu có giải pháp đồng bộ thực hiện tái cơ cấu hiệu quả thì đến năm 2030 sản lượng mía cả nước có thể sản xuất được 40 triệu tấn mía, khoảng 4,5 triệu tấn đường; điện năng sản xuất từ bã mía có thể đạt 4,7 triệu MWh, tương ứng công suất phát điện 1.600 MW và lượng điện thương phẩm lên lưới có thể đạt 50 - 60% (trên 2,8 triệu MWh), tương đương công suất đầu nối vào điện quốc gia là 900MW. Đây là tiềm năng to lớn để Việt Nam có thêm các nguồn năng lượng sạch.

Cơ hội cho các nhà đầu tư

Trong Chương trình sẵn sàng tài chính khí hậu (CF Ready) tại Việt Nam và các hoạt động nhằm hỗ trợ quá trình đầu tư vào các dự án đồng phát điện (CHP) sử dụng bã mía của các nhà máy đường thuộc Chương trình Hỗ trợ Năng lượng do Bộ Công Thương phối hợp với GIZ triển khai, thực hiện, vừa qua có năm báo cáo nghiên cứu tiền khả thi về các dự án năng lượng trong ngành mía đường.

Bà Sonia Lioret, Trưởng dự án Năng lượng tái tạo và Hiệu quả Năng lượng khẳng định: Ngành mía đường Việt Nam hiện đang ở giai đoạn giao thời, môi trường kinh doanh ngày càng cạnh tranh, trong bối cảnh các rào cản về thuế

quan trọng khu vực ASEAN đang được giảm trừ. Các nước sản xuất đường hàng đầu trên thế giới, Thái Lan và Việt Nam đều có ngành công nghiệp mía đường phát triển mạnh mẽ, trước hết đó là nhờ vào sự đầu tư khá tích cực vào các nhà máy sản xuất điện từ bã mía, vốn đem lại nguồn thu thêm cho các nhà máy này, và giúp giảm thiểu các nguy cơ kinh doanh trên thị trường quốc tế.

“Những nhà máy sản xuất đường đã đầu tư vào quá trình này từ trước, và hiện nay một số các nhà máy tiếp tục đầu tư. Các tập đoàn lớn thường là đơn vị đầu tư trước tiên. Đây là xu hướng chúng tôi tin rằng sẽ tiếp tục trong thời gian tới”, bà Sonia Lioret nói.

Bên cạnh đó, ngành mía đường Việt Nam đang chuẩn bị cạnh tranh với sự cạnh tranh mạnh mẽ, khi các nước ASEAN theo các thỏa thuận về thương mại trong khu vực, sẽ giảm thuế nhập khẩu đường. Trong bối cảnh đó, các doanh nghiệp mía đường đang tìm cách ứng dụng những công nghệ hiện đại trong quá trình sản xuất và tìm những nguồn doanh thu bổ sung, trong đó có nguồn thu từ bán điện thừa lên lưới quốc gia.

Cũng theo bà Sonia Lioret, từ những báo cáo tiền khả thi này, các nhà máy đường có thể hình dung được một bức tranh thực tế về các cơ hội đầu tư. Trong quá trình thực hiện báo cáo, công ty tư vấn cũng được đào tạo thêm về cách thức triển khai dự án nghiên cứu tiền khả thi cho các dự án đồng phát năng lượng trong ngành mía đường.

Ông Adam Ward, Đại diện Quốc gia - Viện Tăng trưởng xanh toàn cầu tại Việt Nam cho biết: “Việt Nam đã đặt mục tiêu tới 2030 có 2% điện được cung cấp từ nguồn điện sinh khối mà điều này chỉ có thể đạt được thông qua sự tham gia của khu vực tài chính tư nhân. Đó là lý do tại sao diễn



đàn các nhà đầu tư ngày hôm nay là vô cùng quan trọng. Đây cũng là một cơ hội để các công ty mía đường và các tổ chức tài chính có thể hiểu được nhu cầu của nhau - chỉ khi đó chúng ta mới có thể thấy những dòng tài chính cần thiết cho năng lượng tái tạo cũng như để Việt Nam đạt được các mục tiêu này”.

Theo nghiên cứu của GIZ, hiện nay, tổng công suất lắp đặt của các dự án năng lượng dùng bã mía tại 11 nhà máy đường đạt mức 351.6 Megawatt (MW), trong số đó tính đến đầu năm 2017 có 99.9MW đang được nối lưới và được hưởng giá mua điện FIT ở mức 5,8 cent USD/kWh cho các dự án sinh khối đồng phát nhiệt điện. Tiềm năng kỹ thuật về sản lượng điện của ngành mía đường ước tính vào khoảng hơn 2,3 triệu MWh, tương đương với lượng điện tiêu thụ hàng năm của 450.000 hộ gia đình tại Việt Nam.

“Mục tiêu hỗ trợ của GIZ trước tiên là tăng sản lượng của các nhà máy sản xuất điện từ nguồn sinh khối bằng cách nâng cao hiệu suất. Chúng tôi khuyến khích các nhà máy này sử dụng các phụ phẩm sinh khối thay thế tại thời điểm ngoài vụ ép mía, vì lúc này các nhà máy thường dừng hoạt động. Nhìn chung, chúng tôi hỗ trợ để phát triển các dự án điện sinh khối khả thi về mặt tài chính và có thể nhận được vốn vay của ngân hàng”, bà Sonia Lioret cho biết.



Thuyền du lịch chạy bằng năng lượng mặt trời ở Đồng Tháp

Mô hình thuyền du lịch chạy bằng năng lượng mặt trời. Đây là sản phẩm của ông Huỳnh Thiện Liêm và những người bạn: Huỳnh Văn Trắng, Thái Văn Hoàng, Nguyễn Văn Dũng hiện trú tại Trường Xuân, Tháp Mười, Đồng Tháp.

MỸ PHƯƠNG

Ông Liêm có một cửa hàng thiết bị năng lượng mặt trời nên hay đi lắp ráp các tấm pin cho bà con. Trong những chuyến đi đó, ông thường ghé thăm các khu du lịch sinh thái. Thấy phương tiện đưa đón khách du lịch như: xuồng, ghe thường tốn xăng, gây tiếng ồn, thải ra khí độc làm ô nhiễm môi trường, làm chim cò bay dáo dác nên ông nảy ra ý tưởng chế tạo chiếc thuyền du lịch chạy bằng pin mặt trời.

Sáng chế của 4 lão nông

Đầu năm 2014, ông Liêm bắt tay vào việc biến ý tưởng của mình thành hiện thực. Sau nhiều ngày nghiên cứu, ông Liêm bắt đầu thiết kế và nhận ra



các bộ phận cần thiết để làm ra chiếc thuyền du lịch chạy bằng năng lượng mặt trời gồm: chiếc vỏ composite, tấm pin năng lượng mặt trời, mô tơ, bình ắc quy...

Muốn làm sản phẩm này phải am hiểu về năng lượng mặt trời, có kiến thức về cơ khí, tàu thủy nên ông Liêm rủ ba người bạn chuyên về cơ khí. Ông Liêm đảm nhận phần pin năng lượng mặt trời, mạch điện, động cơ điện. Ông Dũng phụ trách cơ khí, kết nối các bộ phận với nhau. Ông Hoàng làm chân vịt để cho thuyền chạy. Chịu trách nhiệm lắp ráp các bộ phận lại với nhau, kết nối thành bộ máy hoàn chỉnh là phần của ông Trắng.

Theo ông Liêm, ở phần đuôi thuyền bố trí động cơ và phần đầu thuyền là buồng lái; phần giữa là 6 ghế ngồi cho du khách. Khi phần động cơ và mũi thuyền hoàn thiện, ông sẽ bố trí thêm một số tiện ích như: wifi, nơi sạc pin điện thoại, máy nghe nhìn...

"Khi thuyền có hệ thống phát wifi, du khách có thể vừa thưởng ngoạn du lịch vừa có thể làm việc như check, gửi mail hoặc khi du khách chụp được những tấm hình ưng ý muốn chia sẻ cho bạn bè những khoảnh khắc còn nóng hổi đó, họ có thể thực hiện ngay mà không cần phải về khách sạn", ông Liêm chia sẻ.

Thuyền có 2 bình ắc quy, động cơ và 2 tấm pin. Khi hoạt động, điện từ năng lượng mặt trời trong hai tấm pin này sẽ qua bình ắc quy đưa vào động cơ. Chiếc thuyền ban đầu hoạt động trên nguyên tắc tích trữ năng lượng từ ánh sáng mặt trời qua tấm pin rồi nạp vào bình ắc quy, giúp chạy khoảng 30 km liên tục trong 3 tiếng với vận tốc 8 - 12 km/giờ. Thuyền có tải trọng khoảng 500 kg (tương đương với 6 người và



Thuyền năng lượng mặt trời phục vụ du khách ở vườn quốc gia Tràm Chim.

thiết bị), tốc độ cao nhất là 15 km/h, tùy theo dòng nước ngược hay xuôi. Nếu nước thuận thì tốc độ cao hơn. Khi trời nắng, thuyền hoạt động liên tục còn khi hết nắng thì lấy điện từ bình ắc quy, hoạt động thêm được 3 giờ nữa (khoảng 40 km). Giá thành bàn giao là 140 triệu đồng/chiếc, có độ bền trên 10 năm.

Khai thác năng lượng xanh phục vụ du lịch

Hiện nay, ông Liêm đã có 6 chiếc thuyền để vườn quốc gia Tràm Chim chạy thử nghiệm đưa đón khách tham quan. Sáng chế của 4 lão nông Đồng Tháp được đánh giá là phương tiện đầu tiên ở Đồng bằng sông Cửu Long ứng dụng được năng lượng xanh để phục vụ du lịch.

Sau nhiều lần nghiên cứu, nay thuyền được cải tiến để tăng vận tốc, dung lượng pin, thêm động cơ, chở thêm nhiều người. Kết cấu thuyền được ông Liêm chuyển từ một thân sang hai thân, rộng hơn để đảm bảo an toàn, không bị chòng chành và chở được khoảng 8 người thay vì 6 người như trước đây.

Thân thuyền thay đổi làm diện tích mũi rộng ra, thuận lợi cho việc lắp đặt tấm pin có dung lượng lớn ở phía trên. Ngoài pin năng lượng mặt trời, ông Liêm lắp thêm bộ phát điện hoạt động theo nguyên lý của tuabine nước, lợi dụng dòng nước chảy ngược về phía sau khi thuyền đi về

phía trước, bổ sung năng lượng nạp vào ắc quy. "Năng lượng từ tấm pin cùng với bộ tuabine nước nâng công suất điện hoạt động cho thuyền từ 40 lên 60%. Đây là cải tiến quan trọng mà thuyền cũ chưa có", ông cho biết. Ngoài ra, bộ động cơ được đặt bên trong thuyền và cơ cấu lái bằng vô lăng giúp người điều khiển dễ hơn, động cơ hoạt động ổn định.

Từng ngồi trên chiếc thuyền của 4 nhà khoa học không chuyên sáng chế, ông Ngô Quang Tuyên, Phó Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Đồng Tháp nhận định: "Thuyền chạy rất êm, không có tiếng ồn. Các khu du lịch sông nước nếu khai thác bằng phương tiện này thì không tốn nhiên liệu, thu hồi vốn nhanh hơn, không gây ô nhiễm môi trường, bảo tồn được các loài vật sinh sống trên sông". Bên cạnh đó, ông Tuyên nói thêm, ngoài Tràm Chim thì tới đây, Sở sẽ nghiên cứu đưa sản phẩm vào sử dụng ở những khu du lịch khác như Gáo Giồng, Xẻo Quýt.

Ông Liêm kể, sau khi mang mô hình thuyền đi hội chợ công nghệ Techmart, một số đơn vị du lịch trong Nam ngoài Bắc ngó ý đặt hàng, có nơi đặt số lượng lớn hàng trăm chiếc. Tuy nhiên, ông chưa cung ứng được vì chỉ có một cửa hàng thiết bị năng lượng mặt trời nhỏ, không có mặt bằng cơ sở sản xuất nên phải thuê xưởng làm bên ngoài. Thuyền được làm thủ công nên mất hơn 2 tháng mới hoàn thành một sản phẩm. Nếu có xưởng sản xuất và được đầu tư thì thời gian chế tạo sẽ rút ngắn xuống còn hơn 1 tháng.



Thủ tướng làm việc với lãnh đạo PVN.

Thủ tướng nhắc nhở tinh thần, bản lĩnh của ngành dầu khí

Tại buổi làm việc về sự phát triển của ngành dầu khí vào ngày 12/10, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc khẳng định, Đảng, Nhà nước và xã hội đang dõi theo các hoạt động của Tập đoàn để xem “Chúng ta có đủ bản lĩnh để vượt lên không? Đó là câu hỏi đặt ra đối với Đảng bộ, lãnh đạo PVN”.

MINH KIỆT

Chiều 12/10, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã chủ trì buổi làm việc về sự phát triển của ngành dầu khí.

Tại buổi làm việc, Thủ tướng nhấn mạnh ngành dầu khí đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế-xã hội của đất nước, nhất là trong thời gian gần đây, đóng góp của ngành dầu khí rất lớn

cho nền kinh tế, luôn vào top đầu về nộp ngân sách Nhà nước. Mỗi 1 triệu tấn dầu đóng góp khoảng 0,25% GDP. Thời gian qua, Đảng, Nhà nước có nhiều chỉ đạo bằng chiến lược, quy hoạch, nghị quyết cho sự phát triển của ngành. Thông qua hợp tác dầu khí, quan hệ quốc tế của Việt Nam được đẩy mạnh. Tập đoàn đã có hệ thống cơ sở vật chất lớn, có đội ngũ nhân lực chuyên nghiệp và có trình độ ở cả cấp Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

Tuy nhiên, gần đây, nhất là từ năm 2015 đến nay, PVN gặp nhiều khó khăn, “có nhiều chuyện không vui”. Những vấn đề như vậy ảnh hưởng đến PVN, một tập đoàn lớn của đất nước, tạo tâm lý không tốt trong đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động.

Thủ tướng nêu rõ, Chính phủ đã nhiều lần làm việc với Tập đoàn và buổi làm việc này một lần nữa khẳng định ngành dầu khí tiếp tục đóng vai trò quan trọng đối với đất nước.

Đảng, Nhà nước và xã hội đang dõi theo các hoạt động của Tập đoàn để xem “Chúng ta có đủ bản lĩnh để vượt lên không? Đó là câu hỏi đặt ra đối với Đảng bộ, lãnh đạo PVN”, Thủ tướng nói và nhấn mạnh tinh thần “trong khó khăn, càng phải vững vàng”.

“Tôi mới ở Ninh Bình về đây. Người ta đã thức cả đêm để canh đê, để quyết định có phá đê hay giữ đến cùng để không ảnh hưởng đến 55-60 nghìn dân phải dời đi trong đêm”, Thủ tướng lấy ví dụ về tinh thần, bản lĩnh vững vàng vượt qua khó khăn. “Chúng ta có trách nhiệm đối với đất nước, đối với nhân dân, đối với Tập đoàn để giữ gìn truyền thống của chúng ta”. Mỗi cá

nhân, mỗi đơn vị, tổ chức trực thuộc tiếp tục đoàn kết, nỗ lực, phát huy thành tích đã đạt được, đóng góp cho sự phát triển của Tập đoàn. Bên cạnh lắng nghe ý kiến về các khó khăn, vướng mắc như về một số dự án đầu tư, công tác tổ chức bộ máy, Thủ tướng nêu một số định hướng tháo gỡ cũng như chủ trương, biện pháp phát triển của PVN.

Dầu khí và ngành công nghiệp dầu khí là ngành kinh tế trọng điểm của đất nước, góp phần thúc đẩy sự phát triển của một số ngành công nghiệp mũi nhọn khác. Ngành dầu khí đóng góp hơn 20% trong tổng thu ngân sách quốc gia, đóng góp 16-18% GDP trong các năm qua.

Báo cáo Thủ tướng tại buổi làm việc vào tháng 8/2017, lãnh đạo Tập đoàn cho biết, quyết tâm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao trong năm 2017 như tổng doanh thu đạt 471.000 tỷ đồng, vượt 7,4% so với kế hoạch, nộp ngân sách 89.000 tỷ đồng, vượt 20% so với kế hoạch... Phấn đấu năm 2017 đạt tối thiểu 13,28 triệu tấn dầu thô. Tại buổi làm việc này, Thủ tướng chỉ đạo Tập đoàn đẩy mạnh tái cơ cấu, tổ chức lại sản xuất, quản lý tốt hơn nữa các phương hướng, tập trung xây dựng đội ngũ, củng cố những vấn đề tồn tại bất cập vừa qua.



Trường đại học “xanh” đầu tiên ở miền Trung

Trường Đại học Bách Khoa – Đại học Đà Nẵng (ĐHĐN) vừa khánh thành hệ thống điện năng lượng mặt trời nổi lưới với tổng công suất 49,6 kWp. Với sự kiện này, Đại học Bách Khoa – ĐHĐN Nẵng đã trở thành trường đại học “xanh” đầu tiên ở khu vực miền Trung.

HÀ LINH



Năng lượng mặt trời trên mái trường Đại học Bách Khoa

Hệ thống điện mặt trời bao gồm 160 tấm pin năng lượng mặt trời IREX 310 Wp cùng các thiết bị đi kèm, được tính toán để chịu được những rủi ro từ thời tiết, được lắp đặt trên tổng diện tích 331m². Qua tính toán, hệ thống dự kiến sẽ sản sinh được 75.025kWh/năm (tương đương với mức đạt 208.4 kWh/ngày), đáp ứng phần lớn nhu cầu tiêu thụ điện của nhà trường. Nếu lấy 5% là tỷ lệ tăng giá điện trung bình mỗi năm, giải pháp này sẽ giúp phía nhà trường tiết kiệm được 4,8% chi phí điện mỗi năm trong vòng 12 năm đầu.

Hệ thống còn góp phần giảm thiểu khoảng 49.607 tấn CO₂ mỗi năm thải ra môi trường. Đặc biệt, đây còn là mô hình năng lượng mặt trời

trực quan về nghiên cứu, đào tạo dành cho sinh viên. Với mô hình này, trường Đại học Bách Khoa - ĐHĐN sẽ trở thành một trong những trường đại học đi đầu về phát triển mô hình giáo dục trải nghiệm, đem đến nguồn nhân lực chất lượng hơn.

GS.TS Lê Kim Hùng, Hiệu trưởng Trường Đại học Bách Khoa – ĐHĐN cho biết, trước những chính sách hỗ trợ điện mặt trời từ chính phủ trong năm nay, đồng thời sức ảnh hưởng của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 diễn ra ngày càng mạnh mẽ, thị trường năng lượng sạch được dự đoán sẽ bùng nổ trong những năm tới tại Việt Nam. Nếu việc phát triển nguồn lực không theo kịp với tốc độ phát triển thị trường, đây sẽ là một điều đáng tiếc rất lớn không chỉ đối

với các doanh nghiệp, đối với ngành nói riêng mà còn đối cả nền giáo dục và kinh tế Việt Nam nói chung.

“Bên cạnh giá trị kinh tế, việc Đại học Bách Khoa – ĐHĐN đồng ý hợp tác đầu tư hệ thống điện mặt trời còn giúp sinh viên của trường có cơ hội được tiếp cận và trải nghiệm về mô hình này, từ đó xây dựng niềm đam mê và hình thành kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn. Trong năm tiếp theo, nếu đánh giá nhiều bạn sinh viên có hứng thú với mảng năng lượng sạch, tôi sẽ cân nhắc đến việc mở ngành học, như vậy sẽ đáp ứng tốt hơn nhu cầu nhân sự trên thị trường”, GS. TS Lê Kim Hùng khẳng định.

Dự án này nằm trong kế hoạch “Phát triển hệ thống giáo dục Xanh” của SolarBK. Trước đó, SolarBK đã triển khai nhiều hệ thống điện mặt trời cho các trường đại học, có thể kể đến như Đại học Bách Khoa TP.HCM, Đại học Văn Lang, Phân hiệu Đại học Quốc gia TP.HCM tỉnh Bến Tre và Đại học Cần Thơ.

Hệ thống điện mặt trời lắp tại Trường Đại học Bách Khoa – ĐHĐN hợp tác theo hình thức cho thuê hệ thống từ nhà đầu tư SolarESCO – Công ty thành viên của Tập đoàn SolarBK. ESCO được xem như giải pháp năng lượng cho các doanh nghiệp, bao gồm thiết kế và thực hiện các dự án tiết kiệm, bảo tồn năng lượng, cho thuê cơ sở hạ tầng năng lượng, phát điện, cung cấp năng lượng và quản lý rủi ro. Với hình thức này, SolarESCO sẽ đầu tư hệ thống điện mặt trời trong 12 năm, do SolarBK Miền Trung trực tiếp thi công.

Giám sát phóng điện cục bộ tại các TBA 110kV bằng công nghệ PD Testing

Nhằm đảm bảo vận hành an toàn và tin cậy cho lưới điện 110kV, thời gian qua, Công ty Lưới điện cao thế miền Trung (thuộc Tổng công ty Điện lực miền Trung) đã triển khai giải pháp giám sát phóng điện cục bộ tại các TBA 110kV bằng công nghệ PD Testing.

YÊN BÌNH

Trước đó, tại TBA 110kV Cư Jút (Đắk Nông) xảy ra các hiện tượng bất thường nên Công ty Lưới điện cao thế miền Trung giao cho Xí nghiệp sửa chữa - Thí nghiệm tiến hành kiểm tra giám sát phóng điện cục bộ tại TBA 110kV Cư Jút bằng công nghệ PD Testing.

Trạm biến áp 110kV Cư Jút được lắp đặt một máy biến áp dung lượng 40MVA, đưa vào vận hành từ đầu năm 2016. Máy biến áp lực là một thiết bị không chỉ có chi phí đầu tư lớn mà còn rất quan trọng về vận hành hệ thống điện. Do đó, để giảm thiểu các sự cố MBA, việc kiểm tra và giám sát tình trạng cách điện, phát nhiệt, phóng điện cục bộ trong MBA là rất cần thiết.

Trước đây, việc quản lý và đánh giá chất lượng MBA đang vận hành trên hệ thống điện vẫn chỉ quy định áp dụng các hạng mục thí nghiệm sau lắp đặt hay sau đại tu. Tuy nhiên, nếu theo các hạng mục quy định, khi có các số liệu lớn hơn quy định thì MBA đó đã có vấn đề hư hỏng tương đối nặng và bắt buộc phải thay thế các bộ phận hư hỏng.

Trong các hạng mục đang thực hiện theo quy định, hạng mục phân tích hàm lượng khí cháy trong dầu MBA là hạng mục được coi là nhạy nhất trong việc tìm kiếm và đánh giá sự phát sinh phóng điện hay phát nhiệt bên trong MBA.

Tuy vậy, theo phương pháp này thì khó có thể xác định được chính xác kiểu loại nguyên nhân phát sinh khí trong dầu và cũng không



Nhân viên điện lực kiểm tra phóng điện cục bộ của MBA bằng công nghệ PD Testing.

thể xác định được tọa độ điểm phát sinh. Vì thế, từ trước đến nay, sau khi phát hiện các MBA có hàm lượng khí cháy cao, chúng ta mới chỉ thực hiện các biện pháp lọc dầu tuần hoàn để làm giảm trị số hàm lượng các khí cháy xuống dưới mức quy định. Sau một thời gian vận hành, trong các MBA này sẽ lại gia tăng các hàm lượng khí cháy đã được lọc do chưa xử lý được triệt để các nguyên nhân phát sinh ra khí trong MBA.

Công nghệ PD Testing chẩn đoán phóng điện cục bộ của MBA đang vận hành gồm các bộ phận chính là bộ xử lý trung tâm; các sensor thu tín hiệu; dây tín hiệu nối từ sensor tới bộ xử lý trung tâm; máy tính cá nhân khai thác và lưu trữ dữ liệu; biến dòng cao tần.

Khi trong MBA có phát sinh phát nhiệt hoặc có hiện tượng phóng điện cục bộ ở dạng rất nhỏ mà mắt thường không phát hiện

được, nó sẽ tạo ra các sóng âm tần. Các sóng âm tần sẽ truyền qua các vật liệu cách điện dạng cứng hoặc lỏng, truyền tới vỏ thùng MBA và các sensor sẽ nhận được các tín hiệu này. Ngoài ra, các sóng âm tần này cũng truyền tới vỏ đi qua đường nối đất của vỏ thiết bị và qua biến dòng cao tần, biến dòng cao tần cũng thể hiện được các sóng âm tần này.

Dựa vào đồ thị dạng sóng âm tần có thể xác định được kiểu loại nguồn phát sinh sóng âm tần do rung, do phóng điện cục bộ hay do nguồn nhiễu từ bên ngoài thiết bị cảm ứng đến. Xét độ lớn biên độ xung sóng âm tần, độ lớn này phản ánh mức độ của phóng điện. Khi các xung phóng điện cục bộ có biên độ trên 300μV thì điểm phát sinh đã có các hiện tượng biến đổi về màu sắc, biến dạng về cơ học mà bằng mắt thường có thể nhận ra được.

Dựa vào dạng sóng âm tần, xem xét khoảng cách giữa 2 nhóm xung liên tiếp cũng có thể đưa ra đánh giá về mức độ nguy hiểm của hiện tượng phóng điện cục bộ trong MBA. Khoảng cách giữa 2 nhóm xung càng gần thì mức độ nguy hiểm do phóng điện cục bộ càng lớn. Khi khoảng cách này nhỏ hơn 5μs thì mức độ hư hỏng là rất lớn, bộ phận bên trong MBA tại vị trí đó khó có thể phục hồi được.

Bằng việc di chuyển vị trí, các sensor có thể định vị được tương đối chính xác các điểm phát sinh phóng điện cục bộ bên trong MBA.

Với việc ứng dụng thành công công nghệ PD Testing này, Công ty Lưới điện cao thế miền Trung có thể phát hiện và chẩn đoán sớm các bất thường do phóng điện cục bộ gây ra trong các thiết bị điện, đặc biệt là trong MBA 110kV. Qua đó, hạn chế và ngăn ngừa các sự cố thiết bị điện, góp phần đảm bảo vận hành lưới điện 110kV an toàn và tin cậy.



EVNSPC đang nỗ lực đồng hành cùng người dân vùng quy hoạch nuôi tôm.

EVNSPC đưa điện 3 pha đến vùng nuôi tôm của các tỉnh ĐBSCL

Tổng công ty Điện lực miền Nam (EVNSPC) mạnh tay đầu tư trên 1.000 tỷ đồng cho vùng nuôi tôm tại các tỉnh phía Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL).

NHÃ QUYÊN

Thống kê từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho thấy, hiện diện tích nuôi tôm tại các tỉnh ĐBSCL đạt gần 630.000 ha, chiếm trên 75% diện tích của cả nước. Kim ngạch xuất khẩu tôm năm 2017 dự kiến đạt 3,3 tỷ USD. Các tỉnh ven biển trong khu vực có thể

mạnh về nuôi tôm gồm: Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Trà Vinh, Bến Tre và Tiền Giang. Những năm qua diện tích nuôi tôm tăng nhanh, cùng với việc chuyển đổi máy chạy dầu sang chạy điện phục vụ nuôi tôm kéo theo nhu cầu về điện bùng phát.

Theo tính toán của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, để bảo đảm

điều kiện hạ tầng, nguồn vốn cải tạo và phát triển lưới điện trung, hạ thế cung cấp đủ điện cho các vùng nuôi tôm thì đến năm 2020 cần đầu tư khoảng gần 1.500 tỷ đồng.

Ngành điện đồng hành cùng nông nghiệp

Để đáp ứng nhu cầu của ngành nông nghiệp, những năm qua, EVNSPC đã đầu tư trên 1.000 tỷ đồng thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hệ thống lưới điện đảm bảo cấp điện phục vụ nuôi trồng thủy sản, đặc biệt là nuôi tôm công

nghiệp tại các tỉnh trong khu vực. Riêng năm 2017, EVNSPC huy động trên 300 tỷ đồng để đầu tư cấp điện phục vụ nuôi tôm, nhất là nơi có diện tích nuôi đang phát triển nhanh.

Tuy nhiên, theo đánh giá của các cơ quan chức năng, việc nuôi tôm của các tỉnh chủ yếu vẫn là hình thức bán công nghiệp, mô hình hộ gia đình, tự phát chuyển đổi mô hình sản xuất, quy mô nhỏ. Bên cạnh đó, diện tích nuôi tôm công nghiệp trên địa bàn lại liên tục tăng nhưng phát triển thiếu đồng bộ; quy hoạch và quản lý quy hoạch còn nhiều bất cập dẫn đến tình trạng quá tải lưới điện, chất lượng điện áp không đảm bảo ở nhiều thời điểm. Vì vậy, việc phát triển lưới điện đáp ứng nhu cầu phát triển phụ tải khu vực quy hoạch nuôi tôm công nghiệp là rất lớn.

Hơn nữa quy hoạch nuôi tôm nước lợ vùng ĐBSCL đến năm 2020, tầm nhìn 2030 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là rất lớn. Theo đó, đến năm 2020, tổng diện tích nuôi tôm nước lợ vùng ĐBSCL là 650.000ha, giá trị xuất khẩu đạt 4 tỷ USD, thu hút nguồn lao động khoảng 1,2 triệu người. Đến năm 2030, tổng diện tích nuôi tôm nước lợ toàn vùng là 670.000ha, đạt 850.000 - 900.000 tấn, giá trị xuất khẩu đạt 5 tỷ USD, thu hút nguồn lực lao động khoảng 1,3 triệu người.

EVNSPC cho biết, trên cơ sở quy hoạch này, Tổng công ty đã khảo sát nhu cầu vốn đầu tư để cải tạo, nâng cấp và phát triển lưới điện trung hạ thế phục vụ nuôi trồng thủy sản tại các tỉnh ven biển thuộc địa bàn đến năm 2020 là khoảng hơn 5.110 tỷ đồng, bao gồm: cải tạo, nâng cấp 1.185km đường dây trung thế; xây dựng mới 1.461km đường dây trung thế; cải tạo và nâng cấp 2.922km đường dây hạ thế; xây dựng mới 1.889km đường dây hạ thế; nâng cấp

2.940 trạm biến áp với tổng dung lượng 227.797 KVA...

Thúc đẩy các giải pháp tiết kiệm điện

Ông Nguyễn Phước Đức, Phó Tổng giám đốc EVNSPC cho biết, để phát triển vùng nuôi tôm bền vững và đạt hiệu quả, Tổng công ty đang phối hợp với các địa phương trong vùng xây dựng quy hoạch vùng nuôi tôm quy mô công nghiệp, ngành điện theo đó có kế hoạch đầu tư đưa điện 3 pha đến các vùng quy hoạch.

Ngành điện cũng đang tích cực phối hợp với các địa phương trong vùng quy hoạch vùng nuôi tôm thực hiện đề án hỗ trợ tiết kiệm điện cho các hộ nuôi tôm tại ĐBSCL và một số tỉnh Nam Trung Bộ giai đoạn 2016 - 2018 với các giải pháp tiết kiệm điện, giảm chi phí điện năng, giúp người nuôi tôm tăng lợi nhuận như: sử dụng gối đỡ con lăn thay thế gối đỡ

chữ U, kết hợp chỉnh đồng trục dàn quạt, sử dụng động cơ có hiệu suất cao...

Tại hội nghị sơ kết thí điểm giải pháp tiết kiệm điện trong nuôi tôm tại các tỉnh khu vực ĐBSCL tổ chức hồi tháng 8 vừa qua tại tỉnh Sóc Trăng, đại diện EVNSPC cho biết, kết quả triển khai tại gần 200 hộ nuôi tôm cho thấy tiết kiệm gần 20% lượng điện năng sử dụng.

Ông Nguyễn Văn Nhiệm, Chủ tịch Hiệp hội nuôi tôm Mỹ Thanh, tỉnh Sóc Trăng cho biết: "Chúng tôi thấy điện 3 pha, điện công nghiệp là "lương thực" của ngành nuôi tôm công nghiệp. Do đó, việc tìm các giải pháp giúp tiết kiệm năng lượng điện cho vùng nuôi tôm công nghiệp là cấp thiết. Chúng ta nên đưa ra những giải pháp để làm, ít vốn và khả thi để thực hiện. Trong đó, các giải pháp Tổng công ty Điện lực miền Nam và Công ty Điện lực Sóc Trăng đưa ra cơ bản chúng tôi đều thống nhất".



Việt Nam mới khai thác một phần nhỏ năng lượng tái tạo

Tiến sĩ Nguyễn Anh Tuấn, Viện Năng lượng, Bộ Công Thương cho rằng, tiềm năng về năng lượng tái tạo ở Việt Nam là rất lớn gồm: điện sinh khối, rác thải rắn, gió, năng lượng mặt trời, thủy triều... Tuy nhiên việc khai thác thực tế chỉ chiếm một phần nhỏ so với tiềm năng lý thuyết.

LINH GIANG

Tại Diễn đàn Công nghệ và Năng lượng Việt Nam 2017 mới tổ chức, ông Nguyễn Anh Tuấn cho hay, tiềm năng lý thuyết năng lượng tái tạo của Việt Nam tương đối lớn nhưng tiềm năng kỹ thuật khai thác còn hạn chế. Cụ thể, Việt Nam có tiềm năng lý thuyết năng lượng tái tạo trên 9,1 triệu MW nhưng tiềm năng khai thác chỉ 385 nghìn MW (chiếm khoảng 4,2%).

"Về năng lượng mặt trời, với tiềm năng lý thuyết đưa ra là khoảng 6 triệu MW, tiềm năng kỹ thuật là khoảng hơn 300.000 MW. Tuy nhiên, từ tiềm năng kỹ thuật này để đi đến tiềm năng kinh tế thì con số sẽ còn giảm đi rất nhiều" - TS Nguyễn Anh Tuấn đưa ra ví dụ.

Tính tới tháng 7/2017 có trên 250 dự án năng lượng tái tạo với tổng công suất đăng ký trên 30.000MW tập trung tại tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận, Sóc Trăng, Bến Tre, Đắk Lắk, Tây Ninh, Khánh Hòa, Gia Lai, Phú Yên, Thanh Hóa.

Theo ông Tuấn thách thức cho ngành năng lượng tái tạo đó là vốn ban đầu rất lớn; chi phí sản xuất quy dẫn của năng lượng tái tạo còn cao hơn so với các dạng năng lượng truyền thống khác chưa tính đến các chi phí hệ thống khác; cơ chế giá khuyến khích mua điện chưa cao; khó khăn và chi phí cho việc đấu nối vào hệ thống điện quốc gia; thiếu thông tin và cơ sở dữ liệu không đáng tin cậy.

Các chuyên gia đánh giá, phát triển năng lượng tái tạo ở Việt Nam chưa được các nhà đầu tư quan tâm chủ yếu do vốn đầu tư ban đầu rất lớn và là một trong các trở ngại lớn nhất. Bên cạnh đó, chi phí sản xuất quy dẫn của năng lượng tái tạo còn cao hơn so với các dạng năng



lượng truyền thống khác, chưa tính đến các chi phí hệ thống khác. Hiện giá bán lẻ điện năng lượng tái tạo bình quân là 1.622 VND/kWh (7,2 US cents/kWh). Mặt khác, cơ chế giá khuyến khích mua điện chưa cao; khó khăn và chi phí cho việc đấu nối vào hệ thống điện quốc gia; thiếu kinh nghiệm phát triển và thiếu kỹ sư cũng như nhân công lành nghề cho các dự án...

Đánh giá về tiềm năng năng lượng Việt Nam, ông Trần Việt Ngãi, Chủ tịch Hiệp hội Năng lượng Việt Nam cho rằng, nước ta có tiềm năng lớn đối với điện năng lượng mặt trời. "Nếu chúng ta cho sản xuất pin mặt trời tại Việt Nam, phụ kiện tại Việt Nam... thì giá sẽ rất rẻ, người dân có thể mua được. Và như vậy câu chuyện pin mặt trời cho từng gia đình là hoàn toàn có thể.

Tuy nhiên, để phát triển năng lượng tái tạo, Việt Nam có nhiều rào cản và thách thức như: vốn đầu tư ban đầu lớn, chi phí sản xuất, quy dẫn của năng lượng tái tạo còn cao, khó khăn trong việc đấu nối vào hệ thống lưới điện quốc gia, thiếu kỹ sư và nhân công lành nghề cho các dự án năng lượng tái tạo.

Còn đại diện Hiệp hội Mía đường Việt Nam thì cho rằng, việc sử dụng bã mía để cung cấp năng lượng còn một số bất cập. "Giá điện của các công ty mía đường hiện nay được mua là 5,8 USD cent/kWh, giá khá thấp nên các nhà máy không mặn mà" - ông Hà Hữu Phái, Hiệp hội Mía đường Việt Nam nói. Trong khi đó, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Trần Văn Tùng cho rằng, để phát triển năng lượng bền vững trong tương lai, đáp ứng được nhu cầu năng lượng của nền kinh tế, Việt Nam cần làm chủ công nghệ để từng bước nội địa hóa công nghệ, thiết bị, tránh phụ thuộc vào công nghệ nhập khẩu. Chính vì vậy, cần có các chính sách phù hợp để thúc đẩy quá trình này.

Về phía Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ cũng đã triển khai nhiều cơ chế, chính sách và chương trình cụ thể nhằm định hướng, khuyến khích, hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực năng lượng. Điển hình như Chiến lược phát triển Khoa học Công nghệ đến năm 2020 với mục tiêu đẩy mạnh nghiên cứu làm chủ công nghệ chế tạo thiết bị nhà máy thủy điện, nhiệt điện công suất trung bình và lớn...

Đà Nẵng phê duyệt dự án trang trại mặt trời

Ngày 12/10, UBND TP Đà Nẵng chính thức phê duyệt cho chủ đầu tư Tập đoàn Năng lượng Mặt trời Bách Khoa (SolarBK) thực hiện dự án trang trại điện năng lượng mặt trời (solar farm).

Đây cũng chính là dự án trang trại điện mặt trời đầu tiên tại Việt Nam, đánh dấu bước ngoặt mới về sự phát triển ngành năng lượng sạch nói riêng và sự chủ động trong xây dựng giải pháp đảm bảo an ninh năng lượng nói chung. Dự án có công suất 4,4



MWp được thực hiện tại khu vực bãi rác Khánh Sơn (cũ), thôn Khánh Sơn, phường Hòa Khánh, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Được biết, bãi rác Khánh

Sơn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống người dân xung quanh vì mùi hôi gây khó chịu, ô nhiễm môi trường và những hệ lụy về bệnh tật đi kèm.

Vi thể, dự án trang trại điện mặt trời không chỉ cùng lúc giải quyết được bài toán môi trường trong khu vực mà còn tạo ra điện sạch góp phần giảm phát thải lượng khí CO2 ra ngoài môi trường mỗi năm lên đến gần 5 ngàn tấn. Dự án sẽ được triển khai trong vòng 24 tháng (từ tháng 1/2017 đến hết tháng 12/2018) với tổng mức đầu tư trên 111 tỷ đồng.

Việt Nam có thêm 5 trạm đo năng lượng mặt trời

Ngày 20/9, tại Hà Nội, Ngân hàng Thế giới (WB) và Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) phát động chiến dịch thúc đẩy triển khai năng lượng tái tạo với việc lắp đặt 5 trạm đo năng lượng mặt trời trên toàn quốc.



ĐỖ HƯƠNG

Các trạm này sẽ thu thập dữ liệu chất lượng cao về bức xạ mặt trời và nâng cao tính chính xác của việc ước tính nguồn năng lượng mặt trời. Các dữ liệu này sẽ được công bố và cung cấp trực tuyến miễn phí, dự kiến sẽ khuyến khích và hỗ trợ các nhà đầu tư quan tâm đến

việc xây dựng nhà máy điện mặt trời. Chiến dịch đo năng lượng mặt trời là bước tiếp nối sau khi Ngân hàng Thế giới công bố các bản đồ năng lượng mới cập nhật cho Việt Nam cho thấy, tiềm năng trung bình của tài nguyên năng lượng mặt trời ở độ phân giải 1km. Dữ liệu và bản đồ có thể được truy cập thông qua trang bản đồ năng lượng mặt trời toàn cầu (Global Solar Atlas). Sau 2 năm đo

lượng, bản đồ năng lượng mặt trời của Việt Nam sẽ được kiểm chứng đầy đủ với chất lượng tốt đủ đáp ứng cho việc lập kế hoạch và thẩm dò.

Ông Ousmane Dione, Giám đốc Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam cho biết: "Chi phí sản xuất điện mặt trời đang giảm xuống trên khắp thế giới. Việt Nam đang có một bước tiến quan trọng trong việc thúc đẩy một môi trường thuận lợi cho việc xây dựng nhanh và sản xuất điện sạch. Ngân hàng Thế giới sẽ tiếp tục hỗ trợ Việt Nam đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về điện năng của đất nước với các giải pháp tái tạo bền vững như phát triển thủy điện, tiết kiệm năng lượng hơn trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp và tăng tính hiệu quả của lưới điện trong truyền tải và phân phối".

Sự hỗ trợ của Ngân hàng Thế giới về đo đạc và lập bản đồ năng lượng mặt trời là một phần trong dự án do Chương trình Hỗ trợ Quản lý Năng lượng ESMAP hỗ trợ. Dự án cũng đang tiến hành đánh giá và lập bản đồ tiềm năng sinh khối, thủy điện nhỏ và năng lượng gió. Trạm đo được công bố ngày 20/9 tại Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận là một phần trong gói hỗ trợ toàn diện năng lượng tái tạo của Ngân hàng Thế giới, bao gồm cả hỗ trợ tư vấn cho các dự án điện mặt trời lớn đang tìm kiếm nguồn tài trợ thương mại.

Gia Lai triển khai dự án Nhà máy điện mặt trời Krông Pa

UBND tỉnh Gia Lai vừa phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư dự án Nhà máy điện mặt trời Krông Pa của Công ty cổ phần Điện Gia Lai (có trụ sở tại phường Phù Đổng, TP Pleiku, Gia Lai).

Theo đó, dự án được triển khai thực hiện tại xã Chư Gu, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai với mục tiêu sản xuất và phân phối điện mặt trời. Dự án sử dụng diện tích 76 ha, quy mô 49 MW. Tổng vốn đầu tư 1.428 tỷ đồng. Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án của Công ty cổ phần Điện Gia Lai là 428 tỷ đồng, chiếm 30% vốn đầu tư dự án; vốn huy động là 1.000 tỷ đồng từ các tổ chức tín dụng.

Dự án có thời gian hoạt động 50 năm kể từ ngày được cấp thẩm quyền cho thuê đất. Dự kiến quý I/2018



dự án sẽ được khởi công và đến quý II/2019 sẽ hoàn thành toàn bộ dự án.

Với quyết định này, UBND tỉnh Gia Lai yêu cầu chủ đầu tư phải lập kế hoạch bảo vệ môi trường trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Đối với phần diện tích đất nông nghiệp trong phạm vi dự án phải xác định, phân loại cụ thể diện tích đất nông nghiệp của dân và diện tích đất nông nghiệp do dân lấn chiếm. Trong

đó phần diện tích đất nông nghiệp của dân thì ngoài việc thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định, nhà đầu tư phải có kế hoạch cam kết cụ thể đảm bảo ổn định đời sống, sản xuất, an ninh, xã hội lâu dài cho người dân. Đối với đất ảnh hưởng đến đồng bào dân tộc thiểu số, UBND tỉnh Gia Lai đề nghị nhà đầu tư cam kết đào tạo, sử dụng chính người dân bị mất đất vào làm công nhân nhà máy.

Cũng theo UBND tỉnh Gia Lai, sau thời hạn 12 tháng kể từ ngày được cấp quyết định chủ trương đầu tư, nếu nhà đầu tư không triển khai thực hiện dự án hoặc không có khả năng thực hiện dự án đúng tiến độ đăng ký, UBND tỉnh Gia Lai sẽ thu hồi quyết định chủ trương đầu tư theo quy định.

Đình Tú

AC Energy công bố kế hoạch đầu tư điện tái tạo ở Việt Nam



Mới đây, Công ty AC Energy Holdings – công ty con của Tập đoàn Ayala (Philippines) cho biết, công ty có kế hoạch xây dựng các nhà máy năng lượng tái tạo có tổng công suất lên đến hàng trăm MW ở Việt Nam trong vòng 2 - 3 năm tới.

Dẫn lời Chủ tịch công ty Eric Francia, từ Manila Standar cho biết, AC Energy đang đàm phán với một số đối tác tiềm năng ở Việt Nam để thực hiện kế hoạch này. Theo ông Francia,

Việt Nam có nhiều cơ hội đầu tư lớn: “Thị trường Việt Nam tăng trưởng ở mức 2 con số và tôi nhận thấy nhu cầu năng lượng ở đây rất lớn”.

Vị chủ tịch AC Energy cho biết công ty này hy vọng sẽ sớm kết thúc đàm phán với một thỏa thuận. Các dự án ở Việt Nam là một phần kế hoạch của công ty nhằm đạt tổng công suất phát điện 2.000MW đến năm 2020, trong đó một nửa là năng lượng tái tạo. Hiện AC Energy có công suất phát điện 1.300MW, trong

đó 300MW là năng lượng tái tạo. Nhằm đạt mục tiêu trên, AC Energy mới thu tóm 2 công ty năng lượng sạch là Bronzeoak Clean Energy và San Carlos Clean Energy. Bronzeoak tập trung vào năng lượng tái tạo, hiện đã phát triển 250MW năng lượng mặt trời và điện sinh khối.

Ngoài Việt Nam, AC Energy đã hợp tác với một số công ty khác để phát triển các dự án điện nhỏ trên các đảo ở Indonesia, với công suất dưới 50MW mỗi dự án.

Ayala, tập đoàn đa ngành lâu đời nhất Philippines, vào Việt Nam năm 2008 thông qua công ty con Manila Water với dự án giảm thất thoát nước vùng 1 của TPHCM trị giá 44 triệu USD. Tập đoàn này đầu tư và trở thành cổ đông chiến lược của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng kỹ thuật TPHCM (CII) năm 2012. Hiện Ayala, thông qua công ty con là VIP Infrastructure Holdings Pte. Ltd đang nắm 8,8% cổ phần tại CII. Ngoài ra, Ayala cũng thông qua công ty con khác là Manila Water đầu tư vào công ty con khác của CII là Công ty cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn (mã SII) với tỷ lệ sở hữu 38%.

Hải Long

Năm 2018, Việt Nam tự đáp ứng gần 80% nhu cầu xăng dầu nội địa

Từ chỗ là nước phụ thuộc vào xăng dầu nhập khẩu, Việt Nam dần tự đáp ứng được phần lớn nhu cầu xăng dầu nội địa nhờ Nhà máy lọc dầu Dung Quất đã hoạt động ổn định nhiều năm liền và Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn sắp đi vào hoạt động trong quý IV/2017.

XUÂN DƯƠNG

Xăng dầu sản xuất trong nước tăng nhanh

Theo tính toán, với sự phát triển và tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam, tổng nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trên cả nước từ năm 2018 - 2022 trung bình đạt khoảng 6,5 triệu tấn xăng và 8,5 triệu tấn dầu. Việt Nam hiện có Nhà máy lọc dầu Dung Quất đang hoạt động với công suất 6,5 triệu tấn dầu thô/năm, đưa ra thị trường một năm khoảng 2,7 triệu tấn xăng và hơn 3 triệu tấn dầu DO. Nhà máy lọc dầu Dung Quất đang tiến hành dự án nâng cấp mở rộng để nâng công suất chế biến 8,5 triệu tấn dầu thô/năm, dự kiến dự án sẽ hoàn thành vào năm 2021.

Nguồn cung xăng dầu nội địa lớn thứ 2 là Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn vận hành thương mại vào năm 2018. Với công suất thiết kế 10 triệu tấn dầu thô/năm, dự kiến Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn cung cấp khoảng 2,3 triệu tấn xăng và gần 3,7 triệu tấn dầu DO. Ngoài ra, các nhà máy Condensate như PV Oil Phú Mỹ, Sài Gòn Petro, Nam Việt Oil, Đông Phương có công suất thiết kế khoảng 690.000 tấn xăng/năm.

Năm 2018, dự kiến tổng nguồn cung xăng của 2 nhà máy lọc dầu lớn nhất Việt Nam đạt khoảng 6 triệu tấn/năm và gần 7 triệu tấn dầu DO/năm. Sản lượng này tương ứng khoảng 92% xăng và 82% dầu DO nhu cầu tiêu thụ nội địa. Con số thiếu hụt trung bình 0,8 triệu tấn xăng và 1,8 triệu tấn dầu DO mỗi năm sẽ được nhập khẩu từ các nước trong khu vực như Singapore, Malaysia, Thái Lan, Hàn Quốc và Trung Quốc.

Từ cơ sở những số liệu tính toán và phân tích đó, Công ty Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) - đơn vị quản lý vận



hành Nhà máy lọc dầu Dung Quất đã và đang xây dựng chiến lược kinh doanh nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm. Theo đó, BSR tập trung lập kế hoạch sản xuất theo khả năng vận hành thực tế của nhà máy và điều chỉnh linh hoạt theo thị trường, tối đa công suất các phân xưởng công nghệ, áp dụng các sáng kiến, cải tiến nhằm tối ưu hóa năng lượng, tiết giảm chi phí, giảm tồn kho và tập trung sản xuất nhiều sản phẩm hóa dầu, sản phẩm có giá trị kinh tế cao. Bên cạnh đó, BSR luôn chủ động mở rộng thị trường tiêu thụ, tăng thị phần trong nước cũng như xây dựng phương án xuất khẩu sản phẩm sang nhiều nước lân cận trong khu vực như Lào, Campuchia, Indonesia...

Nhà phân phối và khách hàng được lợi

Khi sử dụng xăng dầu sản xuất trong nước, cả đơn vị phân phối sản phẩm và người tiêu dùng đều được lợi. Sản phẩm xăng dầu trong nước của BSR đang cung cấp có nhiều lợi thế cạnh tranh với sản phẩm nhập khẩu. Sản phẩm trong nước không bị ảnh hưởng bởi chênh lệch ngoại tệ thanh toán (xăng dầu nhập khẩu phải thanh toán bằng USD); thời gian và hình thức nhận hàng linh hoạt, chi phí vận chuyển, thủ tục nhập hàng nhanh chóng và đặc biệt là không phải nộp

thuế nhập khẩu trước khi nhận hàng như hàng nhập khẩu...

Ông Trần Ngọc Nguyên, Tổng giám đốc BSR cho biết: “Nhằm thúc đẩy tiêu thụ, BSR đã lập kế hoạch bán hàng tại các kho công ty thuê phù hợp với nhu cầu thị trường, đặc biệt là khu vực phía Nam cũng như linh hoạt với nhiều hình thức giao hàng và tăng vận chuyển đường bộ để đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng. BSR còn linh hoạt chính sách trong thanh toán chiết khấu thương mại và giãn thời hạn thanh toán; chính sách thưởng khách hàng và chăm sóc khách hàng chu đáo”.

Hơn nữa, ngày từ 1/1/2017, Chính phủ đã bãi bỏ thu điều tiết đối với sản phẩm dầu, khí hóa lỏng, sản phẩm hóa dầu tiêu dùng trong nước. BSR được tự tính giá thành sản phẩm theo hướng thu hút các đầu mối tiêu thụ trong nước. Điều này đã giúp thị phần trong nước của BSR có điều kiện thuận lợi để tăng trưởng mạnh.

Ngoài ra, theo nghiên cứu của Viện Dầu khí Việt Nam thực hiện, các sản phẩm xăng dầu của BSR hiện nay đều có chất lượng tốt hơn mức tiêu chuẩn Việt Nam, hàm lượng lưu huỳnh tối đa của xăng là 500 phần triệu nhưng xăng của BSR chỉ có hàm lượng từ 30 - 135 phần triệu. Tiêu chuẩn của Việt Nam cho phép tối đa 2,5% lượng benzen và aromat trong xăng nhưng xăng của BSR chỉ có hàm lượng benzen 1,15 - 1,46%. Dòng sản phẩm dầu diesel ô tô của BSR cũng có lượng lưu huỳnh thấp, ít khí thải độc hại. Chất lượng cao của xăng Dung Quất còn thể hiện ở trị số octan (liên quan tới chất lượng cháy, độ bền và công suất của động cơ). Xăng Dung Quất đang sản xuất có trị số RON 92 nhưng kết quả kiểm tra thực tế, chỉ số này là 92,6 và 92,3 (chưa cần pha thêm bất kỳ loại phụ gia nào).

PC Đà Nẵng: Phát triển lưới điện an toàn, hiệu quả

Sở Công thương TP Đà Nẵng vừa tổ chức hội nghị cập nhật tình hình cung cấp điện và phổ biến một số tiêu chí kỹ thuật trong đầu tư xây dựng, phát triển lưới điện TP Đà Nẵng giai đoạn 2017 - 2025.



Ngầm hóa lưới điện trên tuyến phố Lê Duẩn (TP Đà Nẵng).

YÊN BÌNH

Tại hội nghị, ông Võ Hòa – Phó Giám đốc Công ty Điện lực Đà Nẵng (PC Đà Nẵng) báo cáo tình hình cung cấp điện trên địa bàn TP Đà Nẵng trong thời gian qua. Theo đó, toàn thành phố hiện có 11 TBA 110kV với tổng công suất đặt là 937 MVA; 41 km đường dây 110kV (trong đó có 5,55 km cáp ngầm); 990,9 km đường dây trung áp, trong đó có 807,9 km đường dây trung áp đi nổi và 183 km đường cáp ngầm... Nhìn chung, tỷ lệ tăng trưởng lưới điện ngầm trong thời gian qua đã đáp ứng cơ bản yêu cầu ngầm hóa các tuyến đường nội thị của UBND TP Đà Nẵng.

Cấu trúc lưới điện dạng mạch vòng vận hành hồ tập trung chủ yếu ở quận Hải Châu, Thanh Khê - khu vực trung tâm thành phố, còn các khu vực khác chủ yếu là mạng hình tia, ít liên lạc do đường dây dài, tiết diện dây nhỏ, phân bố trên địa bàn rộng. Thời gian qua, hệ thống điện cơ bản vận hành an toàn, đáp ứng

được nhu cầu phụ tải, không để xảy ra trường hợp điều hòa tiết giảm phụ tải do thiếu nguồn, đáp ứng nhu cầu điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn thành phố.

Trong 8 tháng đầu năm 2017, công suất cực đại đạt gần 500MW, sản lượng tiêu thụ điện toàn thành phố đạt hơn 1,800 tỉ kWh, tăng 9,81% so với cùng kỳ năm 2016... Sau khi nghe PC Đà Nẵng báo cáo, đại diện Sở Công thương TP Đà Nẵng phổ biến một số định hướng, tiêu chí kỹ thuật về đầu nổi, phát triển lưới điện 110kV, lưới điện trung thế được áp dụng trong giai đoạn 2017 - 2025, được Bộ Công Thương phê duyệt trong quy hoạch phát triển điện lực TP Đà Nẵng giai đoạn 2016 - 2025 có xét đến năm 2035.

Cụ thể, yêu cầu kỹ thuật lưới điện tuân thủ đúng theo quy phạm trang bị điện, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các quy định pháp luật khác có liên quan, đảm bảo tính đồng bộ với lưới điện hiện có. Một số tiêu chuẩn được cập nhật như về đường dây 110kV có tiết diện ≥ 300 mm² đối với đường dây trên không hoặc cáp ngầm XLPE-1200mm². Công suất

TBA được chọn phù hợp với nhu cầu và đảm bảo chế độ mang tải khi vận hành bình thường từ 65 - 70%. Quy mô các trạm biến áp 110kV tối thiểu 2 máy biến áp, xem xét kiểu trạm GIS hoặc Compact tại khu vực trung tâm thành phố để giảm diện tích chiếm đất.

Trong khi đó đối với đường dây trung áp tại khu vực trung tâm, khu đô thị mới, khu công nghiệp xây dựng mới lưới điện, các khu vực đường trục chính dùng cáp bọc có tiết diện ≥ 240 mm², với đường nhánh liên lạc, phụ tải lớn sẽ sử dụng dây dẫn có tiết diện ≥ 185 mm².

Các đại biểu tham dự hội nghị cũng nêu ra tiêu chuẩn mới áp dụng với kết cấu đường dây trung áp đi nổi, yêu cầu phải sử dụng trụ bê tông ly tâm 16m để đảm bảo khoảng cách từ dây dẫn đến mặt đất, với khoảng cách cách điện nhỏ nhất giữa các pha tại các vị trí cố định tối thiểu là 700mm đối với dây bọc và 800mm đối với dây trần nhằm phù hợp công tác sửa chữa nóng lưới điện.

Đối với gam máy biến áp 22/0.4kV thì các phụ tải chuyên dùng căn cứ theo nhu cầu mỗi phụ tải. Các phụ tải sinh hoạt khu vực nội thành sẽ phát triển các TBA dân dụng với dung lượng ≤ 400 kVA, ưu tiên cấy thêm các TBA mới, hạn chế nâng dung lượng các trạm hiện có; khu vực nông thôn sẽ chọn gam máy có công suất phù hợp với bán kính cấp điện không quá 700m.

Bên cạnh đó, đại diện các sở, ban, ngành của TP Đà Nẵng cũng có nhiều ý kiến đóng góp nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi công xây dựng các công trình điện tại địa bàn. Đồng thời, đề xuất các giải pháp để hỗ trợ và phối hợp tốt với PC Đà Nẵng trong quá trình đầu tư, phát triển lưới điện đúng định hướng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh trên địa bàn thành phố thời gian tới.



Đà Nẵng sẵn sàng cho APEC 2017

Đà Nẵng - thành phố của "Điểm đến sự kiện và lễ hội hàng đầu châu Á" được lựa chọn là địa điểm tổ chức Tuần lễ cấp cao APEC lần thứ 25 (diễn ra từ ngày 6 - 11/11/2017) với nhiều sự kiện quan trọng.

ANH KHUÊ

Không chỉ hội tụ đủ các điều kiện vật chất cần thiết để tổ chức một sự kiện quốc tế tầm cỡ, Đà Nẵng còn là nơi gắn kết với các trung tâm kinh tế như: Khu công nghệ cao Đà Nẵng - Khu hóa dầu Dung Quất (Quảng Ngãi) - Khu kinh tế Chu Lai (Quảng Nam) - Khu kinh tế Chân Mây (Thừa Thiên - Huế)...

Việc tổ chức các hoạt động của APEC tại đây sẽ góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển và hội nhập của khu vực miền Trung. Tuần lễ cấp cao APEC 2017 tại Đà Nẵng được kỳ vọng sẽ góp phần tạo thêm dấu ấn cho năm APEC 2017, quảng bá hình ảnh về đất nước và con người Việt Nam.

Đối với Đà Nẵng, APEC 2017 mang đến nhiều cơ hội không dễ gì có được. Thông qua sự kiện quan trọng này, thành phố có cơ hội mở rộng kinh doanh cho các doanh nghiệp địa phương. Các hoạt động APEC có thể tạo cơ hội cho các doanh nghiệp địa phương cung cấp hàng hóa và dịch vụ cho các sự kiện APEC, quảng bá thương hiệu, kết nối, giao lưu

với doanh nghiệp quốc tế; tham gia các hội thảo, diễn đàn quốc tế, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm kinh doanh từ đối tác...

Cùng với đó là cơ hội đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng (mở rộng sân bay, chỉnh trang và trang hoàng đường phố...) góp phần đáng kể cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

Dự kiến sẽ có khoảng 10.000 đại biểu là các nhà lãnh đạo 21 nền kinh tế thành viên, các doanh nghiệp hàng đầu và phóng viên của các hãng truyền thông quốc tế sẽ đến Đà Nẵng. Đây cũng là cơ hội quảng bá rất tốt về một Đà Nẵng năng động, giàu tiềm năng phát triển, người dân thân thiện... Qua đó, thu hút đầu tư nước ngoài, phát triển du lịch và kinh tế.

Phó Giám đốc Sở Du lịch TP. Đà Nẵng Trương Thị Hồng Hạnh cho biết, được chọn đăng cai tổ chức APEC 2017 là cơ hội rất lớn của Đà Nẵng để giới thiệu, quảng bá hình ảnh đến với bạn bè quốc tế. Hiện nay, nhiều khách sạn lớn trên địa bàn thành phố vào cuộc chuẩn bị phục vụ các nhà lãnh đạo, chính

khách, doanh nghiệp... của 21 nền kinh tế thành viên tham gia sự kiện này.

Để chuẩn bị cơ sở vật chất, hạ tầng, kỹ thuật phục vụ Tuần lễ cấp cao APEC 2017, Đà Nẵng đã tập trung cải tạo Trung tâm Hội chợ triển lãm thành Trung tâm Truyền thông; cải tạo, sửa chữa Cung Thể thao Tiên Sơn; cải tạo, chỉnh trang một số tuyến đường phục vụ Tuần lễ cấp cao APEC; cải tạo, đầu tư mới các nhà vệ sinh công cộng và mua sắm thùng rác đặt trên một số tuyến đường phục vụ sự kiện quan trọng này. Ngoài ra, còn một số dự án khác như: nhà ga hành khách quốc tế mới; nhà ga khách VIP tại khu vực nhà ga quốc tế mới; cải tạo, nâng cấp sân đỗ máy bay trước nhà ga quốc tế; mở rộng sân đỗ máy bay về phía Bắc...

Liên quan đến công tác lễ tân, hậu cần, thời gian qua, thành phố thường xuyên phối hợp với các tiểu ban của Ủy ban quốc gia APEC 2017 khảo sát, lựa chọn, đưa ra phương án bố trí nơi lưu trú cho các lãnh đạo và các đoàn đại biểu của 21 nền kinh tế thành viên tham dự. Thành phố huy động hàng trăm cán bộ, công chức từ các sở, ban, ngành và 500 sinh viên từ các trường đại học trên địa bàn để tham gia tuyển chọn lực lượng liên lạc viên và tình nguyện viên...

Chọn lựa hình ảnh, xây dựng clip về TP. Đà Nẵng để phục vụ quảng bá văn hóa, du lịch Đà Nẵng và Việt Nam trong tổng thể các hoạt động trước, trong và sau năm APEC 2017. Cùng với đó, điều quan trọng không kém là làm sao để mỗi người dân Đà Nẵng trở thành một đại sứ hình ảnh về một Việt Nam năng động, phát triển, đổi mới và hội nhập; về con người Việt Nam hiền hòa, thân thiện và mến khách.

Chủ tịch UBND TP. Đà Nẵng Huỳnh Đức Thơ cho biết, thuận lợi của Đà Nẵng là có hệ thống cơ sở hạ tầng phát triển, giao thông thuận tiện, cơ sở lưu trú và hệ thống dịch vụ phong phú, đặc biệt là thành phố đã có kinh nghiệm tổ chức nhiều sự kiện quốc tế quan trọng. Theo kinh nghiệm của những nơi đăng cai các sự kiện quan trọng như APEC, việc quảng bá địa phương thông qua yếu tố con người là rất quan trọng.

Hiển kế chống biến đổi khí hậu Đồng bằng sông Cửu Long

Hội nghị về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) thích ứng biến đổi khí hậu (BĐKH) đã đề ra được nhiều cách thức, cơ hội đưa vùng đất Chín Rồng vươn lên.



AN NHIÊN

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà cho biết, trong phiên thảo luận với chủ đề chủ đề "ĐBSCL - Chuyển hoá thách thức thành cơ hội", các nhà quản lý, nhà khoa học, các tổ chức quốc tế đã đề xuất các giải pháp để chuyển thách thức thành cơ hội cho sự phát triển của ĐBSCL.

9 giải pháp từ các nhà khoa học, quản lý

Thứ nhất là rà soát và hoàn thiện đồng bộ chính sách, chiến lược, quy hoạch, thống nhất với đề xuất quy hoạch phân vùng theo 3 vùng sinh thái cùng với các dự án ưu tiên không hối tiếc cho 3 vùng như đề xuất trong Kế hoạch ĐBSCL.

Xây dựng mô hình kinh tế phù hợp với tự nhiên, chủ động sống chung với lũ, hạn như từng sống chung với lũ; tạo chuỗi giá trị khép kín, chủ động từ khâu sản xuất giống, bảo quản chế biến và phân phối. Thay đổi tư duy về an ninh lương thực, tập trung sản xuất lúa gạo.

Giải pháp thứ hai được đề xuất là đánh giá đầy đủ các tác động đến xã hội, sinh kế người dân, chuẩn bị tốt các

điều kiện trong quá trình chuyển đổi, hỗ trợ chuyển giao khoa học công nghệ, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực để người dân tham gia một cách tích cực, chủ động với vai trò là trung tâm của quá trình chuyển đổi.

Thứ ba là giải pháp có ý nghĩa lâu dài, cần đẩy mạnh bảo vệ môi trường, hệ sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, giảm phát thải khí nhà kính.

Một giải pháp quan trọng nữa là có cơ chế huy động nguồn lực cho quá trình chuyển đổi, ưu tiên nguồn vốn cho các công trình có tính kết nối liên vùng, liên tỉnh; phục vụ đa mục tiêu, kết hợp giao thông, thủy lợi thông minh, hạn chế tác động bất lợi do biến đổi khí hậu, các thiên tai liên quan đến nước.

Các đại biểu cũng đề xuất xem xét, thành lập Quỹ phát triển ĐBSCL để đa dạng hoá nguồn lực cho bảo đảm an ninh tài nguyên nước.

Thứ năm là giải pháp về nghiên cứu khoa học công nghệ, nghiên cứu xây dựng đề án với tầm nhìn dài hạn giảm nhẹ các tổn thương tác động từ phía biển, kết hợp đồng bộ giữa giao thông, thủy lợi, các kết cấu hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu, đề xuất các giải pháp công trình cứng (xây đê bao...) và các giải pháp mềm (trồng rừng ngập mặn...).

Thứ sáu, cần đầu tư nâng cấp và hiện đại hoá hệ thống quan trắc, giám sát, cảnh báo và dự báo về tài nguyên và môi trường bao gồm: môi trường, biển đảo, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, sụt lún, xói lở, bồi đắp vùng ĐBSCL.

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế là một giải pháp quan trọng để ứng phó với những thách thức của ĐBSCL, cần xây dựng cơ chế hợp tác với các quốc gia và tổ chức quốc tế, đặc biệt là Cao ủy Đồng bằng Hà Lan; tăng cường kết nối, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm với các đối tác quốc tế về phát triển bền vững đồng bằng.

Hai giải pháp cuối cùng là hoàn thiện cơ chế điều phối phát triển vùng và tăng cường công tác truyền thông để tăng cường nhận thức cho người dân vùng ĐBSCL về những cơ hội từ quá trình chuyển đổi mô hình nhằm phát triển bền vững, thích ứng với BĐKH.

3 quan điểm phát triển

Thủ tướng cũng đưa ra 3 quan điểm phát triển của khu vực ĐBSCL theo hướng: Kiến tạo phát triển bền vững, thịnh vượng trên cơ sở chủ động thích ứng, chuyển hóa được những

thách thức, biến thách thức thành cơ hội, bảo đảm được cuộc sống ổn định và khá giả của người dân cũng như bảo tồn được những giá trị truyền thống văn hóa của vùng. Thay đổi tư duy phát triển, chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp thuần túy, chủ yếu là sản xuất lúa sang tư duy kinh tế nông nghiệp từ số lượng sang chất lượng, gắn với chuỗi giá trị từ sản xuất nông nghiệp hóa học sang nông nghiệp hữu cơ và công nghệ cao; chú trọng công nghiệp chế biến và công nghiệp hỗ trợ gắn với phát triển kinh tế nông nghiệp.

Cùng với đó là tôn trọng quy luật tự nhiên, chọn mô hình thích ứng theo tự nhiên, thuận thiên là chính, tránh can thiệp thô bạo vào tự nhiên, phát triển bền vững theo phương châm sống chung với lũ, với mặn, với khô hạn, thiếu nước phù hợp với điều kiện thực tế.

"Xác định biến đổi khí hậu và nước biển dâng là xu thế tất yếu, phải sống chung và thích nghi, phải biến thách thức thành cơ hội. Một lần nữa chúng ta nêu lại quan điểm

phải chủ động sống chung với lũ, với mặn, với thiếu nước như Israel đã làm. Và chúng ta coi nước lợ, nước mặn cũng là một nguồn tài nguyên", Thủ tướng nêu rõ.

Mọi hoạt động đầu tư phải được điều phối thống nhất, bảo đảm tính chất liên vùng, liên ngành, có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình hợp lý, trong đó trước mắt tập trung ưu tiên các công trình cấp bách có tính chất không hối tiếc, các công trình có tính chất động lực, thúc đẩy phát triển kinh tế toàn vùng, các công trình thiết yếu phục vụ đời sống nhân dân. Phải chú trọng và chủ yếu là giải pháp phi công trình, còn tất nhiên phải làm một số công trình. Hà Lan và nhiều nước khác đều đi theo hướng đó.

Về giải pháp tổng thể, Thủ tướng nêu rõ, trước hết cần rà soát lại các quy hoạch tổng thể ngành, địa phương đã có tại ĐBSCL. Quy hoạch mới cần chuyển từ sống chung với lũ sang chủ động sống chung với lũ, sống chung với nước mặn và ngập.

Phấn đấu đến năm 2050, ĐBSCL trở thành vùng có trình độ phát triển

khá so với cả nước, có trình độ tổ chức xã hội tiên tiến, GDP bình quân đầu người đạt gần 10.000 USD, tỉ trọng nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chiếm trên 80%, độ che phủ rừng đạt trên 5%. Các hệ sinh thái tự nhiên, quan trọng được bảo tồn.

Ngay sau hội nghị này, Thủ tướng giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ khẩn trương tiếp thu, tổng hợp ý kiến của các địa phương, quý vị đại biểu, xây dựng ngay dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về phát triển bền vững ĐBSCL thích ứng biến đổi khí hậu để đưa ra thảo luận tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9.

"Những quyết sách, kết luận từ hội nghị này, kể cả quy hoạch ĐBSCL như thế nào tới đây cũng công bố để người dân biết, góp ý và phản biện và chú ý lắng nghe mọi nơi mọi lúc, thông qua nhiều hình thức. Người dân có quyền giám sát đánh giá lại doanh nghiệp và cơ quan quản lý, nhất là những định hướng phát triển phù hợp", Thủ tướng nêu rõ.



Nếu không tổ chức tốt công việc, chúng ta phải trả giá đắt với thiên nhiên

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhận định, nhìn một cách khái quát, nếu chúng ta không biết tổ chức tốt công việc, chúng ta phải trả giá đắt với thiên nhiên. Và hiện tượng mà chúng ta thấy là sự sạt lở bờ sông, bờ biển, nước biển dâng, sụt lún... chủ yếu do con người tạo ra.

HẢI ĐĂNG

P hát biểu khai mạc phiên tổng thể của Hội nghị về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) thích ứng biến đổi khí hậu (BĐKH) (diễn ra trong 2 ngày 26-27/9), Thủ tướng nêu rõ: "Chúng ta không hoảng hốt mà cần tìm ra lối đi, cách làm tốt nhất, khoa học nhất, phù hợp nhất, trong

đó đổi mới tư duy, hành động của hệ thống chính trị nhằm mang lại những điều tốt hơn cho cuộc sống của gần 20 triệu người dân, đồng thời cùng vượt qua thách thức để có một tương lai xán lạn. ĐBSCL sẽ là một khu vực giàu có của Việt Nam gần 100 triệu dân".

Theo Thủ tướng, "tháng 7 vừa rồi tôi có đi thăm Hà Lan

và cũng đi khảo sát vùng đồng bằng Hà Lan, có nơi ngập sâu cả mét nước và nằm dưới mực nước biển. Và hôm qua (26/9), tôi đi khảo sát dọc sông Hậu và bờ biển sạt lở của các tỉnh Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang. Tôi đã thấy thực tiễn đang đặt ra và thấy được thành công quan trọng của các giải pháp phi công trình và một

số giải pháp công trình trong thích ứng với biến đổi khí hậu (BĐKH). Đặc biệt thấy được sự đa canh của bà con ta. Người dân đã thấy được, tự chuyển đổi, tự tổ chức lại sản xuất".

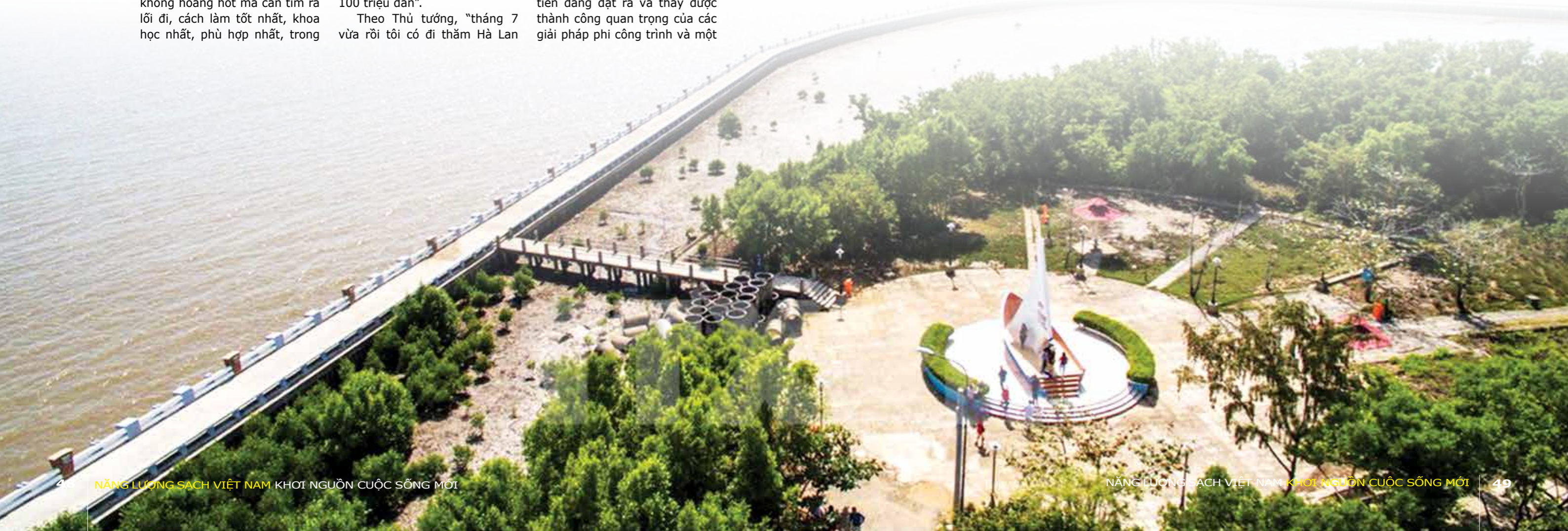
Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cam kết với quyết tâm chính trị cao, kiến tạo cơ chế thuận lợi, huy động sự tham gia của mọi người dân, của doanh nghiệp và các đối tác quốc tế, huy động nguồn lực cần thiết có thể được, cụ thể hóa thành các hành động, thực hiện các sáng kiến, các nhiệm vụ, các giải pháp từ hội nghị này cho quá trình phát triển bền vững ĐBSCL với tầm nhìn hết thế kỷ này, biến thách thức thành thời cơ, chủ động sống chung với lũ...

"Tôi không cho rằng đây là nguy cơ mà chỉ là thách thức", Thủ tướng nhìn nhận và đặt ra



yêu cầu đối với hội nghị là phải đưa ra được quyết sách mới có tính hệ thống chiến lược, đột phá về quan điểm phát triển, định hướng ưu tiên, quy hoạch phân vùng lãnh thổ, đề xuất được các cơ chế, chính sách phù hợp để huy động sự tham gia của các bên và toàn xã hội.

Các phương án, giải pháp phải khả thi, dễ vận dụng, có tính chất kết nối toàn vùng và liên vùng, tránh riêng rẽ, bị động, có biện pháp, giải pháp trước mắt và lâu dài nhằm bảo đảm cuộc sống của người dân vùng ĐBSCL ổn định phát triển, giữ gìn văn hóa vùng sông nước.



Du lịch Đà Nẵng vươn mình trong APEC

Tuần lễ Cấp cao APEC sắp diễn ra tại Đà Nẵng. Đây cũng là cơ hội để Đà Nẵng quảng bá du lịch của một thành phố trẻ, năng động, hiếu khách ra thế giới.

TRẦN PHƯƠNG

Theo ông Nguyễn Công Tiến - Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ Đà Nẵng, để chủ động trong công tác phối hợp với các bộ, ngành T.Ư về sự kiện Diễn đàn hợp tác Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương năm 2017 (APEC 2017), UBND TP đã ban hành kế hoạch tổng thể công tác chuẩn bị và triển khai cho sự kiện

APEC 2017, trong đó nhấn mạnh công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch cho Đà Nẵng. Chú trọng tuyên truyền, vận động người dân về nếp sống văn hóa, văn minh đô thị, phát huy tính nhiệt tình, chu đáo để xây dựng hình ảnh Đà Nẵng thân thiện, mến khách đến đại biểu quốc tế. Đào tạo đội ngũ phục vụ chuyên nghiệp trong làm việc và xử lý tình huống, khả năng sử dụng ngoại ngữ.

Ngành du lịch Đà Nẵng đã xây dựng nhiều hoạt động để quảng bá du lịch. Cụ thể như Chương trình tour phục vụ đại biểu là phóng viên quốc tế tham dự Tuần lễ Cấp cao APEC 2017 tập trung giới thiệu các điểm đến và những nét văn hóa đặc trưng của Đà Nẵng.

Cụ thể, có 6 tour giới thiệu về điểm đến khu vực miền Trung, trong đó tập trung ở Đà Nẵng, dành cho các



phóng viên quốc tế như: danh thắng Ngũ Hành Sơn - Bảo tàng Điêu khắc Chăm - bán đảo Sơn Trà; Bà Nà Hills; Ngũ Hành Sơn - phố cổ Hội An; Đà Nẵng - cố đô Huế; công viên suối khoáng nóng Núi Thần Tài; du thuyền trên sông Hàn về đêm.

"Các tour này sẽ góp phần giới thiệu, quảng bá các điểm đến của Đà Nẵng. Các đại biểu có cơ hội trải nghiệm và giới thiệu điểm đến Đà Nẵng với đất nước họ, đồng thời tăng cường hơn nữa hoạt động quảng bá điểm đến Đà Nẵng để tạo sức lan tỏa", Phó Giám đốc Sở Du lịch Đà Nẵng Trần Chí Cường nhấn mạnh.

Ngoài ra, tại những khách sạn có đông đoàn đại biểu lưu trú, Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng đã có văn bản đề nghị các khách sạn hỗ trợ 5 đơn vị lễ hành có đủ điều kiện kinh doanh lễ hành quốc tế uy tín có bản đăng ký tour tại khách sạn gồm: Chi nhánh Vietravel tại Đà Nẵng, Chi nhánh



Saigontourist tại Đà Nẵng, Chi nhánh Bến Thành Tourist tại Đà Nẵng, Công ty CP Du lịch Việt Nam (Vitours), Công ty Du lịch Vietnam TravelMart.

Ông Trần Chí Cường cho biết, ngành du lịch Đà Nẵng đã và đang triển khai các hoạt động, chương trình quảng bá du lịch nhân sự kiện này như: phát động Chiến dịch Nụ cười Đà Nẵng; hội nghị xúc tiến đầu tư du lịch hưởng ứng APEC; xây dựng bộ ấn phẩm và quà tặng nhận diện du lịch Đà Nẵng để tặng cho các đại biểu; tổ chức không gian văn hóa cộng đồng (trưng bày ẩm thực, lưu niệm, triển lãm ảnh du lịch, biểu diễn bartender...)

Bên cạnh đó, ngành du lịch thành phố đã và đang lồng ghép quảng bá sự kiện APEC trong các chương trình quảng bá, xúc tiến của Sở Du lịch ở trong và ngoài nước; cung cấp các thông tin du lịch tại Quầy thông tin du lịch tại Sân bay quốc tế Đà Nẵng; thực hiện trailer Đà Nẵng là địa phương

đăng cai APEC tại các màn hình LED trên địa bàn thành phố; thường xuyên đăng tải các bài viết liên quan đến sự kiện APEC, đăng phát trailer tuyên truyền về APEC tại Trung tâm Hỗ trợ Du khách, trên Cổng thông tin du lịch, trang Danang FantastiCity...

Ngoài ra, ngành du lịch thành phố liên hệ với một số kênh truyền hình quốc tế như Discovery để đề nghị hỗ trợ quảng bá du lịch Đà Nẵng nhân sự kiện APEC...

Ông Đặng Minh Trường - Tổng Giám đốc Tập đoàn Sun Group cho biết, khi Khu nghỉ dưỡng Intercontinental Đà Nẵng được chọn là một điểm diễn ra sự kiện APEC 2017 thì Sun Group phải tự bỏ gần 100 tỷ đồng mở rộng, cải tạo nâng cấp đường sá để đạt được yêu cầu của Ủy ban APEC. Cũng theo ông Trường, APEC 2017 là cơ hội để quảng bá hình ảnh Đà Nẵng tới 21 nền kinh tế lớn nhất thế giới và cả thế giới phải đặt câu hỏi tại sao APEC

chọn Đà Nẵng. Vì vậy, Sun Group sẽ tiếp tục đầu tư, làm mới các cơ sở du lịch để sẵn sàng cho sự kiện lớn này.

Đà Nẵng hiện đã dành khoảng 13.000 phòng tại các resort, khách sạn ven biển phục vụ APEC 2017. Việc bố trí khách sạn phục vụ các đoàn nguyên thủ, đại biểu quốc tế và phóng viên cũng đã được ngành du lịch thành phố Đà Nẵng, Tiểu ban Lễ tân, Tiểu ban vật chất hậu cần và Ủy ban Quốc gia APEC hoàn tất. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn vệ sinh thực phẩm cũng được ngành du lịch thành phố chuẩn bị chu đáo.

APEC 2017 do Đà Nẵng đăng cai sẽ có hơn 100 hội nghị, trong đó có 20 hội nghị cấp Bộ trưởng trở lên cùng khoảng 1.000 doanh nghiệp lớn trên thế giới và 6.000 phóng viên quốc tế, được xem là sự kiện quốc tế lớn nhất mà Việt Nam tổ chức trong năm 2017. Đặc biệt, trong khuôn khổ sự kiện cũng sẽ diễn ra Tuần lễ cấp cao quy tụ các lãnh đạo cấp cao đến từ 20 nước thành viên hy vọng sẽ mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho Đà Nẵng, cho cộng đồng doanh nghiệp và cho cả người dân.

Các Bộ trưởng Du lịch Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á-Thái Bình Dương đã đưa ra mục tiêu đến năm 2025 có khoảng 800 triệu lượt khách quốc tế du lịch tại các nước trong khu vực. Các chuyên gia nhận định, việc Đà Nẵng được chọn là nơi tổ chức Tuần lễ cấp cao APEC 2017 là cơ hội tốt để quảng bá hình ảnh, đất nước con người Việt Nam; nhất là các điểm đến hấp dẫn ở miền Trung với bạn bè quốc tế.





Thủy điện – điểm đến du lịch hấp dẫn

Thời gian gần đây, nhiều tour du lịch tới các khu vực thủy điện đã được xây dựng. Không chỉ góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, nhiều công trình thủy điện của nước ta đã, đang và sẽ là điểm hấp dẫn, thu hút khách du lịch.

HÀ LINH

Điểm đến đầu tiên có lẽ là thủy điện Hòa Bình trên sông Đà. Nhà máy Thủy Điện Hoà Bình có 8 tổ máy được xây dựng ngầm trong lòng núi từ tháng 1/1979 đến tháng 4/1994 với tổng công suất 1.920MW. Các hạng mục công trình gồm có: đập đất đá, tràn xả lũ, hồ chứa nước, nhà máy thủy điện, âu thuyền và trạm phân phối điện ngoài trời.

Với diện tích bề mặt hàng trăm km², hiện nay, sức chứa của hồ thủy điện Hòa Bình lên tới hàng tỷ mét khối nước. Ngoài nhiệm vụ cung cấp nước cho phát điện, điều tiết nước cho hạ du, nơi đây còn là nguồn cung

cấp thủy hải sản nổi tiếng và là tuyến du lịch lòng hồ sông Đà rất hấp dẫn.

Đến Trung Nai – khu du lịch sinh thái được tạo lên từ lòng hồ, bạn sẽ không thể bỏ qua cuộc thăm viếng đền thờ Bà chúa Thác Bờ nổi tiếng với sự tích nửa hư nửa thực về dòng đời tiên nữ nhưng đã lãnh đạo dân Mường đánh đuổi ngoại xâm. Xưa, khi sông Đà chưa ngăn dòng thì Thác Bờ – ghềnh Hoa rất hiểm trở, thuyền bè qua lại bị đắm nhiều nên người dân ở đây lập nên Đền Bà chúa cầu mong Bà che chở, phù hộ cho những chuyến xuôi ngược sông Đà.

Trong tour du lịch thủy điện Hòa Bình du khách đi thăm đập tràn,

đập xả, vào gian máy. Để vào được gian máy phải đi qua đường hầm rất hoành tráng, sạch sẽ với hệ thống ánh sáng vừa lộng lẫy vừa mờ ảo khiến đường hầm giống như cung điện ngầm.

Thủy điện Trị An, Đồng Nai thời gian gần đây cũng được rất nhiều bạn trẻ tìm đến. Đây là cung “phượt” ở khu vực phía Nam. Hai bên đường vào khu vực là rừng cây tự nhiên và những hàng hoa giấy, hoa sứ rực rỡ. Đây hẳn là một cung đường “phượt” thú vị, nhẹ nhàng, dễ chịu nhưng không hề nhạt nhẽo cho những ai ít thời gian, muốn hòa mình vào khung cảnh mát dịu của miền sơn cước Mã Đà.

Hồ Trị An là hồ nhân tạo, được xây để chứa nước cung cấp cho Thủy điện Trị An. Hồ có diện tích 323 km² với gần 40 đảo lớn và nhỏ. Ngắm hoàng hôn trên hồ cũng là một trong những điểm rất thú vị. Đứng tại cây cầu Đồng Nai có thể nhìn xuống đập xả lũ chính của hồ Trị An phía bên phải cầu. Đập này dài 420 m, cao 40 m với 8 cửa van. Vào mùa khô, dưới cầu là lòng sông trơ đá, cảm giác cứ như ở cao nguyên đá Đồng Văn được rải phẳng, chạy bát ngát về phía hạ lưu. Cao nguyên đá rải phẳng này còn có một vài hồ nước đọng, chứa nước màu xanh ngọc trong vắt.

Đường vào Thủy điện do Công ty Thủy điện Trị An quản lý với



Thủy điện Trị An



Hồ thủy điện Bản Vẽ.

những con hẻm có tên rất lạ: Bờ Hồ, Chòi Sắt, Suối Rộp. Con đường uốn cong uyển chuyển, một bên là hồ nước, một bên là bãi cỏ chạy dài và những đồi cây tràm giấy mấp mô, nhìn như một thung lũng thu nhỏ. Sát vệ đường là cỏ dại, cỏ bông lau, hoa cỏ may hoang dại mọc ngang thắt lưng.

Theo nhiều người, với mặt hồ rộng và thiên nhiên rừng núi bao quanh, dường như thời điểm đẹp nhất của hồ Trị An là buổi sáng sớm khi màn sương mờ bay lững lờ khắp mặt hồ và buổi chiều tà, khi bạn có thể ngắm nhìn những đàn chim bói cá. Vì thế, nếu muốn đổi gió, trốn phố xá đô hội, bạn có thể về Thủy điện Trị An, lang thang dọc 20 km đường quanh hồ để cảm nhận không gian dường như chỉ của riêng mình.

Nếu miền Nam có thủy điện Trị An nên thơ, lãng mạn thì miền Trung có thủy điện Bản Vẽ (Tương Dương, Nghệ An). Đường vào thủy điện Bản Vẽ quanh co dưới những dãy núi. Những thung lũng như chất

đầy những đám mây trắng xốp, mây trải ra khắp sườn đồi, quanh quần trên đỉnh núi rồi tràn cả xuống đường, quấn vào chân du khách.

Khám phá lòng hồ thủy điện Bản Vẽ khiến du khách không muốn về. Nhiều người nói rằng, trời xanh, núi xanh, nước xanh soi bóng những đám mây xốp trắng lững lờ trôi tạo thành bức tranh sơn thủy hữu tình tuyệt đẹp. Giữa mênh mông lòng hồ thủy điện Bản Vẽ, giữa vẻ đẹp hoang sơ mà kỳ vĩ của núi rừng bỗng thấy con người thật nhỏ bé...

Công trình thủy điện Duy Sơn II, Quảng Nam nằm trên một ngọn đồi cao, bên những hồ nước xanh biếc, những dòng suối đá, những cách rừng phi lao thơ mộng, với tổng diện tích trên 200ha. Đây cũng là một điểm du lịch hấp dẫn nhiều du khách. Đến đây, du khách có thể tham quan nhà máy xử lý nước trước khi leo lên đỉnh núi thượng nguồn hoặc sinh hoạt dã ngoại trong những hang đá kỳ ảo nằm bên những dòng suối chảy từ

trong vách núi ra. Khu du lịch sinh thái thủy điện Duy Sơn II nằm trên địa bàn xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, cách di tích kinh thành Trà Kiệu khoảng 5 km về phía Nam.

Sự hiện diện của các công trình thủy điện cũng mở ra cơ hội cho người dân phát triển kinh tế. Cơ sở hạ tầng, giao thông được đầu tư, thúc đẩy sản xuất chuyên canh theo hướng hàng hóa, kết nối giao thương, văn hóa; phát triển thủy sản, du lịch...

Khẳng định vai trò của các nhà máy thủy điện, Thứ trưởng Bộ Công Thương Hoàng Quốc Vượng cho biết: “Các nhà máy thủy điện đã góp phần quan trọng bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia (năm 2016 đóng góp khoảng 44% công suất và gần 40% điện lượng; 8 tháng đầu năm đóng góp trên 40% công suất và điện lượng cho hệ thống), điều tiết hợp lý giá điện; tạo nhiều công việc và tăng thu nhập cho người lao động, đóng góp phần lớn vào nguồn thu ngân sách nhà nước”.

Biến khí CO2 thành khoáng chất – giải pháp công nghệ cho các nhà máy năng lượng



Những nhà máy năng lượng ở những nơi có nhiều bazan tới đây có thể áp dụng công nghệ biến khí CO2 thành khoáng chất chứa cacbonat. Kỹ thuật này đã mở ra cánh cửa mới cho việc bảo vệ môi trường và bầu khí quyển.

BẢO AN

Bơm CO2 xuống đất, chưa tới 2 năm chuyển thành đá

Khí thải CO2 vẫn là vấn nạn với môi trường bấy lâu nay. Lượng khí này thải ra môi trường từ các nhà máy và từ các loại phương tiện giao thông đang dần làm hành tinh của chúng ta gánh chịu những ảnh hưởng tiêu cực. Và để khắc phục điều đó, đã có những biện pháp để “hút bớt” lượng CO2 từ khí quyển hay từ các nhà máy công nghiệp.

Hai rào cản lớn nhất với công nghệ này đó là giá thành rất cao,

và một nơi để chứa lượng CO2 hút được đó. Nhưng giờ, bài toán đó đã giải được một nửa, khi mà các nhà khoa học đã tìm ra cách để “đông đặc” chỗ CO2 đó lại, biến chúng thành những tảng CO2 cứng.

Một đội ngũ các nhà khoa học thuộc nhiều nước đã nghiên cứu và thử nghiệm thành công việc đông đặc CO2 lại, bằng cách bơm chúng xuống lòng đất và thêm thắt đôi chút hóa học vào lượng CO2 đó. Việc giữ carbon trong lòng đất không phải là mới, nhưng không ai nghĩ rằng quá trình xử lý lại nhanh chóng và hiệu quả như vậy.

Trong một nghiên cứu mà các nhà khoa học đã công bố, họ giải thích rằng phương pháp biến khí carbon thành thể rắn chỉ mất vài tháng, điều này sẽ giúp cho việc hút và lưu trữ carbon dễ dàng hơn nhiều, sẽ biến chúng thành một biện pháp có thể sử dụng được.

“Điều này có nghĩa là chúng tôi có thể hút một lượng CO2 rất lớn, lưu trữ chúng một cách an toàn trong một khoảng thời gian rất ngắn”, theo như lời giáo sư Martin Stute từ Đại học Columbia.

Dự án có tên CarbFix, được các nhà khoa học thực

hiện tại nhà máy năng lượng Hellisheidi, cơ sở địa nhiệt lớn nhất thế giới. Tại đây, họ tiến hành trộn carbon dioxide và hydro sulphide (hydro sulfur) với nước, sau đó bơm chúng vào vỉa đá bazan núi lửa ở dưới nhà máy năng lượng này.

Khi đá bazan gặp CO2 và nước, carbon sẽ kết tủa thành một khối trắng và rắn chắc. Dù vậy, không ai rõ được rằng thời gian để kết tủa hết lượng hợp chất đưa xuống là bao lâu. Những tính toán ban đầu được đưa ra làm nản lòng mọi người: có thể tốn 8 tới 12 năm. Nhưng thật bất ngờ, việc biến đổi chỉ diễn ra trong vòng vài tháng.

“Kết quả thử nghiệm cho thấy 95% tới 98% lượng CO2 bơm xuống đã được khoáng chất hóa chỉ trong khoảng thời gian ngắn hơn 2 năm, quá nhanh so với tính toán của chúng tôi”, trưởng ban nghiên cứu Juerg Matter từ Đại học Southampton nói.

Sau buổi thử nghiệm đầu tiên năm 2012, tại nhà máy năng lượng này, lượng carbon dioxide vẫn liên tục được bơm xuống. Việc khoáng chất hóa CO2 này vẫn đều đặn diễn ra và hoàn toàn an toàn, nó làm lắng xuống mọi lo sợ trong dự luận

về sự nguy hiểm của việc lưu trữ CO2 trong lòng đất.

“Những khoáng chất carbon đó không thể rò rỉ ra khỏi lòng đất được, vì vậy những nghiên cứu này của chúng tôi là hoàn toàn an toàn cho con người cũng như cho môi trường”, giáo sư Matter nói. “Mặt khác, đá bazan là một trong những loại đá có số lượng nhiều nhất trên thế giới, ta có thể sử dụng chúng như là một kho chứa khổng lồ cho lượng CO2 được khoáng chất hóa theo cách này”.

Theo Guardian, các dự án mới ở Iceland có thể chôn đến 10.000 tấn mỗi năm và các loại đá bazan được sử dụng cũng rất dễ tìm trên khắp thế giới.

“Trong tương lai chúng ta có thể sử dụng kỹ thuật này cho những nhà máy năng lượng ở những nơi có nhiều bazan và có rất nhiều nơi như vậy”, thành viên của nhóm nghiên cứu, khoa học gia Martin Stute của Đại học Columbia (Mỹ) nhận định.

Ngoài Iceland, việc thử nghiệm cũng đang được tiến hành ở Mỹ như Washington và Oregon.

Hạn chế về kỹ thuật của cách thức mới là nó đòi hỏi phải sử dụng rất nhiều nước để hòa tan và ngăn CO2 thất thoát. Cần đến

25 tấn nước cho mỗi tấn CO2 được chôn xuống lòng đất. Tuy nhiên nhóm nghiên cứu nói rằng có thể thay thế bằng nước biển.

Nhà máy đầu tiên trên thế giới

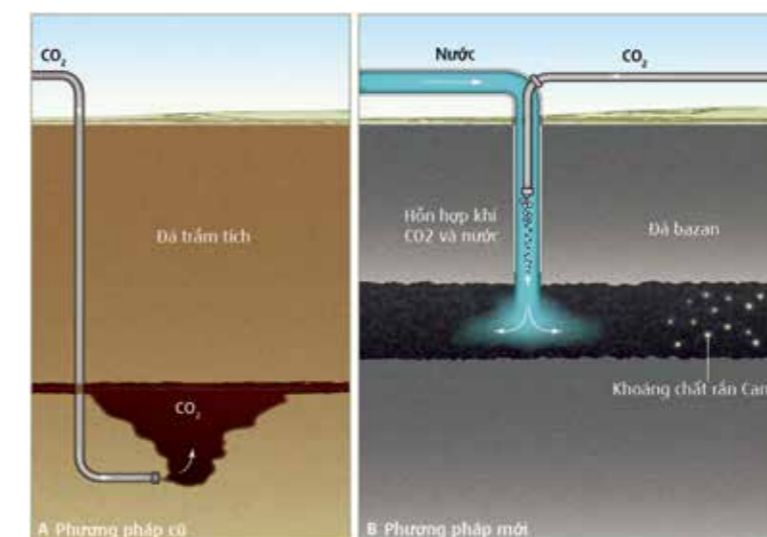
Mới đây, thông tin công bố, công ty Thụy Sĩ Climeworks đang hợp tác với một nhà máy điện địa nhiệt ở Iceland để tạo nhà máy điện chuyển khí CO2 thành khoáng chất.

Dự án CarbFix tập trung vào những CO2 vào nước và bơm xuống lòng đất ở độ sâu 700 m. Khi tiếp xúc với đá bazan, dung dịch CO2 nhanh chóng hình thành một khoáng chất chứa carbon, New Atlas hôm qua đưa tin.

Climeworks trở thành công ty tiên phong ứng dụng hệ thống DAC mới trong vài năm qua. Công nghệ cho phép thu thập CO2 từ không khí xung quanh vào một máy lọc được cấp bằng sáng chế. Sau đó, CO2 được tinh lọc và bán cho các doanh nghiệp cần khí CO2 cho mục đích thương mại. Nhà máy đầu tiên của Climeworks ở Zurich vận chuyển khí CO2 thu được cho một nhà kính ở gần đó.

Quá trình cô lập carbon, trong đó khí CO2 được thu lại và lưu trữ trong hồ chứa dưới lòng đất, trở thành đề tài gây tranh cãi trong những năm gần đây. Một nghiên cứu của Viện Công nghệ Massachusetts năm 2015 chỉ ra các quá trình cô lập trước đây không hiệu quả. Tuy có thể thu giữ CO2, chúng ta chưa có phương pháp quy mô lớn nào để loại bỏ khí này một cách an toàn, gây lo ngại khí CO2 đã cô lập có thể rò rỉ trở lại khí quyển.

Việc kết hợp công nghệ DAC của Climeworks với quá trình khoáng hóa CarbFix cho phép tạo ra hệ thống không chỉ trung hòa carbon mà còn không làm rò rỉ carbon.



Hệ thống tưới tiêu ruộng mía sử dụng năng lượng mặt trời

Chủ đầu tư/ tài trợ: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Mặt Trời Bách Khoa (SolarBK)

Công suất hệ thống: 2 kWp, gồm 8 tấm pin năng lượng mặt trời IREX loại Poly 260 Wp

Tổng lượng điện tạo ra trong ngày: 10 KWh

Mức đầu tư: 140.000.000 đồng

Địa điểm lắp đặt: hộ ông Nguyễn Anh Tuấn, địa chỉ: xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên

Diện tích ruộng mía: 10 héc ta

Thời gian thực hiện thí điểm: từ 8/2017 đến 8/2019.

I. Mục tiêu dự án

Dự án do Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Năng lượng Mặt Trời Bách Khoa (SolarBK) hợp tác với Sở Công Thương tỉnh Phú Yên thực hiện nhằm mục đích tài trợ và giới thiệu cho người dân mô hình tưới tiêu thông minh, góp phần vào mục tiêu hiện đại hóa nông nghiệp, ứng dụng năng lượng sạch để bảo vệ môi trường.

II. Quá trình khảo sát & lắp đặt

Trong quá trình khảo sát và lắp đặt, vị trí ruộng mía cách xa lưới điện hạ thế 1700 m, người dân kéo dây vào sử dụng dây cáp không phù hợp gây sụt áp lớn trên đường dây, đặc biệt khi bật tải khởi động bơm kéo công suất lớn làm áp sử dụng từ 220V sụt xuống 100V khiến không thể sử dụng các thiết bị khác trong nhà khi bật bơm và bơm bị kéo ì ảnh hưởng đến hoạt động và tuổi thọ bơm, đồng thời hệ thống pin năng lượng mặt trời (NLMT) không hòa lưới.

III. Giải pháp Hệ thống tưới tiêu ruộng mía sử dụng năng lượng mặt trời

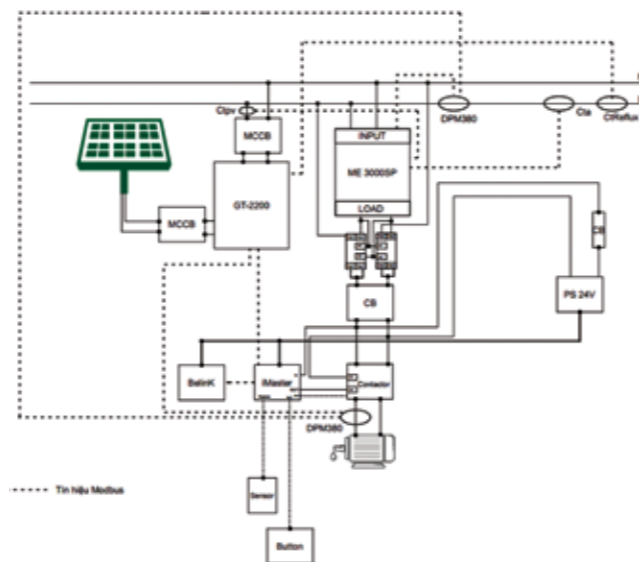
1. Giới thiệu tổng quan hệ thống

Hệ thống này ứng dụng NLMT trong việc cung cấp điện năng sử dụng cho các thiết bị điện trong gia đình và bơm nước cho ruộng mía. Hệ thống bao gồm ắc quy giúp tích trữ điện để sử dụng cho các thiết bị điện quan trọng trong trường hợp mất điện lưới.

2. Nguyên lý hoạt động của hệ thống:

a. Các thiết bị chính

Thiết bị	Công năng
Tấm pin mặt trời IREX loại Poly	8 tấm, công suất 260 Wp/ tấm. Hấp thụ ánh sáng mặt trời.
PV inverter	Chuyển điện DC ra AC cho tải tiêu thụ
Battery inverter: inverter 2 chiều	Chuyển điện AC sang DC sạc acquy và chuyển DC từ acquy sang AC cấp tải
Cảm biến độ ẩm	Đo độ ẩm đất
Bộ giám sát BelinK	Giám sát các dữ liệu hệ thống truyền lên SSOC
Bộ điều khiển	Nhận tín hiệu từ BelinK, điều khiển bơm đóng/cắt
Acquy 150Ah	4 bộ
Đồng hồ đo công suất	Giao tiếp với bộ giám sát BelinK



b. Mô tả hệ thống:

c. Nguyên lý hoạt động

Hệ thống có 2 trạng thái hoạt động chính: khi có điện lưới và khi mất điện lưới.

+ Khi có điện lưới:

- Nếu công suất điện tạo ra từ pin năng lượng mặt trời (Photovoltaics - PV) nhỏ hơn công suất tải tiêu thụ thì hệ thống sẽ lấy thêm điện từ hệ ắc quy ra để cung cấp.

- Nếu tổng công suất tạo ra từ PV và ắc quy nhỏ hơn tải thì hệ thống sẽ lấy thêm điện lưới để cung cấp cho tải.

- Nếu công suất điện tạo ra từ PV lớn hơn công suất tải tiêu thụ thì hệ thống sẽ lấy phần công suất dư ra để sạc vào ắc quy, công suất sạc ắc quy tối đa là 750W.

+ Khi mất điện lưới:

Hệ thống sẽ lấy điện từ ắc quy ra để cung cấp cho tải.

IV. Nghiệm thu kỹ thuật & kết luận

Sau khi lắp đặt, hệ thống vận hành ổn định và tạo ra trung bình một ngày 10 KWh điện mặt trời phục vụ cho người dân, hệ thống có dự trữ từ ắc quy đảm bảo cho bơm

tưới tiêu vẫn hoạt động 2-3h khi mất điện. Đồng thời hệ thống giám sát từ xa SSOC giúp người sử dụng và kỹ sư vận hành tiện lợi điều khiển được bơm từ xa và quan sát được từ xa các thông số hệ thống để có phương án xử lý kịp thời khi có sự cố.

Theo dữ liệu quan sát được từ hệ thống SSOC và đánh giá của kỹ sư thi công tại dự án, do điều kiện tự nhiên tại Phú Yên có số giờ nắng cao, vì vậy công suất PV thu được vượt qua mong đợi có ngày đỉnh điểm lên tới hơn 11 kW điện mặt trời.

KẾT LUẬN: Phú Yên là khu vực rất thích hợp lắp đặt điện mặt trời và mô hình này có triển vọng nhân rộng lên cho nhân dân toàn tỉnh. Mô hình tưới tiêu thông minh giúp người dân tiện lợi quan sát hệ thống chỉ với máy tính hoặc thiết bị di động thông minh có nối mạng, điều khiển bơm tự động theo độ ẩm đất hoặc tùy ý đóng tắt.

Ngoài ra, hệ thống còn có chế độ mặc định dựa vào kết quả nghiên cứu đặc tính độ ẩm yêu cầu của cây mía để cây phát triển tốt, cho năng suất cao. Hệ thống giúp người dân tiết kiệm chi phí tiền điện phải trả và cho người dân trải nghiệm sự tiện lợi và thông minh của mô hình nông nghiệp công nghệ cao. Tuy nhiên chi phí đầu tư ban đầu và yêu cầu bảo trì với hệ thống, đặc biệt hệ ắc quy backup là yếu điểm không thể tránh khỏi khi lắp đặt hệ thống.

V. Ưu điểm khi triển khai hệ thống:

1. Tận dụng tối đa nguồn năng lượng từ mặt trời:

- Khi hệ thống pin NLMT tạo ra lượng điện dư (trời nắng): năng lượng điện từ hệ thống sẽ cấp đủ cho bơm, phần còn dư sạc ắc quy.

- Khi năng lượng từ pin NLMT (PV) không đủ cấp tải (bóng râm, trời mưa...): tải lấy toàn bộ năng lượng từ PV và ắc quy sẽ cấp bù phần còn lại để đảm bảo cho bơm hoạt động.

- Đối với hệ thống PV nối lưới thông thường, khi mất điện, hệ thống PV bị ngắt hoàn toàn để đảm bảo an toàn hệ thống => bơm không được cấp điện để hoạt động. Đối với hệ thống tưới tiêu thông minh của SolarBK, khi mất điện, bơm vẫn được cấp điện để hoạt động với thời gian dự trữ từ 1 - 3h.



Hình minh họa màn hình giám sát từ xa.

2. Ứng dụng được công nghệ thông minh:

- Đảm bảo độ ẩm tối ưu cho cây trồng, tiết kiệm năng lượng và sự tiện lợi cho người sử dụng

- Hệ thống có 2 chế độ cho người sử dụng cài đặt: tự động và bằng tay.

+ Đối với chế độ vận hành tự động, người sử dụng chỉ cần cài đặt ngưỡng độ ẩm muốn bơm chạy (trên SSOC) và hệ thống sẽ tự đóng ngắt bơm khi đạt các ngưỡng này.

Trong trường hợp người dùng set chế độ default, các thông số ngưỡng độ ẩm sẽ ở thông số mặc định. Các thông số mặc định này đã được RD nghiên cứu kỹ lưỡng đặc tính nông nghiệp, yêu cầu độ ẩm tốt nhất theo mùa vụ của ruộng mía.

+ Đối với chế độ vận hành bằng tay, người sử dụng được điều khiển đóng/tắt bơm trực tiếp trên giao diện SSOC

+ Đối với trường hợp đặc biệt, người dùng có thể đóng cắt bơm trực tiếp bằng nút nhấn tại tủ điện đặt ở ruộng.

- Chỉ với 1 máy tính có kết nối mạng, người dùng có thể theo dõi trạng thái bơm, các thông số kỹ thuật hệ thống (năng lượng điện, dòng điện, áp...) và điều khiển bơm theo mục đích sử dụng.



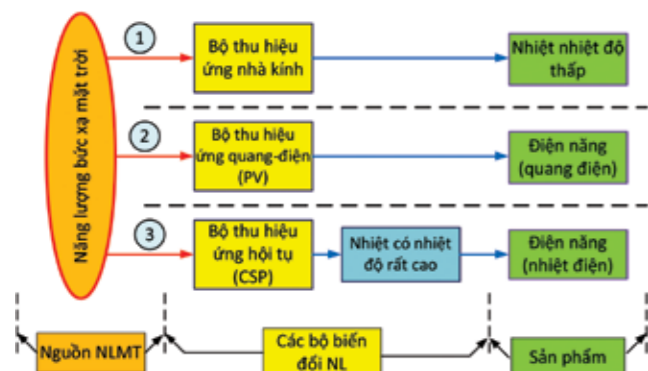
TẠI SAO CÔNG NGHỆ

Trên cơ sở phân tích các đặc trưng kỹ thuật, kinh tế và xã hội của công nghệ nhiệt điện mặt trời (CSP) và đối chiếu với các đặc thù về điều kiện tự nhiên, kinh tế và xã hội của Việt Nam, có thể kết luận rằng, công nghệ phát điện năng lượng tái tạo này không thích hợp để đầu tư phát triển và ứng dụng ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

ĐẶNG ĐÌNH THỐNG HIỆP HỘI NĂNG LƯỢNG SẠCH VIỆT NAM

1. Các công nghệ năng lượng mặt trời và công nghệ nhiệt điện mặt trời (CSP)

Năng lượng mặt trời (NLMT) là một nguồn năng lượng tái tạo (NLTT) tự nhiên, rất sạch và có tiềm năng vô cùng lớn. NLMT đang và sẽ là một trong các nguồn NL chính của nhân loại hiện nay và trong tương lai để sản xuất điện và nhiệt. Tuy nhiên, để khai thác, sử dụng NLMT cần phải có các công nghệ phù hợp khác nhau. Hiện nay, có 3 công nghệ đã được phát triển và thương mại hóa. Đó là: (1) Công nghệ nhiệt mặt trời (CN NMT); (2) Công nghệ điện mặt trời (CN ĐMT) hay công nghệ quang điện (PV) và (3) Công nghệ nhiệt điện mặt trời (CN NĐMT, CSP). Hình 1 mô tả nguyên lý tổng quát của các công nghệ NLMT.



Hình 1. Các công nghệ NLMT

Dưới đây sẽ trình bày tóm tắt nguyên lý các CN NLMT nói trên.

(1) Công nghệ nhiệt mặt trời

CN NMT hay còn gọi là CN NMT nhiệt độ thấp là công nghệ biến đổi NLMT thành nguồn nhiệt năng có nhiệt độ không cao, thường < 2000C (CN số (1) trên hình 1). Thành phần chính trong CN NMT là Bộ thu và chuyển đổi NLMT (Solar Thermal Collector) hoạt động dựa trên hiệu ứng nhà kính. Khi có các tia sáng mặt trời chiếu tới bộ thu thì NLMT bị bộ thu hấp thụ và chuyển đổi thành năng lượng nhiệt.

Do nhiệt độ không cao nên nguồn nhiệt này thường được sử dụng cho các mục đích như sản xuất nước nóng sinh

Hình 2. Các Bộ thu NLMT trong các CN NLMT:



(1) Thiết bị đun nước nóng mặt trời, CN NMT (ảnh trên, bên trái).

(2) Dàn pin mặt trời, CN ĐMT (PV) (ảnh trên bên phải).



(3) Các máng gương parabol, CN NĐMT (CSP) (ảnh dưới)

hoạt; sấy nông lâm sản, dược liệu; sưởi; gia nhiệt cho một số quá trình sản xuất tiểu, thủ công nghiệp... trong đó ứng dụng phổ biến và hiệu quả nhất là đun nước nóng cho sinh hoạt trong các gia đình, khách sạn, bệnh viện nhờ các thiết bị gọi là bộ đun nước nóng mặt trời (xem hình 2) được lắp trên các mái nhà của các hộ hay các tòa nhà. CN NMT hiện nay đã được phát triển và ứng dụng rộng rãi trên toàn thế giới. Ở Việt Nam cũng đã lắp đặt, sử dụng hàng chục vạn thiết bị này với tổng diện tích thu NLMT hàng vài chục vạn mét vuông, hàng năm sản xuất một lượng nước nóng rất lớn phục vụ nhu cầu nước nóng sinh hoạt.

NHIỆT ĐIỆN MẶT TRỜI KHÔNG THÍCH HỢP ĐỐI VỚI VIỆT NAM

(2) Công nghệ điện mặt trời (PV)

Trong CN ĐMT, Bộ thu và chuyển đổi NLMT là các tấm (module) pin mặt trời được chế tạo chủ yếu từ vật liệu bán dẫn Silicon (Si). Quá trình chuyển đổi NLMT dựa trên nguyên lý hiệu ứng quang-điện. Hình 2 cho hình ảnh một bộ thu là dàn pin mặt trời gồm nhiều tấm pin ghép nối lại.

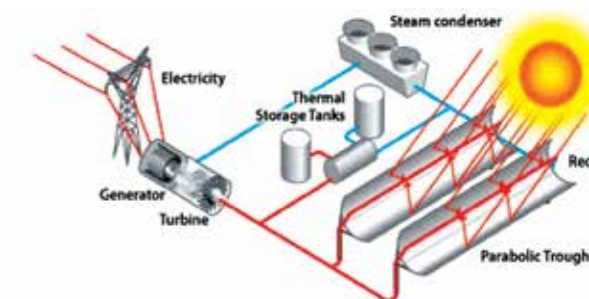
Khi có các tia sáng mặt trời chiếu tới, các tấm pin mặt trời sẽ hấp thụ NLMT và chuyển đổi trực tiếp thành điện năng của dòng điện một chiều (công nghệ số (2) trên hình 1). Dòng điện một chiều này có thể sử dụng trực tiếp hoặc biến đổi thành dòng điện xoay chiều có tần số thông dụng để cung cấp cho các hộ tiêu thụ.

CN ĐMT là một trong các công nghệ công nghệ phát điện NLTT quan trọng nhất trên thế giới hiện nay với tốc độ tăng trưởng hàng năm rất cao (trung bình khoảng 36%/năm). Tỷ phần của nguồn điện này trong cơ cấu nguồn điện của nhân loại ngày càng lớn hơn.

(3) Công nghệ nhiệt điện mặt trời (CSP)

CN NĐMT hay còn gọi là CN NĐMT hội tụ (Concentrating Solar Thermal Power, CSP) cũng là một CN biến đổi NLMT thành điện năng thông qua 2 bước: trước hết NLMT được biến đổi thành nhiệt có nhiệt độ cao, sau đó nhiệt này được sử dụng như nguồn nhiệt để phát điện (xem hình 1). Trong công nghệ này, bộ thu NLMT là các gương phản xạ có dạng phẳng, mặt cầu lõm hay máng parabol, Các bộ thu gương phản xạ này hoạt động dựa trên hiệu ứng hội tụ các tia sáng mặt trời.

Hình 2 cho ảnh các bộ thu NLMT máng gương parabol. Trên mỗi máng ta thấy có một đường ống kim loại thẳng được đặt trùng với đường hội tụ hay còn gọi là đường tiêu của máng. Khi có các tia mặt trời chiếu tới máng theo phương vuông góc với tiết diện hứng nắng của máng thì chúng sẽ bị gương phản xạ và hội tụ vào đường tiêu. Do toàn bộ NLMT tới trên diện tích khá lớn của máng được hội tụ vào đường tiêu có thể tích rất nhỏ nên mật độ NLMT trên đường này rất cao, có thể cao hơn hàng trăm lần mật độ NLMT tự nhiên. Kết quả là nhiệt độ trên đường tiêu và do đó nhiệt độ của ống kim loại, đạt rất cao, thông thường từ 500 °C đến hơn 700 °C. Nếu cho một chất lỏng tải nhiệt, ví dụ như nước, chảy qua ống kim loại thì nước sẽ lập tức bốc hơi ở áp suất cao. Hơi này sau đó được dẫn tới tuabin để phát điện như ta thấy trên sơ đồ hình 3.



Hình 3. Sơ đồ nguyên lý hoạt động của nhà máy nhiệt điện mặt trời (CSP) dùng bộ thu là các máng gương parabol (https://www.bls.gov/green/solar_power)

Các tia sáng mặt trời tới các máng gương parabol, bị phản xạ và hội tụ vào các ống kim loại đặt trên Đường Tiêu của máng, nhiệt độ của các ống lên đến hàng trăm độ. Nước trong ống bị bốc hơi dưới áp suất cao. Hơi này được dẫn tới tuabin (đường màu đỏ) làm quay rotor của máy phát điện để sản xuất điện đưa lên lưới truyền tải. Hơi nước sau khi qua tuabin bị ngưng đi (đường màu xanh) được đưa về các bể ngưng tụ và lại được bơm trở lại các ống đặt trên đường hội tụ của gương. Trong hình còn cho thấy các thiết bị tích trữ nhiệt năng.

CN NĐMT (CSP) cũng là một công nghệ sản xuất điện từ NLMT. Tuy nhiên, so với CN ĐMT (PV) thì nó không phát triển bằng. Ví dụ, đến năm 2016, tổng công suất ĐMT trên toàn thế giới lên đến 303GW, trong lúc đó đối với công nghệ NĐMT thì con số này chỉ là 4,8GW. Các lý do giải thích tại sao CN NĐMT (CSP) hiện nay chưa phát triển được cho trên bảng 1.

Bảng 1- So sánh các đặc trưng chính của các CN ĐMT và CN NĐMT

Các đặc trưng	CN ĐMT (PV)	CN NĐMT (CSP)
1 Thu và biến đổi bức xạ NLMT	NLMT trực xạ và tán xạ (toàn bộ các thành phần của NLMT)	Chỉ với thành phần trực xạ
2 Diện tích lắp đặt	Rất lớn, nhưng có thể lắp trên mặt đất hoặc mái nhà	Rất lớn. Chỉ lắp trên mặt đất
3 Hệ số công suất trung bình	17,9%	29,4%
4 Suất đầu tư trung bình	1916,5 USD/kW	5785 USD/kW
5 Giá điện trung bình	13,3 UScent/kWh	24 UScent/kWh
6 Chi phí bảo trì bảo dưỡng	2,5-3% suất đầu tư/năm	4% suất đầu tư/năm

Ghi chú: Các giá trị trong bảng 1 là các giá trị trung bình trên phạm vi toàn thế giới năm 2016 từ nguồn tài liệu: REN21, Global Renewable Energy Report 2017.



Từ bảng 1 trên ta thấy rằng:

1. CN NĐMT chỉ thu và biến đổi thành phần trực xạ trong NLMT (là thành phần gồm các tia mặt trời đi thẳng từ mặt trời tới mặt đất). Thành phần này chỉ chiếm trung bình từ 25% đến 50% trong tổng NLMT. Ví vậy, công nghệ này đã bỏ phí mất một phần khá lớn trong NLMT là thành phần gồm các tia tán xạ. Trong lúc đó, CN ĐMT có bộ thu là các tấm pin mặt trời, thu và chuyển đổi tất cả các thành phần của NLMT.

Ngoài ra, do bộ thu trong CN NĐMT chỉ làm việc với thành phần trực xạ nên để có hiệu suất tốt, các bộ thu luôn phải định hướng hay quay theo mặt trời nhờ một thiết bị gọi là "bộ định hướng theo mặt trời" (Sun-Tracker). Còn trong CN ĐMT, bộ thu là các tấm pin mặt trời có thể định hướng cố định vẫn cho hiệu quả cao.

Các dự án NĐMT chỉ có hiệu quả cao khi xây dựng ở những khu vực có thành phần trực xạ và số giờ nắng trung bình hàng năm cao như các khu vực sa mạc ở châu Phi, Trung Đông, một số Bang ở Mỹ và Úc (Tổng xạ > 6kWh/m².ngày và số giờ nắng > 2400 giờ/năm).

2. Về mặt bằng lắp đặt các bộ thu: cả hai CN đều cần diện tích lắp đặt rất lớn: CN ĐMT cần 1,0 – 1,3 ha/MW; CN NĐMT cần 1,2 – 1,5 ha/MW.

Đối với CN NĐMT, do các Bộ thu rất lớn, lại luôn phải quay theo mặt trời, nên phải lắp chúng trên một diện tích tương

đối bằng phẳng. Vì vậy, các hoang mạc khô cằn, mênh mông ở các khu vực châu Phi, Trung Đông, Bắc Mỹ là các mặt bằng thích hợp nhất để xây dựng các dự án NĐMT.

Trong lúc đó, do các Bộ thu trong CN ĐMT là các tấm pin mặt trời có thể lắp cố định nên có thể tận dụng diện tích bất kỳ, như trên các mái nhà, mặt hồ nước, các hành lang 3. Về Hệ số công suất, nhờ có hệ thống tích trữ năng lượng mà Hệ số công suất của nhà máy NĐMT (giá trị trung bình là 29,4%) cao hơn so với nhà máy ĐMT (trung bình bằng 17,9%).



4. Về suất đầu tư thì CN NĐMT cao hơn khoảng 3 lần so với CN ĐMT (5.785USD/kW so với 1.916USD/kW). Ngoài ra, chi phí vận hành, bảo trì bảo dưỡng đối với CN NĐMT cao hơn 4 lần so với CN ĐMT. Tuy nhiên, nhờ có hệ số công suất cao hơn nên kết quả cuối cùng là giá điện trung bình của CN NĐMT cao hơn giá điện CN ĐMT 1,8 lần.

2. Tại sao CN NĐMT không thích hợp với Việt Nam?

Như ta biết, điều kiện tự nhiên, xã hội Việt Nam có các đặc điểm sau:

- "Đất chật, người đông", "tắc đất, tắc vàng", ít có các diện tích sa mạc hóa. Mật độ dân số trung bình của Việt Nam là 274 người/km², gấp 5,2 lần mật độ dân số trung bình của thế giới và cao thứ ba trong khu vực Đông Nam Á.

- NLMT không cao. Tổng xạ hay tổng NLMT chỉ vào loại trung bình, đạt khoảng (4,5 – 5) kWh/m².ngày; số giờ nắng trung bình cũng chỉ khoảng (1800 – 2200) giờ/năm. Đặc biệt, thành phần tán xạ trong NLMT ở Việt Nam khá lớn, chiếm từ 35% đến gần 50% tổng xạ.

- Suất đầu tư và giá điện CN NĐMT còn rất cao so với hiện trạng kinh tế ở Việt Nam (xem bảng 1).

Từ các phân tích các đặc điểm của CN NĐMT và điều



kiện tự nhiên, xã hội của nước ta, có thể kết luận rằng, CN NĐMT không thích hợp với Việt Nam, ít nhất là trong giai đoạn hiện nay. Điều này cũng đã được thể hiện qua các Văn kiện pháp lý của Chính phủ về Chính sách năng lượng đã ban hành trong thời gian qua như Chiến lược phát triển NLTT ở Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch phát triển điện đến 2020, tầm nhìn đến 2030, trong đó chỉ đề cập đến CN ĐMT (PV) mà không đề cập đến CN NĐMT (CSP).



Gaiuh lá cúc tần

Nội thành Hà Nội có khoảng trên hai mươi cái chợ có tên tuổi: Bưởi, Ngọc Hà, Hôm - Đức Viên, Ô Chợ Dừa, Cửa Nam, Đồng Xuân, Bắc Qua, Hàng Bè, Hàng Da... Nhưng một thế kỷ nay, người Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội luôn tự hào vì có chợ Đồng Xuân. Cái chợ lớn nhất Thủ đô vốn là chợ Cầu Đông chuyển vào, khánh thành năm 1890. Ở đây, sự bán mua đã trở thành nét văn hoá cổ truyền.

■ Nhà văn **MAI THỤC**

Ông Dương Văn Keng dẫn chúng tôi dạo quanh làng. Đường làng, ngõ xóm đang được bê tông hoá, dẫn thẳng đến các vườn hoa từng nhà. Đó đây, những bông hồng Đà Lạt còn sót lại sau vụ úng lụt lớn vừa qua, đang vẫy vùng trong bùn đất vươn mình dưới nắng thu. Nhìn những ông bà già, những chàng trai, cô gái miệt mài xới đất vun gốc cho những cây hoa, tôi hiểu người Vĩnh Tuy đang vật lộn với đất, với trời, đổi màu rục rở trên mảnh vườn nhà thay cho màu xanh lét của rau muống, xua đi cảm giác đói nghèo. Nhưng ký ức về cái đói, cái nghèo mãi mãi ám ảnh người Vĩnh Tuy. Ông Keng hải hùng nhớ lại thời dân Vĩnh Tuy cắt rau muống cả gốc mang đổi cho gạo lấy gạo, mì, bo bo:

- Cái thời bán như cho, mua như ăn xin đã qua rồi. Ngày nay ai thèm ăn thứ rau muống trắng, su hào gốc, rau cải nhạt của chúng tôi nữa, vì thế phải nghĩ ra cách trồng rau cao cấp. Bây giờ dân Hà Nội không chỉ ăn ngon, mà còn chơi hoa, cây cảnh, dân tôi sẽ đáp ứng nhu cầu đó bằng cách vừa trồng hoa, cây cảnh vừa tạo ra cảnh quan làng hoa hấp dẫn thị trường.

Vừa trò chuyện, chúng tôi vừa xốt xa trước những vườn hồng úa vàng ngập nước. Nhưng khi bước tới khu trại vườn của ông Dương Hùng thì cảm giác ấy qua nhanh. Đó là khu vườn rộng tám sào Bắc Bộ, có trên mười loại cây, hoa quý xanh tươi, e ấp chờ dâng hương sắc cho đời. Những bông hoa hồng, hoa súng, hoa phăng... những cây trúc bạch điệp, thông, bách, tán, quất... như đang rì rào ca hát cảm ơn ông Hùng đã cứu chúng thoát khỏi những trận bão tháng bảy phủ phàng... Gặp ông Hùng, tôi bắt

ngờ bắt gặp một số phận thẳng trầm, gắn liền với số phận đất nước hay số phận của làng Vĩnh Tuy. Ở ông còn là một tâm hồn từng vượt lên giông bão cuộc đời để hoàn thiện nhân cách. Ông đã lớn lên cùng với gánh lá cúc tần của Vĩnh Tuy ngày ấy. Giọng kể của ông nghẹn đầy nước mắt:

- Năm 1945 - nạn đói, tôi mới lên ba, nhưng tôi vẫn nhớ hai mẹ con tôi hành khất các ngõ phố Hà Nội và lấy quán hoa Bờ Hồ làm nơi ngủ lại. Hồi đó, bà Mắm, người làng Vĩnh Tuy, (mẹ nuôi tôi) thường gánh lá cúc tần lên bán tại các quán hoa ấy. Bà kể lại: mẹ tôi cực kỳ nghèo khó vẫn toát lên dáng vẻ của người đàn bà con nhà giàu, có chút văn hoá, tóc bỏ đuôi gà, mặc yếm đào, răng trắng. Còn tôi gầy còm, bé nhỏ nhưng vận bộ py-gia-ma. Những ngày cuối cùng, mẹ tôi bị phù nặng, mặt phù, chân tay mọng nước. Bà kêu cứu: "Tôi yếu lắm rồi, có ai thương xót cứu cháu giùm tôi với". Không ai dám nhận tôi, vì ai ai cũng sắp chết đói. Mấy ngày sau, bà Mắm nhận tôi. Bà dặn

mẹ tôi: "Tôi vẫn để tên cháu Hùng. (Họ Dương là họ của bố nuôi tôi). Tôi ở Vĩnh Tuy. Nếu khoẻ thì về tìm cháu". Bà Mắm biểu mẹ tôi toàn bộ số tiền bán gánh là cúc tần hôm đó. Bà mời hai mẹ con tôi ăn chè ở quán Bờ Hồ, nhưng mẹ tôi ăn không hết bát chè. Tôi về nhà bà Mắm. Ông bà không có con, nhưng phải nuôi ba người em, thành ra năm, sáu miệng ăn. Đói khát, vất vả, bố mẹ nuôi tôi lục đục cãi nhau, có lúc mẹ nuôi phải đưa tôi đi ở với bạn ở Ngọc Hà... Sau không hiểu vì cờ bạc hay ốm đau, ông cụ bán nhà, hai mẹ con tôi phải đi ở nhờ. Đêm đêm hai mẹ con ôm nhau ngủ đắp chung chiếc khổ tải, nhưng đó là những năm tháng hạnh phúc nhất của đời tôi. Ông cụ mất. Bà cụ ở lại nuôi tôi năm năm rồi đi lấy chồng. Lúc đó tôi mười ba tuổi, đi học trường làng. Tôi đã hiểu tình cảm bị ngược đãi của đứa trẻ cầu bơ, cầu bắt, không cha không mẹ. Tôi xin ở riêng. Mẹ nuôi cho tôi mảnh đất một sào rưỡi góp vào hợp tác xã. Tôi ngày ngày vừa đi học vừa đi làm ruộng, tối ngủ nhờ nhà





cô bác. Có hôm chỉ ăn ngô rang, nhưng tôi vẫn đến lớp. Tôi kiếm sống từng bữa, bằng cách gánh lá cúc tần đi bán. Đêm đêm tôi cắt lá, sáng gánh lá lên quầy Bờ Hồ bán. Mỗi lần đến đó, tôi như nhìn thấy mẹ giơ tay vẫy gọi tôi, nhưng tôi chới với, không thể nào sà vào lòng mẹ được. Tôi chỉ nghe tiếng mẹ thoảng trong gió hồ xao xác. "Cố học lên con nhé. Học để sau này đời con hết khổ". Cứ thế tôi tốt nghiệp cấp ba vào loại khá, nhưng tôi mê nhất môn sinh vật. Tôi vừa học vừa cấy lúa trồng hoa. Đi bộ đội, tôi được học kỹ sư sửa chữa tên lửa, nhưng tôi vẫn ngẩn ngơ thương nhớ về đồng quê, nhớ về bà mẹ nuôi với gánh cúc tần, nhớ những gánh cúc tần đầm nước mắt tôi khóc mẹ... Những năm Hà Nội đánh B52, tôi được ở trong đoàn không quân giữ bầu trời Hà Nội. Đêm nào không có máy bay địch, tôi thường nhìn lên bầu trời yên tĩnh đầy sao, tôi muốn tìm linh hồn mẹ tôi.

Mẹ là ngôi sao nào trong vô vàn vì sao lấp lánh kia? Có thể hình hài mẹ, tôi không còn nhớ nữa, nhưng ở trên cõi xa mờ kia, linh hồn mẹ vẫn ấp ủ, chờ che cho tôi. Và đêm đêm, mẹ vẫn về đất Vĩnh Tuy tìm tôi. Vì thế, tôi yêu mảnh đất này như chính đất mẹ đã sinh ra tôi. Rời quân ngũ, tôi về với đồng đất Vĩnh Tuy cùng vợ con xây mái ấm và tôi còn muốn làm cái gì đó góp sức mọn của mình cho làng xã. Cả đời tôi đã sống trong cơ cực, bần hàn, nhờ tự lập, tự tin, tự trọng mà tôi nên người. Nhưng tôi không mơ làm giàu theo kiểu ích kỷ. Tôi mơ làm cho đất nở hoa, cây đơm trái, cho dân làng bớt nghèo khổ. Sau mấy cuộc chiến tranh, tôi hiểu con người sinh ra được sống trên đời là quý. Nhưng quý hơn là sống có ích. Tôi sống thiếu tình mẹ cha từ nhỏ nên khao khát tình cảm. Quá nửa cuộc đời rồi tôi bơ vơ tìm mẹ. Tôi buồn tủi vì không hình dung nổi gương mặt của mẹ tôi. Có lẽ mẹ tôi có đôi mắt buồn thăm thẳm

và giọng nói, nụ cười đầy nước mắt. Tôi đành lấy ngày rằm tháng bảy là ngày cúng giỗ mẹ tôi cùng với những linh hồn oan khuất bơ vơ.

Nhìn những giọt nước mắt lăn chã tuôn rơi trên khuôn mặt khắc khổ của người đàn ông đã ngoài năm mươi tuổi khóc mẹ, tôi thật sự bối rối. Tôi biết, chẳng gì có thể chia sẻ được nỗi đau mất mẹ với ông Hùng. Và hãy cứ để cho những giọt nước mắt nhớ thương mẹ tuôn rơi. Những giọt nước mắt vừa cay vừa mặn ấy sẽ nhắc nhở những người con về tình người. Chính ông Hùng đã lớn lên, hoàn thiện nhân cách, trở thành người có ích nhờ những giọt nước mắt khóc mẹ thấm trên những gánh lá cúc tần ngày ấy. Gần nửa thế kỷ qua, làng Vĩnh Tuy đã thay da đổi sắc, bởi có những người con như ông Hùng. Họ không khuất phục đói nghèo, giặc giã và biết yêu thương. Tình yêu thương ấy bắt nguồn từ những giọt nước mắt khóc thương người mẹ của mình.



CÔNG TY CỔ PHẦN
KHÓA VIỆT - TIỆP
Niềm tin của mọi nhà



CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT-TIỆP

Địa chỉ: Thị trấn Đông Anh - Hà Nội - Việt Nam | Điện thoại: 04.3883.2442 | Fax: 04.3882.1413
Website: www.khoaviettiep.com.vn | Email: info@khoaviettiep.com.vn

Văn phòng giao dịch và bán sản phẩm tại Hà Nội

Địa chỉ 1: Số 7 phố Thuốc Bắc - Q. Hoàn Kiếm - Hà Nội | Tel: 04.3825.1987
Địa chỉ 2: Số 37 phố Hàng Điều - Q. Hoàn Kiếm - Hà Nội | Tel: 04.3826.6191

Chi nhánh tại Thành phố Đà Nẵng

Số 2, Đường Xuân Thủy, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
Tel: 0511.362.9919 | Fax: 0511.362.9191
Email: tpdanang@khoaviettiep.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh

Số nhà 157 - 159 Đường Song Hành, P. 10, Q. 6, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 08.6293.1773 | Fax: 08.3755.3671
Email: tphochiminh@khoaviettiep.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Buôn Ma Thuột

191 Trần Phú, P. Thành Công, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
Tel: 05002.490688 | Fax: 05002.490699
Email: tpbuonmathuot@khoaviettiep.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Cần Thơ

Số 38, Đường 3/2, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Tel: 0710.625.3510 | Fax: 0710.625.3512
Email: tpcantho@khoaviettiep.com.vn



LiOA

DÂY VÀ CÁP ĐIỆN - TIÊU CHUẨN CHÂU ÂU

LiOA Wire & Cables - European standards

